

2018

BAN TRUYỀN THÔNG GIA ĐÌNH SA-LÊ-DIÊNG DON BOSCO VIỆT NAM

ALFRED MARAVILLA

Marta Hoàng Thị Thúy FMA & Maria Nguyễn Thị Quyên FMA chuyển ngữ



LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN & SỨ MỆNH SA-LÊ-DIÊNG HÔM NAY



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

BAN TRUYỀN THÔNG GIA ĐÌNH DON BOSCO VIỆT NAM

ALFRED MARAVILLA

Marta Hoàng Thị Thúy FMA & Maria Nguyễn Thị Quyên FMA chuyển ngữ

LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN & SỨ MỆNH SA-LÊ-DIÊNG HÔM NAY

Alfred Maravilla

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Bản văn tiếng Ý:

IL PRIMO ANNUNCIO E LA MISSIONE SALESIANA OGGI

Alfred Maravilla

2017 Editrice ELLEDICI - 10096 Leumann (Tô-ri-nô)

Chuyển ngữ tiếng Việt:

Marta Hoàng Thị Thúy FMA

& Maria Nguyễn Thị Quyên FMA

LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN HÔM NAY

Trách nhiệm Xuất bản

BAN TRUYỀN THÔNG

GIA ĐÌNH SA-LÊ-DIÊNG DON BOSCO VIỆT NAM

54, đường số 5, P. Linh Xuân, Q.Thủ Đức

TP. HCM - VIỆT NAM

Lời giới thiệu

Tôi vui mừng giới thiệu cuốn sách “*Lời Loan báo Đầu tiên hôm nay*” do Linh mục Alfred Maravilla biên soạn. Cuốn sách được viết bằng nguyên văn tiếng Ý “*Il Primo annuncio e la Missione Salesiana Oggi*” đã được Nữ tu Marta Hoàng Thị Thúy, FMA và Nữ tu Maria Nguyễn Thị Quyên, FMA chuyển sang tiếng Việt.

Tác phẩm này là kết quả của việc suy tư, trao đổi của các linh mục Dòng Sa-lê-diêng (SDB) và các nữ tu Dòng Con Đức Mẹ Phù Hộ (FMA) trên khắp thế giới, kéo dài trong suốt 5 năm, từ 2010 đến 2015. Lm Alfred Maravilla đã khéo léo nối kết các tư tưởng và kinh nghiệm truyền giáo thành một dòng suy tư duy nhất và được trình bày qua 7 chương.

Chương I trình bày về Lời Loan báo Đầu tiên trong các sách Tin Mừng, trong các hoạt động và bút tích của Thánh Phao-lô và trong đời sống của cộng đoàn Kitô hữu tiên khởi.

Chương II trình bày những suy tư thần học và mục vụ về Lời Loan báo Đầu tiên, đặc biệt từ sau Công Đồng Vaticanô II đến nay.

Chương III, IV, V và VI có thể được coi là phần độc đáo của tác phẩm vì trình bày kết quả thu hoạch được từ các chia sẻ và thảo luận về các suy tư và các kinh nghiệm truyền giáo đến nhiều hoàn cảnh khác nhau trên thế giới. Giữa các yếu tố rất đa dạng và phong phú, có hai điều cần được quan tâm đặc biệt. Điều thứ nhất là tính cách đa dạng và hiệp nhất của các kinh nghiệm truyền giáo, điều thứ hai là tầm quan trọng của đời sống và chứng tá bác ái đối với việc Loan Báo Đầu Tiên (Kerygma): những người loan báo Tin Mừng đồng thời cũng phải là những chứng nhân của Tin Mừng.

Chương VII với đề tựa: “Lời Loan báo Đầu tiên và Đoàn sủng Sa-lê-diêng” cho thấy rõ ngay nội dung của chương này: Đây là một cố gắng tìm một cầu nối giữa nhu cầu của Giáo hội phải canh tân lòng hăng say loan báo Tin Mừng và Đoàn sủng của Gia đình Sa-lê-diêng, trong đó việc mục vụ giới trẻ là sắc thái đặc biệt của ơn gọi Sa-lê-diêng.

Những trang sách của tác phẩm này được cuur mang và truyền đạt bằng cả ba chiều kích: Con tim, khối óc và tâm hồn. Con tim nói lên sự hăng hái, nhiệt thành; khối óc nêu lên sức mạnh của những tư tưởng có sức thuyết phục; tâm hồn diễn tả tất cả sức quyến rũ và thúc đẩy của một người được chinh phục bởi Đức Giê-su và thâm nhuần tình yêu của Ngài.

Với ba đặc tính trên đây, tôi tin tưởng là mục đích của tập sách mà hai vị Tổng Cố Vấn đặc trách Truyền Giáo FMA (Sr. Alaide Deretti FMA và Don Guillermo Basaños, SDB)

đã bày tỏ, sẽ được thực hiện. Đó là “Khơi dậy và làm sống lại trong chúng ta, những người FMA và SDB, một ý thức cao hơn và một nỗ lực dẫn thân truyền giáo mãnh liệt hơn nữa”.

Ngày 20 tháng 5 năm 2018

Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống

+ Đức cha Giuse Đình Đức Đạo

Giám mục Gp Xuân Lộc

Chủ tịch Ủy ban Giáo dục Công giáo

Lời ngỏ

Với tâm tình khiêm tốn và biết ơn vì hành trình đã được các chị em Con Đức Mẹ Phù Hộ (FMA) và các anh em Sa-lê-diêng (SDB) thực hiện, chia sẻ, giờ đây chúng tôi xin giới thiệu đến các bạn *tài liệu làm việc* quý giá này.

Trước hết, xin nói đến *sự trao gởi*. Chúng tôi xin trao gởi đến các bạn một bản tóm tắt tiến trình rất có giá trị, được thực hiện bởi các thành viên tham dự *Ngày học hỏi nghiên cứu về Lời Loan báo Đầu tiên* qua các đợt học tập tám ngày trên toàn thế giới trong khoảng thời gian từ năm 2010 đến 2015. Trong suốt những Ngày Học hỏi Nghiên cứu này, chúng tôi đã hăng say tìm kiếm một Lời Loan báo Đầu tiên chất lượng, hướng đến những người trẻ của mọi châu lục, theo tinh thần của Cha Thánh Gioan Bosco và Mẹ Thánh Mazzarello.

Sự trao gởi này nhằm mục **đích chính yếu** là: Khơi dậy nơi chúng ta, những người FMA và SDB, một **ý thức cao và một sự dẫn thân truyền giáo mãnh liệt hơn nữa**. Thay vì kích động những cuộc tranh luận không đem lại ích lợi, chủ đích của chúng tôi là tiếp tục đánh thức hơn nữa trách nhiệm truyền giáo nơi mỗi người trong đại gia đình tu sĩ chúng ta.

Vì vậy, có thể coi đây là một bản văn cần được áp dụng trong sứ vụ tông đồ!

Để đạt được điều này chúng tôi xin đề xuất với các bạn **một con đường nền tảng** không thể bỏ qua đó là: **học tập và suy tư cá nhân**. Đây không phải là một văn bản chỉ dùng để đọc: nó cần được nghiên cứu, được ứng dụng như một việc đặt nền tảng cho các nghiên cứu và đào sâu thêm sau này. Các chú thích dồi dào kèm theo cuối trang đã là một chỉ dẫn rõ ràng rằng chúng ta đang đối diện với một nguồn các tư tưởng, các hướng dẫn truyền giáo của Giáo hội và của Sa-lê-diêng, vốn đòi hỏi chúng ta phải nghiên cứu và suy tư.

Do đó, chúng tôi đã nhất trí cho rằng công việc đã thực hiện cần được soạn thảo cẩn thận thành tài liệu tổng hợp này. Cách đặc biệt, ngang qua sự cống hiến quảng đại của Cha Alfred Maravilla SDB, nhờ việc nghiên cứu thảo luận và phê bình, ước gì tài liệu mang lại nhiều hoa trái phong phú trong sứ mệnh tông đồ.

Sr. Alaide Deretti, FMA
Tổng Cố Vấn Truyền Giáo FMA

Don Guillermo Basañes, SDB
Tổng Cố Vấn Truyền Giáo SDB

Dẫn Nhập

Khóa học tám ngày của “*Những ngày học hỏi về Lời Loan báo Đầu tiên*” được Ban Truyền giáo của FMA và SDB tổ chức tại các châu lục, đã là một *kairós* thực sự, nghĩa là khoảnh khắc đặc biệt trong đó Chúa Thánh Thần bày tỏ sự hiện diện của Ngài để đổi mới chúng tôi và các cộng đoàn của chúng tôi. “*Vậy, đây là thời Thiên Chúa thi ân, đây là ngày Thiên Chúa cứu độ!*” (2 Cr 6, 2). Thật vậy, Chúa Thánh Thần là Đấng hướng dẫn từ thâm sâu, chạm đến trái tim và tâm trí của chúng tôi để đổi mới chúng tôi.

Trong suốt những ngày học hỏi, được thúc đẩy bởi Chúa Thánh Thần, các tham dự viên đến từ các châu lục và các nền văn hóa khác nhau, đã muốn tìm ra con đường để khơi dậy nơi tâm hồn mọi người sự lưu tâm đến Chúa Giê-su Ki-tô, đặc biệt nơi người trẻ. Các tham dự viên đã cùng nhau thảo luận về nhiều mối bận tâm phát sinh từ kinh nghiệm mục vụ giữa giới trẻ, trong đó có nhiều bạn trẻ đang lo tìm kiếm sự thật và hạnh phúc. Nhưng trong cuộc tìm kiếm này, một số bạn trẻ đã bị nhầm lẫn khiến họ không có nhiều những giá trị có khả năng đem đến một niềm hạnh phúc đích thực. Thật vậy, việc công hiến Đức Giê-su Ki-tô cho mọi người là một thách thức lớn và cũng là cơ hội tuyệt vời, vì chỉ có Ngài mới

có thể làm no thỏa mọi nỗi khát vọng của chúng ta.

Chắc chắn không thể tìm thấy mọi câu trả lời cho từng vấn nạn được đặt ra trong những ngày học hỏi này. Nhưng trong mỗi ngày học tập, các khía cạnh của *Lời Loan báo Đầu tiên* đã có thể đào sâu ngày một hơn, qua một tiến trình suy tư, chia sẻ kinh nghiệm, lắng nghe Lời Chúa và cầu nguyện. Trong những ngày này, ngoài việc xác định các kỹ thuật và phương pháp, các thành viên ý thức rằng để đẩy mạnh *Lời Loan báo Đầu tiên*, chúng ta được kêu gọi để sống sâu hơn nữa đời sống Kitô hữu, để tỏ lộ hoa trái tuyệt vời của Chúa Thánh Thần (Gl 5, 22-23) và để làm chứng cho tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa trong thế giới. Cũng cần phải “đổi mới tâm trí” (Rm 12, 2) để mở rộng tầm nhìn và để có thể thấy được vô số các khả thể hầu đẩy mạnh Lời Loan báo Đầu tiên trong bối cảnh hoạt động hàng ngày của chúng ta.

Chương I của tài liệu trình bày về Lời Loan báo Đầu tiên trong Tân Ước, đặc biệt trong các sách Tin Mừng, trong các hoạt động và bút tích của Thánh Phao-lô cũng như trong đời sống của cộng đoàn Ki-tô hữu tiên khởi. Chương II chỉ ra sự phát triển của suy tư thần học-mục vụ, đặc biệt từ sau Công Đồng Vatican II đến nay.

Chương III, IV, V và VI có thể được xem là phần trọng tâm của tài liệu vì nó thu tập tất cả yếu tố chính yếu của các cuộc thảo luận trong những ngày học tập nghiên cứu. Nội

dung các chương này giúp định nghĩa về Lời Loan báo Đầu tiên, trong khi đó biểu lộ tính thời sự ngay cả trong những bối cảnh được xem là có truyền thống Ki-tô giáo, và cho thấy mối tương quan của Lời Loan báo Đầu tiên ấy với *kerygma*, với đời sống của các chứng nhân và những công cuộc bác ái.

Chương VII trình bày về nhu cầu cấp thiết cần phải tái suy tư về việc mục vụ của chúng ta giữa những người trẻ, bằng việc cho thấy Lời Loan báo Đầu tiên là mối quan tâm hàng đầu của chúng ta. Điều này hàm ý một sự hoán cải truyền giáo thực sự, để suy tư lại và phác thảo ra những chiến lược mới cho hoạt động mục vụ giới trẻ của chúng ta.

Đám đông dân thành Giê-ri-khô nói với anh Bạc-ti-mê “Hãy can đảm! Đứng dậy, Người gọi anh đấy!” (Mc 10, 49). Lời mời này cũng được ngỏ với chúng ta trong hôm nay. “Can đảm lên! Chúng ta hãy đứng dậy! Chúng ta đừng để mình bị đánh cắp niềm vui loan báo Tin Mừng! Đừng để nhiệt tình truyền giáo của mình bị cướp đi! Đừng để cho mình bị đánh cắp niềm vui, sự dâng hiến và sự táo bạo trong việc cổ võ cho Lời Loan báo Đầu tiên”.

Ước mong tài liệu này có thể là một sự trợ giúp cho mỗi người Sa-lê-diêng, mỗi người Con Đức Mẹ Phù Hộ và các thành viên của Gia đình Sa-lê-diêng, đón lấy thời khắc cứu độ này và để phát huy những sáng kiến can đảm và táo bạo hầu cổ võ cho Lời Loan báo Đầu tiên về Đức Ki-tô trong ngày hôm nay!

Chương I

LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN TRONG TÂN ƯỚC

NHỮNG CUỘC GẶP GỠ VỚI ĐỨC GIÊ-SU

Thánh sử Mat-thêu đã tóm tắt các hoạt động truyền giáo của Đức Giê-su thật súc tích và phong phú: “Đức Giê-su đi khắp các thành thị, làng mạc, giảng dạy trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng Nước Trời và chữa hết các bệnh hoạn tật nguyền” (Mt 9, 35). Ngài không chờ đợi dân chúng đến với ngài. Trái lại, Ngài đến nhà của họ, trong các làng mạc và thành phố của họ để gặp gỡ những con người, đang khi họ thực thi đời sống thường ngày của mình: Ngài gặp Phê-rô và An-rê đang đánh cá trên thuyền của họ (Mt 4, 16-20), Ngài gặp Gia-kêu khi ông đang ngồi quan sát từ trên cây (Lc 19, 1-10), Marta và Maria đang ở trong ngôi nhà của mình (Lc 10, 38-42). Điều này cũng đã cho phép Đức Giê-su tìm thấy đức tin ở những nơi không hề mong đợi như trường hợp của một người phụ nữ gốc Phê-ni-xi xứ Xy-ri (Mt 7, 24-30), hay với viên đại đội trưởng (Mt 8, 5-13) và những người tự nguyện sống độc thân vì Nước Trời (Mt 19, 12). Thật vậy, Ngài đã đi khắp nơi để tìm kiếm chiên lạc.¹

Ba cuộc gặp gỡ của Đức Giê-su trong Tin Mừng Gioan là những khuôn mẫu tuyệt vời của Lời Loan báo Đầu tiên. Đối với Thánh sử Gioan, việc đến với Đức Giê-su trước hết là sáng kiến của Chúa Cha. Ngay cả khi điều này không luôn được biểu lộ rõ ràng. Sáng kiến của Chúa Cha là chân thật và

1 MARIA KO HA FONG, “Đức Giê-su đi rảo khắp Thành Phố và Làng mạc” in A. MARAVILLA (a cura di), *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città* (Roma: SDB-FMA, 2016) 245-252.

thường làm ta ngỡ ngàng: “Chẳng ai có thể đến với tôi, nếu Chúa Cha là Đấng đã sai tôi không lôi kéo người ấy” (Ga 6, 44). Các môn đệ đã được Đức Giê-su cuốn hút. Rồi đến lượt họ cũng truyền lại sức hút này cho những người khác.

Lời mời gọi các anh em Phê-rô và An-rê, Gia-cô-bê và Gioan (Ga 1, 35-50) thực sự là Lời Loan báo Đầu tiên của Đức Giê-su cho nhân loại. Lời mời gọi được diễn ra ở một nơi không xác định, như thể muốn nói rằng cuộc gặp gỡ đầu tiên này với Đức Giê-su có thể xảy ra ở bất cứ nơi nào. Các môn đệ được gọi vào những thời điểm khác nhau. Tin Mừng theo Thánh Gioan thuật lại việc ông Gioan Tẩy Giả thấy Đức Giê-su đi ngang qua, ông đã loan báo với sự nhiệt tình có sức lây lan: “Đây là Chiên Thiên Chúa!”. Hai trong số các môn đệ của ông đã đến với Đức Giê-su và hỏi một cách tò mò “Thầy ở đâu?”. Đức Giê-su trả lời: “Hãy đến mà xem” – đây là những lời đầu tiên của Ngài trong Tin Mừng của Thánh Gioan. Đối với những người tìm kiếm Đức Giê-su, thì Ngài đã để mình được tìm thấy trong cách thức hết sức độc đáo. Ngài không trao cho họ một học thuyết dễ hiểu, cũng không cho họ một sổ qui tắc luật lệ để tuân theo, nhưng mời gọi họ làm kinh nghiệm tương quan cá vị với Ngài và ở lại với Ngài. Vì thế, “họ đã đến và thấy nơi Ngài ở, và họ đã ở lại với Ngài ngày hôm đó”. Việc ở lại với Đức Giê-su trở thành một nguồn lực nội tâm vô tận cho cuộc sống và sứ vụ của người môn đệ. Một người trong số các môn đệ là An-rê, sau khi gặp được Đấng Messia, đã dẫn em mình là Si-mon Phê-

rô đến với Đức Giê-su. Sau khi trở thành môn đệ của Đức Giê-su, ngay hôm sau, ông Phi-líp-phê đã dẫn thêm Na-tha-na-en đến với Ngài. Người môn đệ đã tạo ra một chuỗi phản ứng có sức thu hút và vòng tròn các môn đệ của Đức Giê-su cứ thế được lớn rộng thêm.²

Trong cuộc đối thoại của Đức Giê-su với “một người Pha-ri-sêu tên là Ni-cô-đê-mô” (Ga 3,1-42), tuy ông là người bắt đầu trước nhưng chính Đức Giê-su mới là người hướng dẫn và khai triển cuộc đối thoại. Ni-cô-đê-mô cho rằng ông biết Đức Giê-su, nhưng thực ra ông chỉ biết chút ít về Ngài. Ông có được một ít thông tin nhưng chưa nắm bắt được đầy đủ ý nghĩa trong độ sâu của nó. Ni-cô-đê-mô là một người chân thành và tốt lành, ông đã đến gặp Đức Giê-su trong đêm tối vì ông chưa có khả năng mở ra với những điều mới mẻ, để sống với sự mềm dẻo và tự do. Qua cuộc đối thoại, Đức Giê-su giúp ông làm một cú nhảy vọt từ sự tăm tối của tinh thần khép kín hướng tới sự mới lạ tuyệt đối và siêu việt. Rồi sau này, Gioan kể lại rằng Ni-cô-đê-mô đã bênh vực Đức Giê-su trước toàn thể Thượng Hội Đồng (Ga 7, 48-52). Sau cuộc khổ nạn, ông đã liệm xác Chúa bằng các loại thuốc thơm quý giá. Cùng với ông Giô-xép, người A-ri-ma-thê, ông đã an táng Ngài trong một ngôi mộ xứng đáng (Ga 19, 39). Như vậy, Lời Loan báo Đầu tiên đã dẫn dắt cách tiệm tiến một người từ sự mơ hồ và sợ hãi tới việc hiểu biết và tin vào Đức Giê-su.

2 MARIA KO HA FONG, “Đây là Chiên Thiên Chúa!” “Chúng tôi đã gặp Đấng Messiah!” “Các anh tìm gì?” “Hãy đến mà xem” in *Missione Salesiana in Situazione di Frontiera e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi* (Roma: SDB-FMA, 2013) 21-30.

Cuộc gặp gỡ của Đức Giê-su với người phụ nữ Sa-ma-ri (Ga 4, 5-42) cũng gợi lên hình ảnh của người công bố Lời Loan báo Đầu tiên. Giếng nước đầu làng là nơi mà cuộc sống của người dân được đan quện vào nhau, nơi người ta đến xin nước và được trao tặng, là nơi mà cả những người xa lạ cũng trở thành bạn hữu, là nơi người ta kiến tạo những mối tương quan liên vị bất ngờ. Giếng nước đã trở thành nơi gặp gỡ giữa Đức Giê-su và người phụ nữ Sa-ma-ri và nhờ đó chị được biến đổi. Đức Giê-su chủ động và mở lời xin người phụ nữ: “Chị cho tôi xin chút nước uống!”. Lời thỉnh cầu này không chỉ giúp chị phụ nữ mở ra cho cuộc đối thoại, mà còn giải tỏa nỗi hận thù sắc tộc và mở rộng chân trời của chị, nhưng nó còn giúp chị đi sâu vào bên trong nội tâm mình và để đối diện với sự thật về chính mình. Dưới sự hướng dẫn của Đức Giê-su, người phụ nữ không chỉ nhận biết về chính mình, mà trên hết, chị đã khám phá ra Đức Giê-su là Đấng Messia. Đến cuối cuộc gặp gỡ, người phụ nữ đã chạy về làng để loan báo về Đức Giê-su cho những người đồng hương của mình.

Trong cuộc gặp gỡ của Đức Giê-su tại Ca-phác-na-um với viên sĩ quan cận vệ nhà vua, ông có đứa con trai đang bị bệnh (Ga 4, 43-54), Đức Giê-su đã giúp viên sĩ quan thực hiện một bước nhảy vọt của đức tin, từ việc chỉ nhìn thấy Đức Giê-su chỉ như một người làm phép lạ đến việc tin vào Ngài. Chúng ta cũng bắt gặp chính năng động lực này trong việc chữa lành cho người đầy tớ của viên đại đội trưởng (Mt 8, 5-13) và con gái của người phụ nữ Ca-na-an (Mc 7, 24-30). Những tình

huống của đời thường, những đau khổ, bệnh tật lại trở thành khởi điểm của đức tin, rồi sau đó nảy sinh và tăng trưởng theo kích cỡ mà trong đó con người lớn lên trong sự hiểu biết về con người của Đức Giê-su.³

LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN NƠI THÁNH PHAO-LÔ

Thánh Phao-lô là hình mẫu vô song của Lời Loan báo Đầu tiên. Ngài tin rằng sứ vụ của mình là phải cổ vũ cho Lời Loan báo Đầu tiên của Tin Mừng bằng việc thiết lập các cộng đoàn mới. Ngài nêu rõ: “Nhưng tôi chỉ có một tham vọng là loan báo Tin Mừng ở những nơi người ta chưa được nghe nói đến danh Đức Ki-tô. Tôi làm thế vì không muốn xây trên nền móng người khác đã đặt” (Rm 15, 20). Ngài thực hiện sứ vụ đó trước hết qua chứng tá đời sống và lời rao giảng của mình. Ngài coi mình như là “người tôi tớ của Đức Giê-su Ki-tô” (Rm 1, 1), một phát ngôn viên khiêm tốn và không xứng đáng với Tin Mừng, là một bình sành mong manh nhưng lại chứa đựng một kho tàng vĩ đại (2Cr 4, 7). Ngài đã trở nên “nô lệ cho mọi người, hầu chinh phục thêm được nhiều người” (1Cr 9, 19), “đã trở nên tất cả cho mọi người, để bằng mọi cách cứu được một số người” (1Cr 9, 22). Khi gửi thư cho tín hữu Cô-rin-tô, những người đã được nghe ngài công bố Tin Mừng bất chấp mọi dự kiến, đối lập và nghịch cảnh, thánh Phao-lô tái xác nhận: “Không phải là

3 MARIA KO HA FONG, “Cuộc gặp gỡ của Đức Giê-su với ba Nhân Vật trong Tình huống Khác nhau” in *Missione Salesiana in Situazione di Frontiera e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi*, 45-55.

chúng tôi không chế đức tin của anh em; trái lại, chúng tôi góp phần tạo niềm vui cho anh em, bởi vì đức tin của anh em đã vững mạnh rồi” (2Cr 1, 24). Ngài mời gọi cộng đoàn Ki-tô hữu bắt chước ngài như chính ngài đã bắt chước Đức Ki-tô (1Cr 11, 1) và có “những tâm tình như chính Đức Ki-tô Giê-su” (Pl 2, 5).⁴

Ở trọng tâm kinh nghiệm Ki-tô giáo của Thánh Phao-lô có một biến cố cụ thể đã giúp ngài có một tầm nhìn siêu vượt: Ngài nhận biết Đức Giê-su Ki-tô như Thiên Chúa và Đấng Cứu Độ. Sự hiểu biết của ngài không theo nghĩa hiểu biết thông thường của người Hy Lạp, tức là gắn liền với trí tuệ. Nó vượt lên trên những tri thức và hiểu biết thông thường. Hiểu biết theo ý nghĩa Thánh Kinh còn mang nhiều ngụ ý hơn, đó là đi vào sự hiệp thông và phát triển một mối tương quan thâm sâu đến độ làm cho ngài trở nên giống Đức Ki-tô, và cho phép Đức Kitô biến đổi vận mệnh cuộc đời của ngài. Hoa trái của sự hiểu biết này là sự biến đổi tận căn và bền vững về các giá trị, về cách nhìn thực tại và nhất là về cách nhìn nhận bản thân trước mặt Thiên Chúa.⁵ Tuy nhiên, đối với Thánh Phao-lô nguồn gốc và sức mạnh của tất cả việc rao giảng hoàn toàn “dựa vào Thần Khí và quyền năng

4 MARIA KO HA FONG, “¿Comprenden lo que Acabo de Hacer con Ustedes?” in M. LOES (a cura di), *Las Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe* (Roma: SDB-FMA, 2014) 222-223; IDEM, “Paolo, Missionario della Città” in A. MARAVILLA (a cura di), *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città* (Roma: SDB-FMA, 2015), 257.

5 JUAN JOSÉ BAROLOMÉ, “Hãy để mình bị Chinh phục bởi Đức Ki-tô, trọng tâm của Kinh nghiệm Ki-tô giáo nơi Thánh Phao-lô” in A. MARAVILLA (a cura di), *Giornate di Studio Sulla Presenza Salesiana tra i Musulmani* (Roma: SDB-FMA, 2013) 191-196.

của Thiên Chúa” (1Cr 2, 4).

“Mỗi lợi tuyệt vời được biết Đức Ki-tô Giê-su” (Pl 3, 8) là căn cội và nền tảng nhận thức mang tính tông đồ của Thánh Phao-lô. Ngài hiểu rằng nhiệm vụ tối thượng của mình trong cuộc sống là công bố “Đức Giê-su Ki-tô, và là một Đức Giêsu Ki-tô chịu đóng đinh” (1Cr 2, 2). Ngài ý thức rằng Thiên Chúa đã hành động nơi ngài cách bất ngờ (Gl 1, 17) và do đó, ngài được sai đến với các dân nước với cùng một nhiệm vụ cao cả: “Khôn cho tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng” (1Cr 9, 16).⁶

Như chiến lược truyền giáo, Thánh Phao-lô đã chọn các vùng chưa được Phúc âm hóa, dùng các thành phố lớn làm bệ phóng để từ đó loan báo Tin Mừng. Ngài đã rảo bước trên tất cả các con đường dẫn đến các thành phố lớn, nơi mà phần đông dân chúng có thể hiểu được tiếng Hy-lạp. Phao-lô cảm thấy sự thân quen gần gũi của các vùng đô thị, nơi mà ngài đã vận dụng mọi khả năng giảng thuyết của ngài để giải thích Tin Mừng cho dân chúng. Sự hiện diện của những người Do Thái hải ngoại cũng tạo thuận lợi cho sứ mệnh truyền giáo của ngài. Tuy vậy, ngài cũng không tự giới hạn mình trong khu vực của những người Do thái. Ngài đã cố gắng để đem Tin Mừng đến với tất cả mọi người. Ngài thiết lập các mối tương quan cá vị sâu sắc với dân chúng và với các cộng đoàn mà ngài đã thành lập, tạo nên một phong trào của những con

6 JUAN JOSÉ BARTOLOMÉ, “‘Rivelare suo Figlio in me’, Origine e Causa della Missione Paolina” in *Giornate di Studio Sulla Presenza Salesiana tra i Musulmani*, 179-184.

người sống cho sứ vụ loan báo Tin Mừng.⁷

Bài giảng tại A-rê-ô-pa-gô thành A-thê-na (Cv 17, 16-34) là một ví dụ điển hình về Lời Loan báo Đầu tiên của Thánh Phao-lô. Ngài đã cố gắng giải thích cho những công dân của thành phố lớn thuộc Địa Trung Hải về những đặc nét của tôn giáo mới, bằng cách thức súc tích nhất. Ngài sử dụng nhiều chiến lược khác nhau để có thể tương tác với các thánh giả của mình và ngay lập tức ngài cảm thấy trở nên đồng điệu với họ. Ngài đã đề cập tới những giả thiết cơ bản của thuyết Khắc Kỷ, Chủ nghĩa khoái lạc và các trường phái triết học có thể giá của Hy Lạp cổ đại; ngài tỏ ra thân thiện và rất thông thạo các truyền thống văn học và lịch sử quan trọng của người Hy Lạp; ngài đã sử dụng lối giải thích phổ thông dễ hiểu cho những người ngoại giáo, khi bàn đến những luật phổ quát ngài mời gọi sự mở ra cho những mặc khải tự nhiên. Mặc dù nhiều người đã bỏ đi khi ngài bắt đầu nói về sự sống lại của những người đã chết, nhưng có một số đã tin và đi theo ngài, trong đó có ông Đì-ô-ny-xi-ô thành A-rê-ô-pa-gô và một người phụ nữ tên là Đa-ma-ri.

LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN TRONG CỘNG ĐOÀN KI-TÔ HỮU TIÊN KHỞI

Sách Tông đồ Công vụ giới thiệu về một lối sống đơn sơ của các thành viên trong cộng đoàn Ki-tô hữu tiên khởi. Họ được “toàn dân thương mến” (Cv 2, 47) do bởi cách sống của

7 MARIA KO HA FONG, “Paolo, Missionario della Città”, 253-259.

mình: Họ đã bán tất cả những gì mình có, đặt làm của chung số tiền thu được để phân phát cho mỗi người tùy theo nhu cầu (Cv 4, 32-37). Họ đã là những chứng nhân sống động của Tin Mừng, một Tin Vui làm thay đổi cuộc sống; họ diễn tả Tin Mừng không như một hệ thống những giáo thuyết phải tin, cũng không là một loạt những luật lệ phải tuân giữ. Như thế, Tin Mừng đã được rao truyền bằng sự ảm áp của tình người, bằng chứng tá đời sống và tình yêu. Đó là một cộng đoàn được thấm nhuần bởi Thần Khí, Đáng được coi là sức sống nền tảng (Cv 2, 29-47). Cộng đoàn “được xây dựng vững chắc và sống trong niềm kính sợ Chúa, và ngày một thêm đông, nhờ Thánh Thần nâng đỡ” (Cv 9, 31).

Giáo hội tiên khởi cũng đã rao giảng Tin Mừng với lòng can đảm và ngay thẳng, như đã thấy trong cuộc đối thoại của Phi-líp-phê với viên thái giám người Ê-thi-óp (Cv 8, 26-40). Niềm đam mê tông đồ đã thúc đẩy những người loan báo Tin Mừng đem Đức Ki-tô đến cho người khác. Các Ki-tô hữu tiên khởi đã nhận thức rõ chính Chúa Thánh Thần làm cho mọi người ở bất kỳ độ tuổi, giới tính, chủng tộc hay văn hóa, dễ dàng gặp được Tin Mừng. Chúa Thánh Thần thúc đẩy và đi trước các nhà truyền giáo, Ngài nâng đỡ niềm đam mê tông đồ của họ. Trong khi đó, Ngài cũng chuẩn bị cõi lòng của những người đón nhận để nuôi dưỡng niềm đam mê của họ trong việc tìm kiếm chân lý và sự sống viên mãn.⁸

8 RUTH DEL PILAR MORA, ALEXIUS MULONGO, “Emerging Insights and Perspectives during the Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis in Africa and Madagascar” in M. LOES (a cura di), *Study Days on the Initial Proclamation of Christ in Africa and Madagascar* (Roma: SDB-FMA, 2014), 126, 129.

Viên thái giám người Ê-thi-óp không thiếu cõi lòng cởi mở, nhưng Phi-líp-phê đã hồi thúc ông bằng lời rao giảng đầu tiên ngắn gọn mà cần thiết, để soi sáng tâm trí và đốt cháy cõi lòng ông. Cộng đoàn Ki-tô hữu đã loan truyền đức tin vào Đức Giê-su – một đức tin được tự do đón nhận – từ những con người đã được Đức Giê-su cuốn hút. Sau khi chịu phép rửa, viên thái giám vẫn tiếp tục hành trình của mình, nhưng bên trong ông đã được biến đổi và tràn ngập niềm vui. Thực thể, trong sách Công Vụ Tông Đồ, Thánh sử Lu-ca cho thấy sự lan rộng của Giáo hội tiên khởi được thấm nhuần niềm vui, ngay cả giữa những lúc bị bách hại. Đó là niềm vui khi nhìn thấy một ai đó tin vào Đức Giê-su Ki-tô.⁹

TÓM TẮT

Chính cuộc gặp gỡ cá vị với Đức Giê-su đã khơi lên niềm tin vào Ngài. Ngay cả các Ki-tô hữu tiên khởi cũng đã trình bày cuộc gặp gỡ với Đức Giê-su như một lời mời gọi hoán cải từ một đời sống cũ đến một đời sống mới. Tiếp đến, lời rao giảng của các tông đồ cũng một lần nữa lấy lại những khía cạnh khác nhau của đời sống con người dưới ánh sáng giáo huấn của Đức Giê-su. Ki-tô giáo được xem như một “con đường”, một lối sống mời gọi dẫn bước vào cuộc hành trình với nhiều hệ lụy trong đời sống của người tín hữu. Như

9 MARIA KO HA FONG, “Go up and Join that Chariot” in A. MARAVILLA (a cura di), *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of the Gospel in South Asia* (Roma: SDB-FMA, 2013) 135-143.

thế, Lời Loan báo Đầu tiên không gì khác hơn là sự khởi đầu của một hành trình công bố lời hứa và đòi hỏi lòng trung thành với một hành trình thiêng liêng và cộng đoàn.¹⁰

¹⁰ VESCOVI DELLE DIOCESI LOMBARDE, “Thách đố của Đức tin: Lời Loan báo Đầu tiên” in *Regno – Documenti*, vol. 21 (2009), 726..

CHƯƠNG II

SUY TƯ THẦN HỌC - MỤC VỤ TRÊN LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN

PHÁT TRIỂN CỦA SỰ THẤU HIỂU VỀ LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN

Có hai lý do đã khiến cho các Giáo Phụ vào cuối thế kỷ thứ II tìm cách đối thoại và đối chiếu với nền văn hóa dân ngoại: Một mặt các ngài muốn chứng minh cho việc hoán cải của mình, mặt khác các ngài cảm thấy nhu cầu cần cần loại bỏ những lời kết án chống lại các Ki-tô hữu. Các ngài tìm cách đối thoại với dân Do thái và dân ngoại, qua việc nhấn mạnh đến vai trò nền văn hóa của họ trong lịch sử cứu độ. Bằng cách này, qua việc đối thoại các ngài tìm cách gây sự chú ý đến con người của Đức Giê-su và Tin Mừng của Ngài.

Thánh Xy-ri-lô và Mê-thô-di-ô đã cổ xúy cho Lời Loan báo Đầu tiên bằng việc phát minh ra bảng chữ cái của tiếng Xla-vơ. Các ngài đã cố gắng học hiểu nhiều hơn về thế giới nội tâm của dân tộc này, tìm cách chuyển dịch Kinh Thánh và các sách phụng vụ sang ngôn ngữ của họ. Điều đó đã cho phép các ngài loan báo Lời Chúa qua việc sử dụng những hình ảnh và khái niệm quen thuộc với người Xla-vơ, và dễ dàng gọi lên sự chú ý nơi họ.¹¹ Trong dòng lịch sử, không thể đếm xuể những nhà truyền giáo đã xúc tiến phương pháp này giữa các dân tộc và các quốc gia trên mọi châu lục.

Sau Công Đồng Vatican II, chủ nghĩa tục hóa gia tăng đã thúc đẩy Giáo hội tái khám phá tầm quan trọng của Lời Loan báo Đầu tiên. *Tông huấn Loan Báo Tin Mừng* (Evangelli

11 GIOVANNI PAOLO II, *Enciclica Salvorum Apostoli* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1985), n.11, 21.

Nuntiandi) là một trong những giáo huấn đầu tiên nói về sự cần thiết để đẩy mạnh Lời Loan báo Đầu tiên (gọi là tiền phúc âm hóa) không chỉ cho những người chưa biết Đức Ki-tô, mà cả giữa những người đã được rửa tội nhưng có đức tin yếu kém, không thực hành đức tin, hoặc đã hoàn toàn lìa bỏ đời sống đức tin.¹² Lời Loan báo Đầu tiên cũng dần xuất hiện trong các tài liệu khác của Giáo hội với những sắc thái khác nhau.

Khởi đầu triều đại Giáo hoàng, Thánh Gio-an Phao-lô II đã nhấn mạnh rằng giáo lý được đặt nền trên Lời Loan báo Đầu tiên, trong khi định nghĩa nó như là “những bài giảng truyền giáo ngang qua Kerigma để khơi lên đức tin (Kerigma = lời loan truyền Tin mừng nguyên thủy về Đức Ki-tô)”.¹³ Trong Thông điệp *Sứ mạng Đấng Cứu Chuộc (Redemptoris Missio)* tái xác nhận rằng Lời Loan báo Đầu tiên có vai trò trung tâm và không thể thay thế trong sứ mệnh của Giáo hội vì nó dẫn mỗi người đến gặp gỡ cá vị với Đức Ki-tô.¹⁴ Trong ánh sáng này, cuốn sách “*Những hướng dẫn chung cho việc Dạy Giáo Lý*” đã nhấn mạnh đến tầm quan trọng của Lời Loan báo Đầu tiên không chỉ ở những bối cảnh có nhu cầu của việc *truyền giáo muôn dân*, mà ngay cả giữa các Giáo hội đã có truyền thống Ki-tô giáo lâu đời.¹⁵ Tuy nhiên, điều

12 PAOLO VI, *Esortazione Apostolica Evangelii Nuntiandi* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1975), n. 51-52.

13 GIOVANNI PAOLO II, *Esortazione Apostolica Catechesi Tradendae* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1979), n.18.

14 GIOVANNI PAOLO II, *Enciclica Redemptoris Missio* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1990), n.44.

15 CONGREGAZIONE PER IL CLERO, *Direttorio Generale per la Catechesi* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1997), n. 25, 58.

quan trọng cần ghi nhận là, cuốn Sách Chỉ Dẫn ấy đã diễn tả Lời Loan báo Đầu tiên ấy tựa như “lời loan báo Tin Mừng cách minh nhiên”¹⁶ và được xem như thời điểm thứ ba của việc loan báo Tin Mừng, được chuẩn bị trước bằng chứng từ của lòng bác ái và đời sống Ki-tô hữu, tiếp theo là các Bí tích Khai tâm và giáo lý, từ giáo dục đến đức tin và truyền giáo.¹⁷

Lời Loan báo Đầu tiên đã được lấy lại trong một vài Thượng Hội đồng Giám mục của các châu lục, nhằm đóng góp vào việc làm sáng tỏ căn tính và nhấn mạnh trên một vài yếu tố. Cần phải “Tân Phúc Âm Hóa” cho các châu lục cũ, vì nhiều chiều kích xã hội và văn hóa đang cần đến một sự *truyền giáo muôn dân* đích thực và thật sự. Tại đây, Lời Loan báo Đầu tiên được ngỏ với những người chưa được rửa tội của châu lục, trong khi đó việc “tái loan báo” thì nhắm đến những người đã được lãnh nhận Bí tích Rửa tội để giúp họ hoán cải trở về với Đức Ki-tô và Tin Mừng của Ngài.¹⁸ Trong bối cảnh đa tôn giáo như ở châu Á, Lời Loan báo Đầu tiên cần được thực hiện như một khoa sư phạm có khả năng dẫn dắt con người từng bước một, ngang qua những huyền thoại, truyền thống dân gian, và phương pháp kể chuyện gần gũi với các hình thức văn hóa của bản xứ.¹⁹ Trong những bối cảnh có nền văn hóa sống động và các tôn giáo truyền thống

16 IBID, n. 47.

17 IBID, n. 48.

18 GIOVANNI PAOLO II, *Esortazione Apostolica Ecclesia in Europa* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2003), n. 45-47.

19 IBID, n. 45.

như châu Phi, đây có thể được xem như điểm khởi đầu cho Lời Loan báo Đầu tiên có sức khơi lên một kinh nghiệm đầy ngạc nhiên và phấn khởi về Đức Ki-tô.²⁰

Ngay cả khi Lời Loan báo Đầu tiên không được đề cập đến cách minh nhiên trong các huấn thị của các Thượng Hội Đồng tại các châu lục, chúng ta vẫn có thể ghi nhận rằng ở châu Úc việc gặp gỡ cá vị và đối thoại với các tôn giáo truyền thống đã tạo thuận lợi cho Lời Loan báo Đầu tiên.²¹ Còn ở châu Mỹ La Tinh thì niềm vui, sự xác tín và chứng tá của đời sống là những điều kiện cần thiết.²² Ở Trung Đông thì lại khác, Tin Mừng trở nên khả tín nhờ vào những chứng từ đức ái, như sự diễn tả tình yêu của Thiên Chúa cho nhân loại, được thể hiện qua việc đáp lại những nhu cầu cần thiết của mọi người.²³

Một số Thượng Hội Đồng Giám Mục cũng đã nhấn mạnh trên Lời Loan báo Đầu tiên. Trong năm 2005, Thượng Hội Đồng Giám Mục Pháp đã xuất bản “Tài liệu toàn quốc định hướng cho việc dạy giáo lý ở Pháp và những Nguyên tắc Tổ chức” (*Texte National pour l’Orientation de la Catechèse en France et Principes d’Organisation*). Các Giám Mục Pháp

20 GIOVANNI PAOLO II, *Esortazione Apostolica Ecclesia in Africa* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1999), n.57.

21 GIOVANNI PAOLO II, *Esortazione Apostolica Ecclesia in Oceania* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2001), n.10, 20.

22 GIOVANNI PAOLO II, *Esortazione Apostolica Ecclesia in America* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1999), n.67.

23 BENEDETTO XVI, *Esortazione Apostolica Ecclesia in Medio Oriente* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2012), n. 11, 89.

đã nhấn mạnh đến tầm quan trọng và sự cần thiết của Lời Loan báo Đầu tiên qua việc mời gọi các gia đình và các phong trào để cổ vũ cho lời loan báo này. Các ngài cũng nhấn mạnh đến tầm quan trọng của việc giáo dục đức tin. Ngoài ra, các ngài còn nhấn mạnh đến những đặc điểm quan trọng giúp nhận biết, triển khai, đào sâu suy tư và thực hành Lời Loan báo Đầu tiên. Năm 2009, các giám mục ở Lombardia cũng viết một lá thư qua đó mời gọi mỗi cộng đoàn Ki-tô hữu trong vùng hãy trở nên “chứng nhân của Lời Loan báo Đầu tiên”.²⁴

Trong 15 năm gần đây, Ủy ban Giáo lý Quốc gia của Hội đồng Giám mục Ý đã mời gọi đào sâu hơn nữa và học hỏi về tầm quan trọng của Lời Loan báo Đầu tiên trong giáo lý. Năm 2003, Ủy ban đã tổ chức *Hội thảo- Nghiên cứu về Lời Loan báo Đầu tiên* và cả một *Hội Nghị về Lời Loan báo Đầu tiên trong Giáo xứ*. Năm 2005, xuất bản cuốn *Chú giải Mục vụ cho Lời Loan báo Đầu tiên*. Năm 2007, đã triệu tập cuộc *Hội thảo Lần Thứ Hai về Lời Loan báo Đầu tiên*, ngoài ra vào năm 2009 còn có một *Hội Nghị về Lời Loan báo Đầu tiên giữa Kerygma và Giáo lý*.

Tài liệu Aparecida của Ủy ban phối hợp Hội đồng Giám mục châu Mỹ La tinh lần thứ 5 (CELAM V) vào năm 2007 nhấn mạnh tầm quan trọng của lời loan báo mang tính cứu độ của Đức Giê-su, như cách thức để phát triển mối tương quan cá vị với Đức Kitô và khởi đầu sứ vụ của người môn

24 VESCOVI DELLE DIOCESI LOMBARDE, “Thách đố của Đức Tin: Lời Loan báo Đầu tiên”, 716-730.

đệ. Nhưng đồng thời coi *kerygma* chính là Lời Loan báo Đầu tiên. Aparecida không cho một định nghĩa rõ ràng về Lời Loan báo Đầu tiên, và điều này có thể mở ra những cách hiểu khác nhau về lời loan báo này ở châu Mỹ La Tinh. Hội Đồng Giám Mục Colombia, trong cuộc họp chung năm 2013, đã trình bày Lời Loan báo Đầu tiên như một phần của tiến trình loan báo Tin Mừng. Vị Thư ký Bổ sung của CELAM, Leonidas Ortiz Losada, trong phần trình bày của mình với Hội đồng Giám mục, ngài đã tiếp tục bàn tới *kerygma* và Lời Loan báo Đầu tiên. Trong *Hội Thảo Giáo Lý Toàn Quốc ở Argentina* năm 2011, Lời Loan báo Đầu tiên đã được trình bày đan xen với Giáo lý.²⁵

Chuẩn bị cho năm Đồi sống Đức Tin (11 tháng 10 năm 2012 - 24 tháng 11 năm 2013) Đức Hồng Y Filoni, Tổng Trưởng Bộ Loan báo Tin Mừng cho các dân tộc, giải thích rằng Bộ Truyền bá Đức Tin đã lên kế hoạch để tổ chức Năm Đức Tin từ quan điểm của Lời Loan báo Đầu tiên. Với cách thức tương tự, Thượng Hội đồng về Tân Phúc Âm Hóa cùng năm đó (07- 28 tháng 10 năm 2012) tiếp tục nhấn mạnh về tầm quan trọng của Lời Loan báo Đầu tiên.

Sau Công đồng Vatican II, rất nhiều văn kiện Giáo hội hậu Công đồng chưa bao giờ bỏ hoàn toàn khái niệm loan báo Tin Mừng, nhưng cùng lúc, các văn kiện nhấn mạnh đến chủ đề bằng một khái niệm rộng hơn, bằng việc thêm vào

25 ALFRED MARAVILLA, “El Primer Anuncio como Fundamento del Discipulado Misionero”, in *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en America y el Caribe*, 45-48.

tính từ và tiền tố: tiền - Phúc Âm hóa, tái - Phúc âm hóa, tân - Phúc âm hóa. Sự hiểu biết về tiến trình Phúc Âm hóa cũng dẫn đến là một số người nhấn mạnh hơn đến chiều kích này hơn chiều kích khác.²⁶

Tương tự như vậy, việc tái khám phá tính thời sự và tầm quan trọng của Lời Loan báo Đầu tiên cũng đã cho thấy những cách hiểu khác nhau về chỗ đứng của nó trong tiến trình phúc âm hoá, đặc biệt đối với bản chất và mối liên hệ của nó với *kerygma* và giáo lý. Trên thực tế, thường có sự nhầm lẫn với *kerygma* và giáo lý.

Theo Aparecida,²⁷ ngay cả khi Đức Thánh Cha Phan-xi-cô đã đồng nhất *kerygma* với Lời Loan báo Đầu tiên, ngài cũng đã xác định điểm quan trọng giúp làm sáng tỏ căn tính của Lời Loan báo Đầu tiên trong tông huấn đầu tiên của ngài. Ngài đã nhấn mạnh rằng *đầu tiên* “không phải bởi vì nó có ngay từ khởi đầu và do đó, nó có thể bị quên lãng hoặc được thay thế bằng những điều khác quan trọng hơn”; nhưng hơn thế “bởi nó là lời loan báo trọng tâm, điều mà chúng ta phải nghe đi nghe lại dưới nhiều hình thức khác nhau”. Vì vậy, Lời Loan báo Đầu tiên tuy phân biệt nhưng lại có mối liên hệ sâu sắc với *kerygma* và giáo lý.²⁸

26 UBALDO MONTISCI, “Primo Annuncio: Verso un Concetto Condiviso” in *Missione Salesiana in Situazione di Frontiera e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi*, 33.

27 CARLOS MARÍA GALLI, “La Teología Pastoral de Aparecida. Una de las Raíces Latinoamericanas de Evangelii Gaudium” in *Gregorianum* 96/1 (2015): 25-50.

28 FRANCESCO, *Esortazione Apostolica Evangelii Gaudium* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2013), n. 164-166.

Nhiều tác giả khác nhau đã suy tư trên tầm quan trọng của Lời Loan báo Đầu tiên. Ngay từ năm 1990, Joseph Gevaert đã liên tục nói đến sự cần thiết của Lời Loan báo Đầu tiên trong cuốn Phúc Âm Hóa Lần Đầu (Prima Evangelizzazione). Năm 2001, một lần nữa ông tái xác định điều này trong cuốn “*Đề xuất Tin Mừng cho những ai chưa biết Chúa Ki-tô*”. Năm 2009, Xavier Morlans đã viết một cuốn sách trên đề tài: *Lời Loan báo Đầu tiên. Mối liên kết bị cắt đứt (El Primer Anuncio. El Eslabon Perdido)*. Năm 2011, Enzo Biemme trong cuốn Cuộc Loan Báo Lần Thứ Hai, đã chia sẻ những chiến lược về Lời Loan báo Đầu tiên trong những bối cảnh có truyền thống Kitô giáo. Năm 2013, Serge Tyvaert đã nhấn mạnh đến vai trò của Lời Loan báo Đầu tiên trong bối cảnh tục hóa trong xuất bản Từ Loan Báo đầu tiên tới Tân Phúc Âm Hóa (*De la Première Annonce à la Nouvelle Évangélisation*).

NHỮNG NGÀY HỌC TẬP

Trong bối cảnh liên tục suy tư trên khía cạnh thần học-mục vụ này, vào năm 2010, ban Truyền Giáo SDB và Ban Truyền Giáo FMA đã quyết định tổ chức *Những Ngày Học Tập Về Lời Loan báo Đầu tiên* theo từng châu lục: châu Âu (tổ chức tại Praga, 2010), tại vùng Nam Á (Kolkata, 2011), vùng Đông Á (Sampran, 2011), châu Úc (Port Moresby, 2011), Châu Phi và Madagascar (Addis Abeba, 2012), châu Mỹ và Caraibi (Los Teques, 2013); ngoài ra còn có các điểm hiện diện của SDB đang sống giữa các anh chị em Hội Giáo

(2012) và những ngày học tập khác tại (Roma, 2015).

Tám Ngày Học Tập này nhắm tới việc cổ xúy cho một cuộc thảo luận và suy tư sâu sắc, đặt trọng tâm trên sứ mệnh Sa-lê-diêng của chúng ta, nhằm đạt tới một sự hiểu biết thâm sâu hơn về những thách đố và để có được những trực giác mới và những quan điểm mới trong việc canh tân thực hành truyền giáo.

Cuốn sách nhỏ này đã tóm tắt các cuộc thảo luận và những ánh nhìn mới trong những ngày học tập và nghiên cứu này nhằm giúp các SDB, FMA, các thành viên trong gia đình Sa-lê-diêng và từng thành viên của các cộng đoàn giáo dục loan báo về Đức Ki-tô trong mọi hoàn cảnh sống của chúng ta.

CHƯƠNG III

Lời Loan báo Đầu tiên LÀ GÌ

“CAN ĐẢM LÊN! ĐỨNG DẬY, NGÀI GỌI ANH!”

Tin Mừng theo Thánh Mác-cô kể về cuộc gặp gỡ giữa Đức Giê-su với anh Bạc-ti-mê ở Giê-ri-khô (Mc 10, 46-52). Đây không chỉ đơn thuần là câu chuyện kể về việc chữa lành người mù, cũng không phải là việc chữa các môn đệ khỏi mù lòa trước mầu nhiệm của Đức Giê-su. Đúng hơn, Thánh sử Mác-cô muốn nhấn mạnh rằng sự mù lòa của con người có thể được chữa lành nếu họ đi theo Đức Giê-su, đón nhận địa vị làm Chúa của Ngài, dấn mình sâu hơn vào mầu nhiệm con người và sứ vụ của Ngài. Thật thế, các môn đệ được chữa khỏi sự mù lòa của họ một cách tiệm tiến qua từng giai đoạn, theo cùng một cách thức mà mầu nhiệm Đức Giê-su được mạc khải cho họ từng bước một.

Việc Đức Giê-su đi ngang qua Giê-ri-khô đã trở thành Lời Loan báo Đầu tiên cho Bạc-ti-mê. Từ việc biết mình mù lòa, Bạc-ti-mê sẵn sàng mở lòng ra đón nhận Tin Mừng và hô lớn lên cho đến khi Đức Giê-su nhìn thấy anh và đủ lòng thương. Một khi đã được chữa khỏi chứng mù lòa, anh Bạc-ti-mê đã trở thành môn đệ “và đi theo Ngài trên con đường Ngài đi” (Mc 10, 52). Cũng chính với cách thức này, Lời Loan báo Đầu tiên chính là việc đem con người đến gặp Đức Giê-su, Đấng nói với họ: “Cứ yên tâm, đứng dậy, Người gọi anh đây!”.²⁹

29 MARIA KO HA FONG, “Courage! Lève-toi, il t’Appelle!” in M. LOES (a cura di), *Journées d’Etudes sur la Première Annonce du Christ en Afrique et à Madagascar* (Roma: SDB-FMA, 2014), 161-165.

LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN NHƯ SỰ “PHẢI LÒNG”

Cũng giống như việc chữa lành cho anh Bạc-ti-mê, người ta có thể so sánh Lời Loan báo Đầu tiên với việc đem lòng yêu ai đó ngay trong cái nhìn đầu tiên, hay còn gọi là “phải lòng”.³⁰ Khi hai người xuất xứ từ những môi trường khác nhau, họ gặp nhau và cách nào đó, họ cảm thấy giữa họ nảy sinh mối tình cảm dành cho nhau. Sự tò mò lúc ban đầu trở thành mối quan tâm, ước muốn được biết về nhau nhiều hơn nữa. Tất cả bắt đầu từ mức độ cảm giác, từ bình diện kinh nghiệm. Tựa như tình yêu được tiến triển chỉ khi hai người học cách chấp nhận nét độc đáo của nhau, những khác biệt của người này làm phong phú cho người kia. Như thế, Lời Loan báo Đầu tiên luôn bao hàm việc hội nhập văn hóa ngang qua sự ý thức và thấu hiểu ngôn ngữ, văn hóa, nhu cầu và tiềm năng của những con người mà Lời Loan báo Đầu tiên hướng tới, cũng như khả năng phân biệt các hạt giống của Lời trong bối cảnh của họ.

Cuối cùng, khi chàng thanh niên nói với người con gái mình yêu “Anh yêu em”, anh ta công khai diễn tả bằng lời nói, xem ra rất bình thường, nhưng thực tế lại là kết quả của nhiều bước trước đó, trong đó có cả sự ngượng ngùng và đôi lần lúng túng, để có được sự hiểu biết về nhau sâu xa hơn. Đối với một người đang yêu, đây không chỉ là một lời sáo rỗng; nhưng là để lộ ra, biểu lộ và mang đến cho cuộc sống

30 ALFRED MARAVILLA, “El Primer Anuncio como Fundamento del Discipulado Misionero”, 47-48.

một ý nghĩa sâu hơn về những thời khắc tốt đẹp mà họ đã cùng nhau thưởng nếm trước đó. Dẫu cho câu nói này nhiều khi bị lạm dụng và có nguy cơ làm mất đi ý nghĩa đích thực của nó, thì đối với hai người này, “Anh yêu em” đã trở thành một lời mời gọi nghiêm túc đòi hỏi sự đáp trả của người kia.

Tựa như cuộc gặp gỡ của Bạc-ti-mê với Đức Giê-su, hay giống như cuộc gặp gỡ giữa hai người không hề hoạch định để phải lòng nhau, Lời Loan báo Đầu tiên không hề được hoạch định và sắp đặt. Nó càng không là một chương trình, cũng không là phương pháp, cũng chẳng phải là một hoạt động hay một lễ nghi. Bởi vậy, chúng ta không phải là người làm ra Lời Loan báo Đầu tiên. Lời này xảy đến với con người trong “từng khoảnh khắc của mỗi ngày sống với đức tin, đức cậy và đức ái Kitô giáo”,³¹ lúc thuận tiện hay lúc không thuận tiện (2Tm 4, 2), đặc biệt trong bối cảnh của cuộc sống đời thường, trong những hình thức khác nhau, tùy theo văn hóa, bối cảnh, nhịp điệu của cuộc sống, tình hình lịch sử và xã hội của người trực tiếp nhận được lời loan báo. Đó là một lời mời gọi, tự do và đầy kính trọng, dành cho người đối thoại để họ có thể tự do quyết định nhận lời hay chối từ. Có thể minh họa bằng cuộc gặp gỡ giữa Đức Giê-su và người phụ nữ Sa-ma-ri tại bờ giếng Gia-cóp (Ga 4, 3-42).

Là *đầu tiên* không chỉ bởi vì được nghe lần đầu tiên; nó cũng không hàm ý theo nghĩa chặt của hạn từ chỉ thời gian.

31 UNITED STATES CONFERENCE OF CATHOLIC BISHOPS, Committee on Evangelization and Catechesis, Disciples Called to Witness. The New Evangelization (Washington D. C: USCCB, 2012) Parte IV, 11.

Nhưng đó là khoảnh khắc phải xảy ra trước tất cả các điều kiện không thể thiếu khác, mà qua sức mạnh của Chúa Thánh Thần, có thể thấp lên mỗi quan tâm ban đầu đến nhân vị của Đức Giê-su Ki-tô. Lời Loan báo Đầu tiên được ví tựa như tia lửa bùng bùng cháy lên sau nhiều lần bật quẹt. Đó là thời khắc mà ngang qua sức mạnh của Chúa Thánh Thần, trái tim con người mở ra cho nhân vị của Đức Giê-su, sau khi gọi lên mỗi quan tâm khởi đầu đối với con người Đức Giê-su, hoặc khơi lên nơi họ những câu hỏi liên quan đến vị trí mà họ đã dành cho Thiên Chúa trong cuộc đời của mình.³² Vì thế, việc phân định để chọn đúng thời điểm và cách thức thích hợp nhất để cổ võ cho Lời Loan báo Đầu tiên là yếu tố quan trọng để đạt tới hiệu quả của nó.

Vì thế, trước tiên cần phải kiến tạo một môi trường, một bầu khí trong đó có sức khơi lên và cổ võ ước muốn được biết về Đức Giê-su Ki-tô. Chắc chắn là một sự hiểu biết rõ ràng về Ki-tô học thì quan trọng đối với người Ki-tô hữu. Tuy nhiên, vấn đề chính yếu đối với Lời Loan báo Đầu tiên không phải là một công thức đúng về niềm tin vào Đức Giê-su Ki-tô. Thật vậy, mỗi bận tâm của Lời Loan báo Đầu tiên không phải là để công bố Đức Giê-su là *ai*, nhưng là *làm thế nào* để giúp người khác khám phá Đức Giê-su Ki-tô và để cho họ được thu hút bởi chính con người của Ngài, Đáng duy nhất dẫn họ đến với đức tin.

32 JOSEPH HERVEAU, *Moment 3. Le Bulletin de la Première Annonce*, n.1 (april 2012), 2; ANDRE FOSSION, “La Désirabilité de la Foi Chrétienne comme Condition de l’Évangélisation et de l’Initiation à l’Expérience Chrétienne”, *Revue Théologique de Louvain*, vol 44 (2013): 45-53.

Chúng từ cuộc sống, tương quan liên vị và đối thoại là những chuẩn bị tâm hồn cho Lời Loan báo Đầu tiên. Đức tin không phải là kết quả của một chương trình giáo dục hay một nghiên cứu khoa học. Trong thực tế, đức tin chẳng phải là một chọn lựa đạo đức, càng không phải là một bài giáo huấn hay là một bài trình bày logic hoặc một lập luận trên đề tài đức tin mà có sức khơi lên ước muốn được biết Đức Giê-su Ki-tô.³³ Đức tin không gì khác hơn là kết quả của một cuộc gặp gỡ với Thiên Chúa, Đấng đã mặc khải cách tự do chính bản thân Người trong Đức Giê-su Ki-tô.³⁴

Tựa như một người thanh niên cảm thấy căng thẳng khi phải xác định giây phút thích hợp để bộc bạch tình yêu của mình với người yêu thế nào, thì người Ki-tô hữu cũng thế, họ hãy sống đời sống mình trong thái độ truyền giáo thường trực, nghĩa là luôn luôn chú tâm, để phân định đâu là cơ hội thích hợp nhất cho Lời Loan báo Đầu tiên. Như một người lính gác luôn sẵn sàng trao ban lý do cho niềm hy vọng của mình.³⁵ Sau khi đã hiểu biết nhau nhiều hơn, khoảnh khắc tuyệt vời đã đến và cuối cùng là lúc người con trai nói với người yêu của mình: “Anh yêu em”. Không có một kế hoạch chính xác nào để bộc bạch cảm xúc của mình cho người yêu.

33 JOSEPH PHUOC, ALMA CASTAGNA, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, in A. MARAVILLA (a cura di), *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in East Asia* (Roma: SDB-FMA, 2013), 114.

34 BENEDETTO XVI, *Enciclica Deus Caritas Est* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2006), n. 1.

35 BENEDETTO XVI, *Africae Munus*, n.30.

Tuy nhiên, khi có ý tưởng kiên định này, người đang yêu sẽ luôn luôn tỉnh thức để nắm bắt thời khắc thích hợp, hầu có thể công bố lời yêu của mình với người yêu.

Lời “anh yêu em” này không phải là điểm kết thúc nhưng là khởi đầu của một tiến trình, dẫn đến việc tán tỉnh, hứa hôn và kết hôn; đó là nền tảng của một cuộc hôn nhân hạnh phúc và lâu bền. Đặc biệt là nhiều năm sau khi cưới, đôi vợ chồng cũng cần thường xuyên làm sống lại lời tỏ tình đầu tiên này, để củng cố tình yêu của nhau và giúp nhau đối diện với những nghịch cảnh của cuộc sống.

Tương tự như vậy, Lời Loan báo Đầu tiên cần phải được đào sâu qua các giai đoạn khác nhau của quá trình phúc âm hóa (hoán cải, dự tòng, rửa tội, sống các Bí tích Khai tâm và học giáo lý) được tiếp diễn trong suốt cuộc đời. Trong cách thức tương tự, một người đã được rửa tội mà không nhận được Lời Loan báo Đầu tiên cách thích hợp sẽ khiến họ thiếu nền tảng đức tin vững chắc. Nếu không có sự chọn lựa khởi đầu này, một sự chọn lựa dẫn đến hoán cải và đi đến niềm tin cá vị ban đầu thì giáo lý sẽ có nguy cơ trở thành cằn cỗi. Dưới ánh sáng này, ngay cả những tín hữu vẫn thường xuyên lui tới các giáo xứ của chúng ta, những khóa học giáo lý và những bài học về tôn giáo, cũng như tất cả các tín hữu trong tất cả các trung tâm của chúng ta, họ cần được đón nhận Lời Loan báo Đầu tiên của Tin Mừng để có thể đào sâu niềm tin của họ và để tháp nhập cách cá vị vào Đức Giê-su Ki-tô.

MỘT ĐỊNH NGHĨA VỀ LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN

Lời Loan báo Đầu tiên có thể định nghĩa như **lời chứng** của mỗi Ki-tô hữu và của cả cộng đoàn tín hữu; hay như **mỗi hoạt động hoặc một nhóm các hoạt động** cổ võ cho những kinh nghiệm tràn ngập niềm phấn khởi về Đức Giê-su. **Qua tác động của Thánh Thần, Đấng khơi dậy khát khao tìm kiếm Thiên Chúa và sự chú tâm đến Con Người của Ngài, trong khi vẫn bảo vệ quyền tự do lương tâm, và cuối cùng nhằm dẫn đến sự kết hợp bước đầu với Ngài hoặc hồi sinh niềm tin vào Ngài.**

Vì thế, Lời Loan báo Đầu tiên, trước tiên là một *phong cách sống* có khả năng thiết lập một lối tương quan tốt đẹp như Đức Giê-su trong Tin Mừng vốn cho phép chúng ta gần bó sâu sắc và được biến đổi trong mối tương quan với Ngài như anh mù Bạc-ti-mê, người phụ nữ Sa-ma-ri, ông Ni-cô-đê-mô và ông Gia-kêu. *Đó là cách thức mà Giáo hội tự giới thiệu mình* như một tổ chức, khởi đi từ những sự kiện tỏ mình cách công khai, bởi vì qua những lần tỏ lộ ấy mà Lời Loan báo Đầu tiên được xã hội nhận biết. Đây cũng là một *hoạt động mục vụ* với những sáng kiến cụ thể nhằm khơi dậy sự chú ý đến Đức Giê-su. Cần lưu ý rằng Lời Loan báo Đầu tiên này sẽ được phát huy cách hiệu quả nếu hành trình đức tin đi theo một phương pháp sư phạm tiệm tiến. Đó là khả năng chú ý tới bối cảnh văn hóa, lịch sử và xã hội của người

đón nhận.³⁶

Là *đầu tiên* không theo nghĩa hẹp của thời gian, và không chỉ vì lời đầu tiên ấy dẫn đến cuộc hoán cải, cũng chẳng phải vì nó bắt đầu cho tiến trình Phúc Âm hóa kéo dài trong suốt cuộc đời. Nhưng *đầu tiên* là vì đó là lời loan báo chính yếu hay nền tảng, (với cách thức mà thuật ngữ *nhịp cầu* được hiểu như những người Hy lập cầu). Nó trở thành nhân tố tạo nên hành vi đầu tiên của niềm tin cá vị nơi Đức Giê-su Ki-tô.³⁷

Bởi mục tiêu nhắm đến của Lời Loan báo Đầu tiên là *làm thế nào* để dẫn dắt người khác khám phá và được cuốn hút bởi con người của Đức Giê-su. Rõ ràng là Lời Loan báo Đầu tiên, “trước hết, không phải là một sứ điệp cơ bản tập trung vào một “công thức ngắn gọn” (Kerygma, lời công bố Phục sinh) mà còn theo sau đó là một loạt “những lời giải thích” mang đặc nét phụng vụ, thiêng liêng, đạo đức, truyền giáo cho đời sống Ki-tô hữu (quyển *didaché*, giáo huấn của các tông đồ).³⁸

36 XAVIER MORLANS, *El Primer Anuncio. El Eslabon Perdido* (PPC: Madrid, 2009), 29-31; SERGE TYVAERT, “De la Première Annonce à la Nouvelle Évangélisation”, *Cahiers Internationaux de Théologie Pratique*, n. 10 (2012): 97-99; UBALDO MONTISCI, “Mục vụ Giới trẻ và Thành phố: Thách đố và Niềm vui của Lời Loan báo Đầu tiên”, *Những ngày Học hỏi về Lời Loan báo Đầu tiên tại Thành Phố*, 153-154; EDMUND ARENS, “Dall’Istruzione all’Interazione. Cambiamento di Paradigma nella Comunicazione della Fede nella Cultura Moderna” in CORRADO PASTORE, ANTONIO ROMANO (a cura di), *La Catechesi dei Giovani e i New Media* (Elledici, Torino, 2015), 22-26. Tác giả nói về bảy mẫu thức đề thông tri đức tin ngày nay: Sự tường thuật, sự hồi tưởng, cử hành, sự loan báo, chứng tá, tuyên xưng và sự chia sẻ.

37 IBID, 153-160; CARMELO TORCIVIA, *Teologia della Catechesi. L'Eco del Kerygma* (Torino: Elledici, 2016), 6-7, 102. Nella filosofia greca $\pi\rho\acute{o}\tau\eta$ è il principio o elemento fondamentale da cui tutto ha origine, o ciò da cui si formano tutte le cose.

38 VESCOVI DELLE DIOCESI LOMBARDE, “La Sfida della Fede: il Primo Annuncio”, 726.

HƯỚNG ĐẾN AI?

Mọi Ki-tô hữu và mỗi cộng đoàn tín hữu đều là chủ thể của Lời Loan báo Đầu tiên, ngay cả khi trong Giáo hội, sứ mệnh thăng tiến công việc truyền giáo được ủy thác cho một số thành viên nào đó.³⁹ Những ngày học tập nghiên cứu tại Praga (2010), tại Roma (2015) đã xác định rằng tự bản chất Lời Loan báo Đầu tiên ưu tiên hướng đến:⁴⁰

1) những người không biết Đức Giê-su Ki-tô (người ngoài Ki-tô giáo);

2) những Ki-tô hữu chưa nhận được đầy đủ Lời Loan báo Đầu tiên của Tin Mừng, do đó

a) những người đã biết Đức Giê-su nhưng sau họ bỏ Ngài (*những người đã bỏ đạo*);

b) những người được gọi là Ki-tô hữu hoặc người Công giáo, nhưng không sống đạo, hoặc không lãnh nhận các bí tích, cũng không tham gia vào đời sống và hoạt động của giáo xứ;

c) những người có căn tính Ki-tô giáo yếu ớt và dễ bị tổn thương;

d) những người nghĩ rằng họ đã biết Đức Giê-su đầy

39 UBALDO MONTISCI, LORENZINA COLUSI, “Orizzonti di Primo Annuncio per la Famiglia Salesiana in Europa Oggi: Condizioni, Strategie, Metodologie, Contenuti”, in *Missione Salesiana in Situazioni di Frontiera e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi*, 92.

40 ALFRED MARAVILLA, “Dio Vive con il suo Popolo in Questa Città”, *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 22; PAOLO VI, *Evangelii Nuntiandi*, n. 52-53.

đủ, nhưng lại sống đức tin như một thói quen đơn điệu hoặc như một điều gì đó đơn giản mang tính văn hóa;

3) những người đang tìm kiếm một Đấng, hoặc điều gì đó mà họ cảm nhận nhưng không có khả năng gọi đúng tên;

4) những người đang sống một cuộc sống thường ngày mà không có ý nghĩa gì.

Đối với những người không biết Đức Kitô, Lời Loan báo Đầu tiên chính là tia lửa dẫn họ đến sự hoán cải và bắt đầu tiến trình được Tin Mừng hóa. Đối với những người đã được rửa tội nhưng đã bỏ việc thực hành đức tin hoặc chỉ sống đạo như một điều gì đó mang tính văn hóa, thì Lời Loan báo Đầu tiên giúp họ phục hồi đức tin và đào sâu sự gắn kết ban đầu của họ với Đức Giê-su Ki-tô.⁴¹

TÍNH THỜI SỰ CỦA LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN

Lời Loan báo Đầu tiên thì rất có tính thời sự vì nó làm nổi bật tầm quan trọng của cuộc gặp gỡ cá vị với Đức Ki-tô, chứ không phải các học thuyết làm nảy sinh niềm tin vào Ngài.

Trong các phân tích cuối cùng cho thấy Lời Loan báo Đầu tiên tập trung vào bốn yếu tố:

- trên con người, qua việc chú ý đến bối cảnh xã hội-văn

41 PAMELA VECINA, JOHN CABRIDO, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis” in A. MARAVILLA (a cura di), *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in Oceania* (Roma: SDB-FMA, 2013), 107.

hóa-tôn giáo và những biến cố của đời sống thường nhật của họ, vì Lời Loan báo Đầu tiên này được gieo vào lòng của người đón nhận;⁴²

- trên bản thân của người tín hữu Ki-tô, những người thực hành đời sống đức tin và nỗ lực sống đời Ki-tô hữu như một người môn đệ truyền giáo. Nó tập trung vào chính người tín hữu Ki-tô chứ không phải trên những khả năng nhân loại hay những “kỹ thuật” giúp đạt tới Lời Loan báo Đầu tiên;⁴³

- trên cuộc gặp gỡ “cá vị với Thiên Chúa, Đấng chạm đến nơi sâu thẳm nhất của đời sống tôi và đặt tôi trước sự hiện diện của một Thiên Chúa hằng sống, hoàn toàn gần gũi để tôi có thể thưa chuyện với Ngài, yêu mến Ngài và đi vào sự hiệp thông với Ngài”. Sự tiếp xúc sâu sắc này làm nảy sinh đức tin. Như vậy, “Giáo hội phải dẫn vào cuộc gặp gỡ với Đức Giê-su Ki-tô và đưa mọi người đến với sự hiện diện của Ngài trong các bí tích”.⁴⁴

- trên Chúa Thánh Thần, Đấng thực sự là nhân vật chính của Lời Loan báo Đầu tiên, chứ không phải là người tín hữu hay nhà giảng thuyết nào đó. Ngang qua sức mạnh của Chúa Thánh Thần, Đấng “hành động thế nào tùy Ngài muốn, ở

42 GIULIO ALBANESE, “Evangelizzazione Urbana. Città terra di Missione”, in *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 78-81.

43 FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, no.24, 50; UBALDO MONTISCI, “La Pastorale Giovanile e la Città: La Sfida e la Gioia del Primo Annuncio”, in *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 179.

44 JACQUES SERVAIS, “Intervista al Papa Emerito Benedetto XVI. La Fede non è un’Idea ma la Vita”, in *L’Osservatore Romano* (17 marzo 2016) 4.

thời điểm và nơi chôn Ngài muốn”,⁴⁵ để làm cho lối sống của người Ki-tô hữu và các hoạt động của cộng đoàn tín hữu trở thành Lời Loan báo Đầu tiên. Cũng cùng một Thần Khí ấy đã ban sức mạnh cho các tín hữu để họ không còn rụt rè loan báo rằng Đức Giê-su Ki-tô là Chúa, khi Thiên Chúa mở cửa lòng của một ai đó.⁴⁶

Với sự hiểu biết này về Lời Loan báo Đầu tiên, thì chẳng còn quan trọng mấy chuyện một người nào đó ở trường học, giáo xứ hay tại trung tâm trẻ, hoặc ở các cứ điểm truyền giáo, hoặc giả như người ta được lôi cuốn vào việc loan báo Tin Mừng ngang qua việc giáo dục, các hoạt động mục vụ, thăng tiến và phát triển con người. Điều quan trọng hơn cả vẫn là sống như một người Ki-tô hữu và như một tu sĩ “với tâm thế truyền giáo thường trực”. Bằng cách này, mỗi người và từng cộng đoàn sẽ là một trung tâm chiếu tỏa đời sống Ki-tô hữu, tạo điều kiện thuận lợi cho Lời Loan báo Đầu tiên.⁴⁷

CON ĐƯỜNG ĐỂ DÕI THEO

Sống Lời Loan báo Đầu tiên có nghĩa là bước qua bờ bên kia. Điều này cần thiết phải có một tiến trình hoán cải liên tục của mỗi cá nhân, cộng đoàn, các hoạt động mục vụ và phục vụ truyền giáo, có sức thúc đẩy chúng ta mở ra

45 FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, n. 279.

46 PAOLO VI, *Evangelii Nuntiandi*, n.75.

47 FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, no. 25; CONFERENCIA GENERAL DEL EPISCOPADO LATINOAMERICANO Y DEL CARIBE, *V Conferencia General. Documento Conclusivo* (Lima: Conferencia Episcopal Peruana, 2007), n. 551, 362.

cho những biên cương mới của xã hội. Vì thế, như những chứng nhân của Đức Giêsu, tất cả những gì chúng ta là và tất cả những gì chúng ta làm đều trở thành Lời Loan báo Đầu tiên.⁴⁸ Trong ánh sáng này, sự biến đổi trái tim và tâm trí là điều thiết yếu. Nó đòi chúng ta phải vượt qua:

- từ sự lơ là trong suy tư và làm kinh nghiệm về Lời Loan báo Đầu tiên đến việc thúc đẩy những cơ hội để suy tư và chia sẻ kinh nghiệm về Lời Loan báo Đầu tiên;⁴⁹

- từ một cuộc sống “tầm thường” sang một lối sống cá nhân và cộng đoàn có tính khả tín, hấp dẫn và có sức lôi cuốn, có khả năng dẫn người khác đến sự tò mò muốn biết về động lực và nguyên do thúc đẩy đến một lối sống như thế;⁵⁰

- từ một tầm nhìn về sứ mệnh loan báo Tin Mừng và giáo dục tập trung trên chương trình đến sự chú tâm vào mục vụ, tạo thuận lợi cho một khoa sư phạm của Lời Loan báo Đầu tiên.⁵¹

48 ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado en América y Caribe*, 173; “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”, 208.

49 PAMELA VECINA, JOHN CABRIDO, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, 106; ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 178.

50 IBID, 173, 174.

51 IBID, 175.

CHƯƠNG IV

LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN TRONG NHỮNG BỐI CẢNH KI-TÔ GIÁO

“HÃY ĐI ĐẾN KHẮP MỌI THÀNH PHỐ VÀ LÀNG MẠC”

Trong cuốn Tin Mừng của mình, Thánh Mát-thêu đã làm một bản tóm lược về các hoạt động truyền giáo của Đức Giê-su với những từ ngữ cô đọng và súc tích: “Đức Giê-su đi khắp các thành thị, làng mạc, giảng dạy trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng Nước Trời và chữa hết các bệnh hoạn tật nguyền” (Mt 9, 35). Đức Giê-su đã không đi đến các trung tâm đô thị lớn trong thời của mình. Ngài đã vài lần đến Giê-ru-sa-lem, một nơi được xem như Thành Thánh (Tv 48, 2) và là nơi cư ngụ của Thiên Chúa (Tv 135, 21), nhưng Ngài chưa bao giờ đi đến một thành phố lớn. Đức Giê-su đã đi đến tận nơi mà con người cư ngụ, để tìm “những con chiên lạc” ở bất cứ nơi nào chúng đang ở. Vì vậy, Ngài đi khắp các thành phố và làng mạc để gặp gỡ những con người, với lịch sử riêng của họ và những hoàn cảnh không thể đoán trước. Thật vậy, Đức Giê-su đã không dành ưu tiên cho bất kỳ miền đất nào, nhưng mọi hoàn cảnh sống của con người đều trở thành địa điểm để Ngài đem ơn cứu rỗi đến.⁵²

Thánh Phao-lô thì khác, ngài đã chọn các trung tâm đô thị để loan báo Tin Mừng. Đó là một sự lựa chọn chiến lược, bởi vì các thành phố của La Mã có những con đường nối với các thành phố quan trọng khác, nơi họ sử dụng một ngôn ngữ chung: Tiếng Hy Lạp (*Koinè*), là phương tiện để truyền

52 MARIA KO HA FONG, “Gesù Percorreva tutte le Città e i Villaggi”, *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città*, 245-246; 250-252.

thông cho toàn bộ lưu vực Địa Trung Hải. Thánh Phao-lô đã chọn nơi đó như một cánh đồng để Phúc Âm hóa và như một trung tâm truyền giáo mà từ đó tỏa sáng sứ điệp Tin Mừng, các thành phố lớn với dân cư đông đúc và các nhóm di dân lớn có nguồn gốc và truyền thống khác nhau. Khi đến thành phố, Thánh Phao-lô lấy hội đường như là điểm qui chiếu, và sau đó ngày càng mở ra nhiều hơn cho những người dân ngoại, và không đóng kín trong khu vực của người Do Thái. Nhưng sự cởi mở của ngài cho mọi người không phải là một sự rộng mở mơ hồ và không có tổ chức, đúng hơn đó là hoa trái của của sự phân định trong Thánh Thần: *“Giờ đây, bị Thần Khí trói buộc, tôi đi...”* (Cv 20, 22). Bất cứ nơi nào dừng lại, ngài đều tạo ra một mạng lưới các cộng tác viên truyền giáo và huy động nhiều người tham gia vào kế hoạch truyền giáo của ngài.⁵³

LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN HAY LÀ TÂN PHÚC ÂM HÓA?

Ngày nay, Lời Loan báo Đầu tiên cần thiết trong mọi bối cảnh. Vì vậy, cũng thật quan trọng việc nói đến Lời Loan báo Đầu tiên trong những bối cảnh được xem là “Ki-tô giáo” hay “Công giáo” theo truyền thống hoặc văn hoá. Rất nhiều những gia đình sống đức tin mang tính văn hóa, được nuôi dưỡng bằng việc thực hành lòng đạo đức bình dân, cho các thành phần nhỏ bé nhất của Giáo hội là trẻ em và thanh thiếu niên lãnh các bí tích. Họ trở thành những thành viên trên

53 MARIA KO HA FONG, “Paolo, Missionario della Città”, 253-259.

danh nghĩa của Giáo hội. Nhưng không có gì đáng ngạc nhiên khi thấy trong bối cảnh có truyền thống và lịch sử Ki-tô giáo lại có chuyện rời bỏ đức tin, hoặc sống đạo như một thói quen. Người ta tự hỏi liệu có thực sự cần thiết một Lời Loan báo Đầu tiên, là hay là một cuộc tân phúc âm hóa.⁵⁴

Thực vậy, trong các bối cảnh này, Lời Loan báo Đầu tiên mà các tín hữu đã nhận tại gia đình, từ cha mẹ, vẫn còn nghèo nàn và chưa đủ để là nền tảng của một đức tin mạnh mẽ. Nếu thiếu sự hoán cải đầu tiên và đức tin cá vị đầu tiên này, thì chính đức tin ấy có nguy cơ ở lại trong sự yếu kém. Vì vậy, ngay cả sau nhiều năm học giáo lý, người ta vẫn dễ dàng từ bỏ việc thực hành đức tin của mình, hoặc chỉ sống như một thứ văn hóa. Do vậy, *Bản Hướng Dẫn Tổng Quát cho việc Dạy Giáo Lý* nhấn mạnh rằng các Ki-tô hữu, những người đã từ bỏ việc thực hành đức tin, cũng như những người sống đức tin theo thói quen, tất cả đều cần đến Lời Loan báo Đầu tiên của Tin Mừng, nhằm khích lệ họ gắn bó với Đức Giê-su cách cá vị.⁵⁵ Trong ánh sáng này, Lời Loan báo Đầu tiên được coi là bước đầu tiên cần thiết để hướng đến việc tân phúc âm hóa.⁵⁶

54 GLORIA ELENA GARCIA PEREIRA, “Las Oportunidades y los Desafíos del Primer Anuncio para SDB y FMA en América Latina y el Caribe” in *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*, 132.

55 CONGREGAZIONE PER IL CLERO, *Direttorio Generale per la Catechesi* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1997), n.61.

56 Thượng Hội Đồng về Tân Phúc Âm hóa, Đề xuất số 9 về tân phúc âm hóa và Lời Loan báo Đầu tiên nhấn mạnh sự liên tục giữa việc dạy giáo lý và Lời Loan báo Đầu tiên: Giáo huấn hệ thống của kerygma trong Kinh Thánh và trong Truyền Thống; những giáo huấn và trích dẫn từ các thánh, các vị truyền giáo từ đạo và việc huấn luyện cho các người loan báo Tin Mừng Công giáo hôm nay.

TÂN PHÚC ÂM HÓA NHƯ LÀ “LỜI LOAN BÁO THỨ HAI”

Lời Loan báo Đầu tiên dành cho các Ki-tô hữu đã đón nhận đức tin trong cách thức chưa đầy đủ, thì có thể được gọi là *Lời Loan báo Đầu tiên lần thứ hai* hay đơn giản là “lời loan báo thứ hai”⁵⁷ để phân biệt với Lời Loan báo Đầu tiên dành cho những người chưa biết Đức Giê-su. Nói đến lời loan báo thứ hai không nhằm phủ nhận sức mạnh thần học của Lời Loan báo Đầu tiên. Nó là một “đề xuất đức tin cho những ai đã từng là Ki-tô hữu mà nay không còn là Ki-tô hữu nữa, hoặc cho những ai chỉ giữ đạo trên danh nghĩa hay như một thói quen, hay cho những người nghĩ mình là Ki-tô hữu và cho những người thực sự là như thế”.⁵⁸ Mục đích của lời loan báo thứ hai nhằm khơi dậy nơi các Ki-tô hữu niềm hứng thú vốn đánh thức sức hấp dẫn ban đầu đối với nhân vị của Đức Giê-su Ki-tô.

Do đó, lời loan báo lần thứ hai gợi nhớ rằng đã có Lời Loan báo Đầu tiên, và chúng ta luôn cần phải xem xét thực tại đã nhận được từ Lời Loan báo Đầu tiên vì nó có thể còn để lại những giá trị Tin mừng và những thói quen khiến chúng

57 Thánh Giáo Hoàng Gioan Phao-lô II đã dùng diễn tả này vào ngày 9 tháng Sáu năm 1979 trong bài giảng tại Vương cung Thánh Đường Santa Croce tại Mogila, Polonia: “Một nền tân Phúc âm hóa được khởi đầu như thể lời loan báo thứ hai, ngay cả khi chúng luôn là một trong thực tế”. *Insegnamenti di Giovanni Paolo II*, vol II/1 (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1979) 1505.

58 ENZO BIEMME, “Catechesi e Iniziazione Cristiana”, in GILLES ROUTHIER, LUCA BRESSAN, LUCIANO VACCARO (a cura di), *La Catechesi e le Sfide dell'Evangelizzazione Oggi* (Brescia: Morceliana, 2012), 113.

ta phải ngỡ ngàng. Khi đã được rửa tội thì đức tin ít nhiều cũng đã hiện diện, các tín hữu được lãnh nhận cách nào đó như một sự thừa hưởng, tuy nhiên đức tin đó đã mất đi sức sinh động vì có thể đã bị lãng quên, bỏ bê, gặp chống đối do ảnh hưởng của nền văn hóa thế tục và của các tôn giáo khác. Lúc này Tin Mừng không còn hấp dẫn họ nữa bởi vì người ta đã làm nó hư tổn do không còn đánh giá, như chuyện đã biết rồi và là điều hiển nhiên. Trong một vài trường hợp, hình ảnh của họ về Giáo hội, về đạo Công giáo hay về Ki-tô giáo đã bị che khuất bởi thành kiến, bởi những kinh nghiệm tiêu cực, những vụ bê bối và nỗi sợ hãi. Trong trường hợp này, chứng tá của đời sống Ki-tô hữu, tương quan liên vị, kinh nghiệm về đời sống Giáo hội trở thành lời loan báo thứ hai, một lời mời gọi tự do tái khám phá con người của Đức Giê-su Ki-tô và Tin Mừng của Ngài.⁵⁹ Dĩ nhiên, lời loan báo thứ hai có ảnh hưởng sâu sắc trong việc dạy Giáo Lý.

Lời loan báo thứ hai này bao hàm bốn thách đố đối với mỗi Ki-tô hữu và cho toàn thể cộng đoàn tín hữu. Trước hết là lắng nghe Lời Chúa với mục đích để được thúc đẩy tới “một cuộc gặp gỡ với Chúa Ki-tô, Ngôi Lời sống động của Thiên Chúa”;⁶⁰ thách đố thứ hai là trở thành sự phản chiếu của Lời cho người khác; thách đố thứ ba hệ tại ở việc thúc đẩy cho một sự đồng hành năng động, để nhờ Thần Khí, con

59 ENZO BIEMMI, *Il Secondo Annuncio* (Bologna: EDB, 2011) 37; SALVATORE CURRÒ, ENZO BIEMMI, “Il Secondo Annuncio e ... Oltre. Dialogo su Questioni Catechetice Attuali”, in *Catechesi*, vol. 81/ 5 (2011-2012): 35-38; 40-41.

60 BENEDETTO XVI, *Esortazione Apostolica Verbum Domini* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2010), n. 87.

người biết sẵn sàng và rộng mở cõi lòng để thực hiện một hành vi mới mẻ; và thách đố thứ tư là việc chăm sóc mục vụ cho các gia đình.

Gia đình là vườn ươm, nơi đức tin được vun trồng và được nuôi dưỡng trong tâm hồn của trẻ thơ. Nhưng không có gia đình nào là lý tưởng, do đó, thật quan trọng việc chăm sóc mục vụ đồng hành với các gia đình, để có thể dõi theo họ với lòng xót thương mục tử liên li ngang qua sự suy tư và phân định, nhất là khi họ ở trong tình trạng mỏng dòn và không hoàn hảo. Bằng cách này, chúng ta giúp các gia đình để họ có thể trở thành địa điểm ưu biệt để nâng đỡ, đồng hành và hướng dẫn việc giáo dục nhân bản, xã hội, giới tính, đạo đức và tôn giáo cho con cái của họ. Như thế, các gia đình trở thành địa điểm loan truyền đức tin cho tất cả những ai tiếp xúc với họ và cũng là một gia đình truyền giáo thực sự!⁶¹

Để tạo thuận lợi cho lời loan báo thứ hai, cần phải thúc đẩy việc mục vụ hướng tới các vùng ngoại biên nhằm giúp tái khám phá đức tin. Việc mục vụ này chú tâm đến những nơi có thể làm những kinh nghiệm về Ki-tô giáo và tìm ra cơ hội thực sự để gặp gỡ Đức Giê-su. Về *nơi chốn* không chỉ đề cập đến không gian địa lý cụ thể, mà còn nói đến cả các kinh nghiệm và các mối quan hệ: *Gia đình*, nơi mà chúng ta đón nhận vẻ đẹp của đức tin; *cộng đoàn Kitô hữu*, nơi để ta làm kinh nghiệm sống đức tin với những cam kết; *phụng vụ*, nơi

61 FRANCESCO, Esortazione Postsinodale Amoris Laetitia (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2016), n. 287, 289, 293-312.

các Ki-tô hữu sống và cử hành đức tin tuyệt đẹp của họ; *các hình thức đạo đức bình dân* như một biểu hiện của đức tin được hội nhập văn hóa; *nghệ thuật thánh* biểu hiện vẻ đẹp của đức tin; *các trung tâm giáo dục* là nơi đào tạo nhân cách và giúp hình thành căn tính cũng như ý nghĩa của cuộc sống; *giáo lý là cơ hội* để hiểu Ki-tô giáo và đạo Công giáo. Điều quan trọng là cần có cách thức tiếp cận có hệ thống với các chiến lược mà khởi đi từ thực tế, nhận ra những gì có sẵn và thúc đẩy sự trưởng thành của các “chồi non” đã mọc lên rồi để những nơi này có thể trở thành ngưỡng cửa thực sự dẫn đến đức tin.⁶²

LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN TRONG BỐI CẢNH THÀNH THỊ

Giáo hội được sinh ra và phát triển ở các trung tâm đô thị ngay từ lúc khởi đầu, ngày nay Giáo hội lại phải đối mặt với hiện tượng đô thị, bởi vì phần đa các tín hữu sống trong các thành phố. Phần lớn các cộng đoàn SDB và FMA của chúng ta cũng đều nằm trong bối cảnh thành thị. Điểm khởi đầu mục vụ đô thị của chúng ta là nhìn vào thực tế của đô thị với ánh nhìn thiện cảm theo Hiến chế Vui mừng và Hy vọng (*Gaudium et Spes*). Chúng ta cần học biết phân định những dấu chỉ của thời đại và tránh thái độ vơ đũa cả nắm, thành kiến và phán xét.⁶³

62 UBALDO MONTISCI, “La Pastorale Giovanile e la Città: la Sfida e la Gioia del Primo Annuncio”, 149, 168-159, 162-163, 166; GIOVANNI CASAROTTO, “Una Pastorale Kerygmatica per il rinnovamento Ecclesiale”, in *Catechesi* vol 85, no. 1 (2015-2016): 64-72.

63 IBID, 32-34

Ở các trung tâm đô thị, các trang mạng xã hội là môi trường sống của thanh thiếu niên trong “thế hệ ứng dụng” (app). Văn hoá công nghệ của chúng ta đã phát triển các ứng dụng cho máy tính bảng và điện thoại thông minh. Làm cho chúng dễ sử dụng bằng cách cung cấp các phương thức mới để kết nối và khuyến khích chia sẻ. “Thế giới ứng dụng” này đã trở thành một môi trường tạo ra văn hoá. Trong bối cảnh đô thị, Giáo hội nói và hướng sứ điệp của mình cho cư dân của “thế giới” này. Thông điệp của Giáo hội có tính phức tạp và thường được xem *như một sự phán xét*, một tiếng nói không thể hiểu được và mang tính luân lý. Trong khi đó, “thế giới ứng dụng” của truyền thông lại đơn giản và ngay lập tức. Vì vậy, một thách đố với chúng ta là làm sao để cổ vũ cho Lời Loan báo Đầu tiên.⁶⁴ Chiến lược của chúng ta là xâm nhập vào thế giới ảo của không gian kiểm soát tự động hóa (*cyberspace*) và hiểu ngôn ngữ của nó, để kiến tạo một không gian nơi mà Tin Mừng có thể được khám phá, trải nghiệm và được sống bởi các *cư dân kỹ thuật số*. Điều này thì tốt hơn là chỉ lặp đi lặp lại các hình thức sống đạo truyền thống.⁶⁵

Nơi thành thị, chúng ta phải đối diện với hiện tượng di dân ngày càng gia tăng tạo ra một loại “văn hoá pha trộn” và làm cho mỗi xã hội đô thị ngày càng trở nên đa tôn giáo và đa văn hóa. Một mặt, toàn cầu hoá đã nhân rộng các khả

64 HOWARD GARDNER, KATIE DAVIS, *The App Generation. How Today's Youth Navigate Identity, Intimacy and Imagination in a Digital World* (New Haven: Yale University Press, 2013), 121- 154, 169, 441-443; GIOVANNI CASAROTTO, “Una Pastorale Kerygmatica per il rinnovamento Ecclesiale”, 66.

65 NORBERT METTE, “Comunicazione del Vangelo nell’Era Digitale, in Particolare con la Generazione che Cresce, in *La Catechesi dei Giovani e i New Media*, 39-40.

năng thiết lập các mối quan hệ và trao đổi giữa các nền văn hoá, con người và cá nhân, làm phát sinh một nền văn hoá toàn cầu mới và nó ngày càng trở nên đồng nhất. Mặt khác, văn hoá mới này được chìm ngập trong các nguyên tắc chủ nghĩa vật chất và chủ nghĩa thế tục, không có không gian cho các nguyên tắc tôn giáo và các giá trị đạo đức. Như là một phản ứng đối với hiện tượng toàn cầu hoá, chúng ta cũng thấy có sự tái khẳng định nguồn gốc văn hoá và bản sắc dân tộc và điều này có thể dẫn đến chủ nghĩa cực đoan dân tộc.⁶⁶

Quá trình tục hóa là một đặc điểm tích cực của thời đại chúng ta vì nó đã mở đường cho sự tách biệt đúng đắn giữa Giáo hội và Nhà Nước. Nhờ đó, làm nảy sinh một xã hội dân sự, nơi có nhiều quan điểm và tầm nhìn mang tính hoàn vũ.⁶⁷ Trái lại, *chủ nghĩa thế tục* bắt nguồn từ Phong trào Khai sáng và cuộc Cách mạng Pháp và họ đã tạo ra chính sách tôn giáo tách biệt (*laïcité*), và giờ đây đã trở thành ý thức hệ bất khả tri và vô thần. Chủ nghĩa này thường biểu lộ sự chống đối tôn giáo và đặc biệt là với Giáo hội như một thể chế. Và “khi sự tục hóa trở thành chủ nghĩa thế tục, thì người ta lâm vào một cuộc khủng hoảng văn hoá và tinh thần nghiêm trọng”⁶⁸ và ta còn cảm thấy nhiều hơn nữa trong bối cảnh đô thị.

66 ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 165-166.

67 *Gaudium et Spes*, n. 36; DAVID WILLIS, “Initial Proclamation in Societies in the Process of Secularisation”, in *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in Oceania*, 81-87.

68 CONSIGLIO PONTIFICIO DELLA CULTURA, *Cho một Mục Vụ Văn Hóa* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1999), n.23.

Trong bối cảnh đô thị, người ta cảm nhận một cách mãnh liệt sự ảnh hưởng của *chủ nghĩa thế tục xâm lăng* tạo ra một nền văn hoá giáo dân *mềm (soft)*, vốn ủng hộ sự dửng dưng tôn giáo, tránh né lòng nhiệt thành vì đức tin của chính mình hoặc của người khác, từ đó dẫn các tín hữu đến một thái độ rõ ràng là “Một mối vì đức tin” và “cảm giác Ki-tô giáo như thế là đủ rồi”. Tại thành phố, người ta cảm nhận cách mạnh mẽ chủ nghĩa vô thần mới, chủ nghĩa này chú ý đến sự yếu đuối của con người và đem lại cho người ta một lối sống ít bị đè nặng bởi các lề luật và nguyên tắc. Ở các trung tâm đô thị mà chúng ta thấy, đặc biệt nơi những người trẻ, một sự tái khám phá về niềm tin và những thực hành tôn giáo, nhưng là một hiện tượng của một thứ tôn giáo lỏng lẻo không định hình, được diễn tả như một tinh thần, nhưng không phải là tôn giáo hoặc “tin mà không thuộc về”.⁶⁹

Hậu quả của dòng chảy nhân loại ở mức độ quốc tế (tại nhiều Xứ Sở khác nhau) và nội bộ (từ nông thôn đến các thành phố lớn) vì lý do kinh tế, văn hoá, chính trị và tôn giáo hoặc vì lý do công việc hoặc để thoát khỏi nạn khủng bố, bạo lực và buôn lậu ma túy, được cảm thấy rất rõ và mãnh liệt tại các trung tâm đô thị, nhất là ở các khu ổ chuột hay vùng ngoại ô của các thành phố lớn. Thông thường, điều này gây ra những cuộc biểu tình bất khoan nhượng, nạn kỳ thị và

69 ALFRED MARAVILLA, “Thiên Chúa cư ngụ với Dân của Ngài trong Thành phố này!” *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 27-30, 32-34; CARMELO DOTOLÒ, “Thành thị và Chủ nghĩa tục hóa hôm nay: Thách đố và Cơ hội cho Lời Loan báo Đầu tiên”, in *Ibid*, 123-126.

phân biệt chủng tộc vì nỗi sợ hãi nơi những người cảm thấy và nhìn người nhập cư như một gánh nặng, nguy hiểm và là mối đe dọa. Bạo lực ở một vài châu lục khác nhau đã gây ra một dòng di cư đáng kể, phần lớn họ là tín đồ của các tôn giáo khác, và trong số đó có rất nhiều người Hồi giáo.

Những người nhập cư – phần lớn là những trường hợp các người nữ và những trẻ nhỏ không được đồng hành – họ thường rất cần đến những nghĩa cử rộng mở, đón tiếp và tình liên đới, chính vì lý do đó họ cần được thu nhận, được công nhận và trân trọng như một con người, nhân vật chính trong việc đảm nhận tương lai của họ. Bởi thế, chúng ta cuộc sống và những diễn tả bác ái cụ thể khơi lên nơi họ sự hứng thú, hiếu kỳ và có thể trở thành Lời Loan báo Đầu tiên đầy mạnh mẽ và được kính trọng. Trong số những người nhập cư, cũng có một số lượng đáng kể các Ki-tô hữu, đặc biệt là từ các nước Công Giáo và các nước Công giáo theo nghi thức phụng vụ Đông Phương.⁷⁰ Họ hướng đến các tổ chức Giáo hội để nhận được sự hỗ trợ về mặt tình cảm, xã hội và cũng để khẳng định bản sắc văn hoá hoặc truyền thống phụng vụ của họ. Chăm sóc mục vụ cho những người nhập cư tạo điều kiện để thúc đẩy Lời Loan báo Đầu tiên cũng là bước cần thiết để Tân Phúc Âm hóa.⁷¹

70 PONTIFICIO CONSIGLIO DELLA PASTORALE PER I MIGRANTI E GLI ITINERANTI, *Istruzione Erga Migrantes Caritas Christi* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2004), n. 6, 7, 10, 49-59, 65, 69, 96, 100; MILVA CARO, “Mục vụ Liên văn hóa để cổ vũ cho Người trẻ và Di dân”, in *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 106-109.

71 CONGREGAZIONE PER IL CLERO, *Direttorio Generale per la Catechesi*, 62.

Ngay cả trong chính bối cảnh đô thị ta nhận thấy lòng đạo đức bình dân cả trong số những người nhập cư và giữa các cư dân đô thị. Có nhiều cách diễn tả khác nhau về các giá trị tích cực (*semina verbi*) được truyền lại từ các nền văn hóa truyền thống khác nhau và từ các cuộc gặp gỡ của chúng với Tin Mừng.⁷² Ngay cả khi đó là những diễn tả văn hóa của một dân tộc, thì những hình thức tự nhiên của nền đạo đức bình dân cũng là hoa trái của Chúa Thánh Thần và diễn tả lòng đạo đức của Giáo hội. Trong sự tiếp xúc phong phú với Lời được mặc khải, truyền thống và phụng vụ, lòng đạo đức bình dân không chỉ giúp cho nhiều tín hữu kiên trì trong cầu nguyện và chúc tụng Thiên Chúa, làm chứng cho Chúa Ki-tô, nhưng còn có thể trở thành cơ hội cho Lời Loan báo Đầu tiên và lời loan báo thứ hai về Chúa Ki-tô. Thực tế cũng cho thấy, lòng đạo đức bình dân thường hay lưu tâm đến những hiện tượng và sự kiện bất thường, và thường xuyên liên quan đến những mặc khải tư. Trong những trường hợp này, nhiệm vụ của các vị chủ chăn trong Giáo hội là phân định và chứng thực tất cả những gì thích hợp.⁷³

CON ĐƯỜNG ĐỂ DÕI THEO

Mỗi thành phố thực sự là *đa văn hóa, đa tôn giáo, toàn*

⁷² *Lumen Gentium*, n. 16.

⁷³ ENRIQUE ALÍ GONZÁLEZ ORDOSGOITTI, “La Complejidad Religiosa de América Latina. La Grande Como Texto y Contexto para una Nueva Evangelización” in *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*, 70; ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 166, 171; CONGREGAZIONE PER IL CULTO DIVINO E SULLA DISCIPLINA DEI SACRAMENTI, *Direttorio su Pietà Popolare e Liturgia. Principi e Orientamenti* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2002), 84, 86, 90.

cầu hóa và kỹ thuật số! Hơn bao giờ hết, “chúng ta được kêu gọi để hiểu theo chiều sâu phong cách của Don Bosco trong mối tương quan của ngài với thành phố và với những người trẻ, những người đã bị thành phố thu hút. Mỗi cuộc gặp gỡ của Don Bosco với người trẻ đã là một cơ hội để ngài giới thiệu cho họ những công trình của Thiên Chúa”.⁷⁴ Kinh nghiệm của ngài đã dạy chúng ta rằng, để thúc đẩy Lời Loan báo Đầu tiên trong thành phố, cần phải đặt con người ở trung tâm ngang qua thái độ lắng nghe, sự đón tiếp và các mối tương quan, giúp họ gặp gỡ Chúa Ki-tô và để cho Ngài chất vấn. Điều quan trọng là cần có một sự hiện diện Kitô giáo ở những nơi gặp gỡ, trao đổi và văn hóa: nơi đóng góp suy tư, nơi diễn ra các cuộc hội thảo nghiên cứu, biên soạn báo chí, các hội nghị, nơi mà người ta thảo luận với nhau về các vấn đề xã hội, các hội nghị bàn tròn cổ vũ cho quyền công dân, để đối thoại với các bối cảnh xã hội, kinh tế và chính trị đa dạng nhằm thăng tiến con người và phát triển các thiện ích chung. Đó là nơi mà các mối tương quan trở nên nhân bản, được sinh động bởi niềm tin của người môn đệ, được làm sáng tỏ, trở thành ký ức và ngôn sứ của Nước Trời. Từ nơi đó có thể làm phát sinh niềm hứng khởi với con người của Đức Giê-su, hoặc có thể trở thành điểm khởi đầu cho việc tái khởi động một hành trình đức tin.⁷⁵

74 “Những Viễn ảnh nổi bật trong những Ngày học tập: Thành thị, Không gian và Cơ hội cho Lời Loan báo Đầu tiên”, 207-208.

75 GIULIO ALBANESE, “Evangelizzazione Urbana. Città Terra di Missione”, in *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 80-81; CARMELO DOTOLO, “Thành thị và Chủ nghĩa tục hóa hôm nay: Thách đố và Cơ hội cho Lời Loan báo Đầu tiên”, 129-131; UBALDO MONTISCI, “Mục vụ Giới trẻ và Thành thị: Sự Thách đố và Niềm vui của Lời Loan báo Đầu tiên”, 165.

Chúng ta cần phải thấy, hiểu biết và đánh giá thực tại đô thị. Chúng ta không thể ngây thơ và chấp nhận cách dễ dãi mọi thực tại. Chúng ta phải học biết để biện phân xem tinh thần nào sinh động tất cả những gì đang diễn ra trong xã hội đô thị. Để cổ vũ cho tiến trình *biện phân mục vụ* này, chúng ta cần thay đổi não trạng và thay đổi cơ cấu, bằng cách chuyển đổi:

- từ một mục vụ truyền thống đến một thái độ tiếp đón tất cả những gì là tốt đẹp trong cách diễn tả niềm tin mới mẻ của người trẻ - những người đang tìm kiếm một ý nghĩa sâu xa hơn cho cuộc sống của họ;⁷⁶

- từ một thái độ không tin tưởng và sợ hãi những gì khác biệt, coi sự đa dạng văn hoá và những người di dân như một mối nguy hiểm và đe dọa, tới thái độ cởi mở tiếp đón những người khác, những người di dân và những lối diễn tả văn hóa như cơ hội để cổ vũ cho Lời Loan báo Đầu tiên;⁷⁷

- từ sự thiếu tiếp xúc với các gia đình đến mục vụ chăm sóc các gia đình;⁷⁸

- từ sự thờ ơ với truyền thông xã hội và công nghệ để cổ vũ cho Lời Loan báo Đầu tiên; đến việc hiểu biết sâu xa hơn

76 “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”, 207.

77 IBID; ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 165.

78 PAMELA VECINA, JOHN CABRIDO, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, 106.

về nền công nghệ mới, “sân chơi mới”, ngôn ngữ của người trẻ và cho sự liên đới để biến đổi không gian của Internet trở thành nơi gặp gỡ, tình bạn, tình liên đới với người trẻ và vì người trẻ.⁷⁹

- từ sự hiểu biết hàm hồ về sự tục hóa và chủ nghĩa thế tục, cũng như từ những mục vụ bảo đảm và những khái niệm của chúng ta vốn coi thành phố như là “nơi - không nơi”, tới một sự hiểu biết đúng đắn về điểm sáng và điểm tối của quá trình tục hoá, với sự trở về với những điều thánh thiêng, với chiều kích tôn giáo và sự kiếm tìm Thiên Chúa. Tất cả những gì làm trung gian cho một mục vụ luôn tìm cách để biến đổi thực tế đô thị và những vùng ngoại ô hiện sinh thành một “địa điểm” mang tính nhân bản hơn, một “địa điểm” làm sáng lên sự hiện diện của Thiên Chúa;⁸⁰

- từ một thái độ khoan nhượng hướng về lòng đạo bình dân mang tính văn hóa tới một mục vụ có sức canh tân lòng đạo nhằm khích lệ những người môn đệ đích thực sống một đời sống sâu xa được khơi hứng từ Tin Mừng.⁸¹

79 “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”, 206-207.

80 IBID; ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 173; PAMELA VECINA, JOHN CABRIDO, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, 106.

81 IBID, 105; ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 166-169, 177.

CHƯƠNG V

KERYGMA VÀ

LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN

“TIẾN LÊN VÀ ĐUỔI KỊP XE ĐÓ!”

Thánh Luca kể cho chúng ta trong sách Tông đồ Công vụ (8, 26-40) một ví dụ về Lời Loan báo Đầu tiên thời Giáo hội sơ khai. Đó là Thần Khí thúc đẩy Phi-líp-phê chớp lấy cơ hội, bởi có lẽ viên thái giám sẽ không bao giờ trở lại đây để được nghe Lời Loan báo Đầu tiên: “Hãy tiến lên, và đuổi kịp xe đó!”. Một viên thái giám từ Ê-thi-óp vừa mới thực hiện cuộc hành hương lên Giê-ru-sa-lem, ông đọc cuốn sách của ngôn sứ I-sai-a. Với người Do Thái giáo chính thống thì viên thái giám này bị coi là kẻ ngoại bang và bị loại trừ khỏi ơn cứu rỗi (Đnl 23, 2), còn bản chất ông là một người chân thành và có cõi lòng rộng mở. Nhưng Thần Khí đã đi bước trước Phi-líp-phê, đã thúc đẩy niềm đam mê tìm kiếm sự thật và sự sống sung mãn nơi viên Thái Giám. Phi-líp-phê đuổi kịp ông ta và qua sự chia sẻ hăng say về niềm tin vào Đức Giê-su, người tông đồ đã trao cho viên Thái Giám viễn tượng niềm tin vào Thiên Chúa.

Trong sách Tông đồ Công vụ, chúng ta thấy rằng nơi Giáo hội sơ khai đã có một lòng nhiệt thành tông đồ mãnh liệt. Cùng sự tế nhị và với nghệ thuật của tâm hồn, niềm đam mê lớn lao, cộng đoàn Giáo hội được thúc đẩy không ngừng để tìm cách thức và các phương tiện để trao tặng đức tin của mình cho những người còn chưa biết Đức Giê-su. Ở đây, muốn nói đến sự giới thiệu về hấp dẫn của Đức Giê-su do bởi những người say mê Ngài. Đoạn sách thánh kết thúc khi viên Thái Giám không còn thấy Phi-líp-phê đâu nữa,

nhưng lòng ông tràn đầy niềm vui. Thật vậy, ngọn lửa của niềm tin tạo nên Lời Loan báo Đầu tiên sẽ tiếp tục nóng rực và nâng đỡ hành trình của mỗi tín hữu.⁸²

KERYGMA

Như chúng ta đã thấy trong cuộc gặp gỡ giữa Phi-líp-phê với viên Thái Giám, *kerygma* đã là câu trả lời cho hoài ức về Đức Giê-su, mà cốt lõi nằm trong chính đời sống của Ngài, trong chính những lời Ngài rao giảng và trong sự phục sinh của Ngài.

Điều này đã được suy gẫm, được soạn thảo cách cẩn thận, được công bố, cử hành và sống, như những chứng từ về các mẫu Ki-tô học khác nhau được tìm thấy trong Tân Ước (Mt 28, 6; Mc 16, 6; Lc 24, 6,34; Cv 2, 24; 1Tm 4, 14). Tin Mừng là lời chân lý (Ep 1, 13) và sự thật của Tin Mừng là bản chất của *kerygma* (Gl 2, 5:14; 4, 16, 5, 7). Nói cách khác, không thể có Kerygma nếu không có việc kể lại những hoài niệm về con người về cuộc đời và về lời rao giảng của Đức Giê-su Ki-tô. Thật vậy, như chúng ta đã thấy ở chương thứ nhất, trong Tân Ước lời loan báo của Gio-an Tẩy Giả (*Đây là Chiên Thiên Chúa*) và của Phao-lô (*Đức Giê-su là Đấng Ki-tô và là Đấng Ki-tô chịu đóng đinh*) được thể hiện không chỉ như là một bài tường thuật về một sự kiện, nhưng trước hết như là sự công bố về lịch sử của Đức Giê-su Ki-

82 MARIA KO, "Go Up and Join that Chariot!" in *Study Days and the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in East Asia*, 178-182.

tô, và bốn sách Phúc Âm chính là phiên bản mở rộng của sứ điệp đó. Trên thực tế, tường thuật *kerygma* hòa điệu với câu chuyện về cuộc đời của Đức Giê-su, là sự chia sẻ kinh nghiệm đức tin của người kể chuyện để đáp lại hy vọng và mong đợi của người nghe, trong khi họ đang miệt mài tìm kiếm ý nghĩa sống của cuộc đời họ. Khi nào những điều này hội tụ lại, thì mối tương quan giữa người rao giảng và người lắng nghe sẽ phát triển; điều này cổ vũ cho kinh nghiệm về sự hiện diện của Thiên Chúa, hầu khơi lên sự hứng khởi muốn biết thêm về con người của Đức Giê-su (Rm 10, 17), từ đó làm nảy sinh đức tin, dẫn đến một cuộc hoán cải sâu xa (*metanoia*) (Cv 5, 31; 11, 18), cam kết bước theo và bắt chước Ngài (Pl 2, 1-11).⁸³

Trong khi đức tin được lan truyền, Giáo hội sơ khai đã dần phân biệt rõ ràng giữa *Kerygma* như là một bài rao giảng cho những người ngoại giáo để dẫn họ đến với đức tin, và *didache* như là bài giáo huấn để củng cố niềm tin cho các tín hữu. Bản chất của *Kerygma* liên quan đến những yếu tố căn bản và trọng tâm của Ki-tô giáo – nhập thể, sự chết, sự sống lại và sứ điệp của Đức Giê-su cũng như tất cả những gì buộc phải tin để có thể được gọi là người Ki-tô. Chính *Kerygma* làm nên căn cội của Hội Thánh.⁸⁴

83 JEAN AUDUSSEAN, XAVIER LÉON-DUFOUR, “Prêcher”, in Xavier Léon-Dufour (a cura di), *Vocabulaire de Théologie Biblique* Seconda ed., (Cerf: Paris, 1970), 1106-1011; CESARE BISSOLI, “Lời Loan báo Đầu tiên trong Cộng đoàn Ky-tô hữu Tiên khởi”, CETTINA CACCIATO (a cura di), *Lời Loan báo Đầu tiên giữa “Kerygma” và việc dạy Giáo lý* (LDC: Torino, 2010), 13-22; COLIN BROWN, “Proclamation”, in COLLIN BROWN (a cura di), *New Testament Theology*, III (Grand Rapids: Zondervan Corporation, 1978), 44-68.

84 CARMELO TORCIVIA, *Teologia della Catechesi. L'Eco del Kerygma*, 104- 105.

Mặt khác, không thể xác định cách rõ ràng ranh giới giữa Lời Loan báo Đầu tiên và *kerygma*, chúng ta không thể tạo ra một hàng rào giữa chúng hay khoanh vùng từng lãnh vực. Tuy nhiên, không được làm mất đi căn tính của Lời Loan báo Đầu tiên, bởi sự quan tâm đến điều này sẽ đặt từng người tín hữu, từng cộng đoàn và toàn thể Giáo hội vào trong trạng thái “truyền giáo thường trực”.⁸⁵

Đánh một que diêm thì chưa đủ để thắp lên ngọn lửa. Nếu tia lửa tạo ra không được sử dụng để thắp sáng một ngọn nến hay một cái đèn, nó sẽ tắt ngúm và trở nên vô dụng. Cũng như lời “Anh yêu em” được diễn tả bởi hai người yêu nhau cần được dẫn đến việc đính hôn và kết hôn, do đó Lời Loan báo Đầu tiên phải được dẫn đến *Kerygma*; và *Kerygma* thì được liên kết cách mật thiết với Lời Loan báo Đầu tiên.

Như chúng ta đã thấy cuộc gặp gỡ của Phi-líp-phê trong sách Tông đồ Công vụ, *Kerygma* được trình bày trong thời điểm thuận lợi khi Chúa Thánh Thần mở cánh cửa cõi lòng cho Lời Loan báo Đầu tiên. Tại thời điểm này, chỉ cần một lời mời ngắn gọn, vui vẻ, thông minh và tôn trọng chẳng hạn như “Đức Giêsu là Thiên Chúa” (Rm 10, 9; Pl 2, 11), hay “Đức Giê-su mà anh em đã treo trên thập giá, Thiên Chúa đã đặt Người làm Đức Chúa và làm Đấng Ki-tô”(Cv 2, 36). Chỉ cần một lời loan báo ngắn gọn là đủ, bởi vì ngay lúc bấy giờ sự tối ưu không hề tại ở lời nói nhưng là ở kinh nghiệm có khả năng khơi gợi được sự quan tâm; không ở trong những

85 FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, 25

công thức giáo điều, nhưng là một Thiên Chúa, Đấng thông tri về chính bản thân trong Đức Giê-su Ki-tô. Sau khi được khơi gợi lòng khao khát được về con người của Đức Giê-su Ki-tô thì tiếp theo sau đó, vào lúc thuận tiện, sẽ đến lời loan báo đòi hỏi hơn.

Lời loan báo này trở thành lời giới thiệu cho câu chuyện kể về cuộc đời Đức Giê-su, những phép lạ và việc rao giảng của Ngài, cũng như những kinh nghiệm cá vị với Đức Ki-tô. Câu chuyện trở thành Lời Loan báo Đầu tiên khi nó được hòa quyện vào khát khao tìm kiếm ý nghĩa cuộc sống của những người nghe, khơi lên niềm hy vọng, gia tăng sức mạnh để đối diện với những nghịch cảnh của cuộc sống. Nhờ Chúa Thánh Thần, Chứng nhân Vĩ đại, Đấng hằng làm việc nơi sâu thẳm của mỗi lương tâm, mà tường thuật này có thể làm bật lên những chất vấn về ý nghĩa của hiện hữu, từ đó dẫn đến mặc khải về chân lý và các giá trị của những khát vọng sâu xa trong trái tim con người, vì thế làm nảy sinh sự lắng nghe những sứ điệp của Đức Giê-su và đặt niềm tin vào Ngài.⁸⁶

Chắc chắn là do sức mạnh và lòng nhiệt thành của niềm tin mà một người cảm thấy sự cấp bách và cần thiết phải tường thuật lại cho người khác kinh nghiệm cá nhân của mình về Đức Giê-su. Điều này, sẽ dần thúc đẩy cho cuộc “gặp gỡ với một biến cố, một con người, đã đem lại cho cuộc sống một chân trời mới và từ đó có một hướng đi xác

86 RICARDO TONELLI, *Tường thuật trong việc Dạy giáo lý và trong Mục vụ Giới trẻ* (LDC: Torino, 2002), 54-64; JOHANN BAPTIST METZ, “Breve Apologia del Narrare” in *Concilium* 5 (1973): 864-868.

định”,⁸⁷ và sau cùng, có thể bắt đầu đặt nền móng cho một tiến trình Phúc Âm Hóa kéo dài trọn vẹn cuộc sống.

HƯỚNG TỚI GIAI ĐOẠN DỰ TÒNG VÀ VIỆC DẠY GIÁO LÝ TRUYỀN GIÁO

Việc bày tỏ tình yêu của mình với người yêu thì chưa đủ. Phải lòng thực ra mới chỉ là khúc dạo đầu. Tiếp theo, cần phải đi đến giai đoạn đính hôn, kết hôn và gắn bó với nhau bằng một cam kết sống trọn đời. Vì thế, một khi người ta quyết định để tìm hiểu con người của Đức Giê-su Ki-tô thì niềm tin trở thành “đề xuất minh nhiên trong mọi chiều kích rộng lớn và phong phú của nó”⁸⁸ ngang qua việc sử dụng một khoa sư phạm để dẫn một người từ từ đến với mầu nhiệm của Đức Giê-su Ki-tô, Con Thiên Chúa.⁸⁹ Việc dạy giáo lý thúc đẩy và làm trưởng thành sự hoán cải ban đầu, là kết quả của Lời Loan báo Đầu tiên. Trong bất kỳ cách thức nào, Lời Loan báo Đầu tiên không nên được xem là riêng lẻ, nhưng cần thiết phải liên kết và định hướng đến giai đoạn kế tiếp của tiến trình Phúc Âm hóa, đó là chọn lựa để khởi đầu một tiến trình khai tâm hay giai đoạn Dự tòng – hoặc như một khởi đầu mới cho các Ki-tô hữu đang sống trong sự thờ ơ lãnh đạm – và những nghi thức Khai tâm Ki-tô giáo, của đời sống bí tích và của việc đào luyện tiệm tiến lâu dài để sống

87 BENEDETTO XVI, *Deus Caritas Est*, n.1.

88 GIOVANNI PAOLO II, *Ecclesia in America*, n. 69.

89 ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 178.

niềm tin và chia sẻ niềm tin ấy cho người khác.⁹⁰

Thật vậy, ngang qua Lời Loan báo Đầu tiên, ân sủng ban đầu đã khơi lên niềm tin, nhưng cần được phát triển đến niềm tin rõ nét vào Đức Giê-su ngang qua việc dạy giáo lý,⁹¹ vì “không có Phúc Âm Hóa thật, nếu như danh thánh, lời hứa, giáo huấn, Nước Thiên Chúa, mầu nhiệm Đức Giê-su thành Na-da-rét chưa được công bố”.⁹² Tương tự như vậy, việc dạy giáo lý mà không có Lời Loan báo Đầu tiên được nảy sinh từ sự hoán cải và niềm tin ban đầu, thì có nguy cơ trở nên cằn cỗi. Do vậy, Lời Loan báo Đầu tiên là yếu tố không thể thiếu để việc dạy giáo lý trở nên có hiệu quả trong suốt cả cuộc đời.

Giáo lý truyền giáo thay đổi khuôn mẫu của việc chuyển tải đức tin từ việc giáo dục (*như di sản xã hội*) sang một sự khởi đầu (*như đề xuất cá nhân*). Trước tiên, một số tâm thế được khởi động giúp đón nhận *kerygma* cách tốt hơn: Sự gần gũi, cởi mở để đối thoại, kiên nhẫn, tiếp nhận chân thành và không lên án. Giáo lý truyền giáo đi theo *logic* của việc đề xuất niềm tin vốn dựa trên xác quyết và thâm tín cá nhân, bởi vì niềm tin lúc này không còn được xem là một thứ văn hoá, cũng không phải là một truyền thống phải tuân theo.

90 SERGE TYVAERT, “De la Première Annonce à la Nouvelle Évangélisation”, 104 ; Antonio L. Arocha, “Del Primer Anuncio y la Educación a la Fe”, in *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*, 113-114.

91 ENZO BIEMME, “L’Annonce de l’Évangile dans l’Espace de la Gratuité” in JEAN-PAUL LAURENT (a cura di), *L’Évangélisation: Une Annonce Gracieuse*, *Cahiers Internationaux de Théologie Pratique*, Série “Actes” n. 9 (2016): 14-16.

92 PAOLO VI, *Evangelii Nuntiandi*, 22.

Điều này, cũng kéo theo những hệ quả thực tiễn về việc dạy giáo lý.

Giáo lý truyền giáo luôn trở lại để lắng nghe Lời Loan báo Đầu tiên được diễn tả dưới nhiều cách thức khác nhau, và cách này hay cách khác, tất cả các giai đoạn và những khoảnh khắc của nó. Khởi đi từ khao khát vô biên có ở trong trái tim mỗi con người, đức tin được trình bày tập trung vào tình yêu cứu độ của Thiên Chúa mà không bó gọn nó trong một vài giáo điều hoặc những bắt buộc mang tính luân lý và tôn giáo. “Lời loan báo với phong cách truyền giáo được tập trung trên những gì là chính yếu, những điều cần thiết: đó cũng là điều có sức hấp dẫn và thu hút hơn nhiều, điều đã làm cho con tim nóng lên như đã xảy ra với hai môn đệ trên đường Emmaus”.⁹³ Thay vì áp đặt chân lý, giáo lý truyền giáo kêu gọi người ta đến với chân lý để đón nhận niềm vui, động lực, sức sống và sự hài hòa toàn diện.

Việc cá nhân hoá đức tin cũng giống như việc học hỏi: người môn đệ học cách sống theo con đường của Đức Giê-su Ki-tô và hướng cuộc sống của mình theo một hành trình bền vững và hiệu quả để đạt đến Nước Trời, đồng thời đòi hỏi sự tập luyện, chiến đấu, kiên trì và khổ hạnh.

Do đó, không được coi việc dạy giáo lý là chuyện duy nhất và chỉ quan tâm đến việc đào tạo về học thuyết. Sự hiểu

93 ANTONIO SPADARO, “Phòng Vấn Đức Thánh Cha Phan-xi-cô” trong *La Civiltà Cattolica* n. 3918 (19 settembre 2013): 464.

biết về giáo lý có tầm quan trọng của nó, nhưng việc giảng dạy giáo lý thì kết nối với nơi chốn và những cử hành của niềm tin, làm thế nào để niềm tin đó có thể thực sự được nhận biết, được chạm đến và được viếng thăm. Người ta bắt đầu hiểu biết Lời Chúa, được nghe cắt nghĩa về các cử chỉ Bí tích của đức tin. Khi những Bí tích này trở thành một phần của cuộc sống thì người ta bước đi trong niềm hy vọng hướng về Thiên Chúa.⁹⁴

CON ĐƯỜNG ĐỂ DÕI THEO

Lòng nhiệt thành truyền giáo mời gọi chúng ta biết tôn trọng nền văn hoá của những người mà chúng ta muốn chia sẻ Tin Mừng cho họ; để nhận biết giá trị về tầm nhìn thế giới và những cách diễn tả bản sắc riêng của họ (*ngôn ngữ, nghệ thuật, kiến trúc, văn hoá dân gian, những lễ nghi quan trọng ...*), để khám phá ra nơi họ có những hạt mầm của Lời Chúa đã được gieo xuống (*semina Verbi*).⁹⁵ Để đương đầu với những đòi hỏi về một sự hiện diện giàu kinh nghiệm, mang tính giáo dục và mục vụ ở giữa người trẻ, thì cần thiết phải thay đổi não trạng, đổi mới cơ cấu:

- từ việc hiểu *kerygma* đồng nhất với Lời Loan báo Đầu tiên đến sự hiểu biết về Lời Loan báo Đầu tiên như một cái

94 STIJN VANDENBOSSCHE, “Grandir dans la Foi toute la Vie: les Défis d’une Catéchèse Permanente”, in *L’Évangélisation: Une Annonce Gracieuse*: 25-39.

95 ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 171.

gì đó khác biệt, nhưng đồng thời dẫn dắt và gắn bó mật thiết với *kerygma*.⁹⁶

- từ một sự chuẩn bị mang tính tùy cơ ứng biến cho các Bí Tích khai tâm Ki-tô giáo tới việc cộng đoàn ý thức để tạo thuận lợi cho Lời Loan báo Đầu tiên trước khi dạy giáo lý, và bảo đảm việc đồng hành thường xuyên hơn với việc chuẩn bị lãnh nhận các Bí Tích khai tâm Ki-tô giáo.⁹⁷

96 RUTH DEL PILAR MORA, ALEXIUS MULONGO, “Emerging Insights and Perspectives during the Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis in Africa and Madagascar” 129; ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 167-169.

97 PAMELA VECINA, JOHN CABRIDO, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, 108; RUTH DEL PILAR MORA, ALEXIUS MULONGO, “Emerging Insights and Perspectives during the Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis in Africa and Madagascar” 130; ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 176; UBALDO MONTISCI, LORENZINA COLUSI, “Orizzonti di Primo Annuncio per la Famiglia Salesiana in Europa Oggi: Condizioni, Strategie, Metodologie, Contenuti”, 97.

CHƯƠNG VI

CHỨNG TÁ CỦA ĐỜI SỐNG VÀ CỦA LÒNG BÁC ÁI NHƯ LÀ LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN

“CHÍNH ANH EM HÃY CHO HỌ ĂN!”

Tin Mừng theo Thánh Mác-cô (6, 30-44) kể lại cho chúng ta rằng Đức Giê-su chạnh lòng thương đám đông đã đi theo Ngài, vì họ như đàn chiên không người chăn dắt. Chắc hẳn các môn đệ không nghĩ mình phải có trách nhiệm cho cả một đám đông như vậy ă. Các ông hỏi Đức Giê-su nhằm để giải tán đám đông nhưng Ngài lại nói với họ: “Chính anh em hãy cho họ ă!”. Đức Giê-su muốn giúp các môn đệ hiểu rằng thay vì tránh né nhu cầu của những người dân thì cần phải tự chất vấn mình: “Chúng ta có thể làm gì để giúp đỡ họ?”.

Bằng lời mời gọi: “Chính anh em hãy cho họ ă!” Đức Giê-su đẩy các môn đệ từ một thái độ thụ động đến sự tham gia tích cực, từ một khoảng cách lạnh lùng với các vấn đề của thế giới đến việc chìm sâu hơn vào lịch sử. Ở đây, Đức Giê-su chỉ ra cách rõ ràng ước muốn của Ngài là những ai bước theo Ngài thì cũng phải biết chạnh lòng thương với con người, cũng phải có được cõi lòng vồn vã và tình yêu mãnh liệt. Vì vậy, Đức Giê-su hỏi các môn đệ, “Anh em có mấy chiếc bánh? Anh em hãy đi coi xem”. Năm chiếc bánh và hai con cá thì quá ít với một đám đông như thế. Nhưng cái ít ỏi lại trở thành chất liệu để làm nên phép lạ. Trong tay Đức Giê-su, một chút ân huệ đã được biến đổi để làm no thỏa một đám đông. Ngay cả các môn đệ cũng được biến đổi từ những người ngoài cuộc với thái độ lãnh đạm trở nên những người thực sự chìm ngập trong lòng thương cảm của Đức Giê-su

với tinh thần cộng tác năng động để làm nên phép lạ.⁹⁸

CHỨNG TÁ

Loan báo Tin Mừng không chỉ được thực hiện qua việc rao giảng công khai về Phúc Âm hay làm các công cuộc. Không nên rơi vào tình trạng quá chú trọng vào việc loan báo Tin Mừng cho đám đông mà lãng quên những chứng tá mang tính cá nhân, vì nó vốn là cách thức khác của việc chuyển tải Tin Mừng từ người này sang người kia. Hình thức loan báo này luôn là một con đường đem lại những hiệu quả lớn lao trong việc loan truyền Tin Mừng, bởi vì nó đi đến và chạm vào lương tâm con người theo một cách thức hết sức lạ lùng.⁹⁹ Trong giai đoạn tiếp theo của việc loan báo Tin Mừng, vào thời điểm thuận tiện, tính ưu việt của chứng từ và lối sống cũng không bỏ qua cơ hội để thực hiện một lời loan báo minh nhiên.

Lời Loan báo Đầu tiên “không thể tách rời khỏi chứng từ tích cực của người loan báo”.¹⁰⁰ Thực vậy, chứng từ là một yếu tố quan trọng trong việc truyền bá niềm tin vì “đức tin bắt nguồn từ sự lắng nghe (*fides ex auditu*). Đến lượt mình, sự lắng nghe cũng trở thành người bạn song hành. Niềm tin không phải là sản phẩm của việc suy tư, càng không phải là

98 MARIA KO HA FONG, “¿Cuantos Panes Tienen? Vayan a Ver”, in *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*, 205-208.

99 CONGREGAZIONE PER LA DOTTRINA DELLA FEDE, *Nota Dottrinale su Alcuni Aspetti dell'Evangelizzazione* (Libreria Editrice Vaticana: Vatican, 2007), n. 11.

100 UBALDO MONTISCI, LORENZINA COLUSI, “Orizzonti di Primo Annuncio per la Famiglia Salesiana in Europa Oggi: Condizioni, Strategie, Metodologie, Contenuti”, 93.

sự tìm kiếm để chìm sâu vào trong bản thân mình. Cả hai điều này đều có thể có, nhưng vẫn chưa đủ, ...Bởi vì để có thể tin thì tôi cần những chứng nhân đã gặp Chúa, và họ giúp tôi có thể mở ra cho Ngài”.¹⁰¹

Chúng từ này được bén rễ sâu cả trong thái độ lòng tôn trọng và đánh giá cao các giá trị tôn giáo và con người nơi các người bạn hữu và láng giềng chưa biết đến Đức Ki-tô. “Chúng tá đích thực đòi phải nhận biết và kính trọng người khác, sẵn sàng đối thoại trong chân lý, kiên nhẫn, như là một khía cạnh của tình yêu, sự đơn sơ và khiêm tốn của người nhận biết rằng mình là kẻ có tội trước mặt Thiên Chúa và tha nhân, có khả năng tha thứ, hòa giải và thanh tẩy ký ức, ở mức độ cá nhân và cộng đoàn”.¹⁰²

Chúng tá của đời sống Ki-tô hữu đích thực và việc thực hành bác ái là Lời Loan báo Đầu tiên, bởi vì nó thách thức người khác phải chất vấn về chính lối sống, các giá trị và những gì thuộc về họ. Đây là một lời mời gọi thường hằng và là một thách đố cho người khác để họ phải đi sâu vào bản thân một cách cá vị hơn, ý thức một cách sâu sắc hơn và làm bật ra những chất vấn về ý nghĩa cuộc sống. Chúng tá của cuộc sống và việc thực hành bác ái là những phương tiện sơ khởi của Lời Loan báo Đầu tiên. Trước hết, điều này đòi ta phải sống trong thái độ hoàn toàn sẵn sàng với Chúa Thánh Thần, để Ngài uốn nắn nội tâm ta trở nên giống như

101 JACQUES SERVAIS, “Intervista al Papa Emerito Benedetto XVI”, 4.

102 BENEDETTO XVI, *Ecclesia in Medio Oriente*, n. 12.

Đức Ki-tô. Thật vậy, “người ta không thể làm chứng về Đức Ki-tô mà không phản chiếu dung mạo của Ngài, dung mạo của Đức Giê-su được sống động trong chúng ta nhờ ân sủng và công trình của Chúa Thánh Thần”.¹⁰³ Do đó, việc tiếp cận cá nhân, các mối tương quan liên vị và cuộc đối thoại diễn ra trước đó, được đi kèm và dõi theo với lòng bác ái, cùng với sự linh hứng của Thần Khí, tất cả đó là những yếu tố có tầm quan trọng lớn lao bởi vì chứng tá của lòng bác ái sẽ gọi hứng, chất vấn và thách thức.¹⁰⁴ Những vấn nạn này được đặt ra mà không mang bóng dáng của chủ trương lôi kéo, nhưng được diễn ra với sự tôn trọng phẩm giá con người và với sự tự do của lương tâm.

Những cử hành niềm tin và những diễn tả của lòng đạo đức bình dân cũng là nơi chốn để cổ vũ, tạo điều kiện thuận lợi cho Lời Loan báo Đầu tiên. Vì vậy, cần phải lưu tâm và chăm sóc cách đặc biệt những hoạt động mục vụ “truyền thông” (cử hành các Bí tích, nhất là Bí tích Thánh Thể, Bí tích Hôn phối, hành hương, lòng đạo bình dân), bởi vì những hoạt động này phản chiếu đời sống của Giáo hội. Khi những cử hành này được chuẩn bị cách chu đáo, một mặt, có thể giúp truyền cảm hứng cho việc đào sâu đời sống theo Phúc Âm, đồng thời cũng giúp nuôi dưỡng và củng cố niềm hy vọng của những thành viên tham dự. Mặt khác, những thực tại này có thể làm cho niềm tin trở nên hấp dẫn, và có thể

103 GIOVANNI PAOLO II, *Redemptoris Missio*, 87.

104 “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”, in *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 206.

khơi lên nơi những người chưa được biết Đức Giê-su sự hứng thú tìm hiểu về con người của Ngài.¹⁰⁵

Cùng một mức độ như thế, cần phải đương đầu với những khả thể và những thách đố đến từ những biên cương mới (ví dụ, thế giới kỹ thuật số, thực trạng di dân, những hình thức đa tôn giáo và đa văn hóa) cũng như những hoàn cảnh làm thay đổi văn hóa (ví dụ, chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa thế tục, dòng biến chuyển của xã hội, tính thế tục), bởi vì tất cả những điều này ảnh hưởng đến *lối sống* của người tín hữu. Quan trọng là làm sao tìm ra và kiến tạo được cơ hội hoặc nơi chốn để gặp gỡ, nơi mà người ta cảm thấy tự do để nói về những chất vấn trên ý nghĩa cuộc sống và về tôn giáo, nơi mà người ta cảm thấy được hiểu và được lắng nghe.¹⁰⁶

Là những người nam và người nữ của Thiên Chúa, của đức tin vững mạnh, của lòng can đảm, nỗ lực sống các Mối phúc Tin Mừng, sống sự tha thứ, đón tiếp, yêu thương đến độ hiến dâng cuộc sống của mình cho người khác để họ “được sống và sống dồi dào” (Ga 10, 10) thì họ mãi mãi là những ngôn sứ.¹⁰⁷ Chứng từ của các tông đồ được hun đúc bởi tình yêu dành cho Đức Giê-su trong cuộc sống hàng ngày, trở nên

105 ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 176-177.

106 UBALDO MONTISCI, LORENZINA COLUSI, “Orizzonti di Primo Annuncio per la Famiglia Salesiana in Europa Oggi: Condizioni, Strategie, Metodologie, Contenuti”, 97-100.

107 RUNITA BORJA, PIERGIORGIO GIANAZZA, “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio in Vista di una Rinnovata Prassi Missionaria”, in *Giornate di Studio sulla Presenza Salesiana tra i Musulmani*, 153-154, 158.

một lời mời gọi có sức thu hút những người khác tìm hiểu về động lực và nguyên do sâu xa của một lối sống như thế. Một chứng nhân khả tín sẽ khơi gợi lên những chất vấn về ý nghĩa cuộc sống theo kiểu: “Tại sao bạn lại sống như thế?”, “Tại sao bạn làm như vậy?”. Vì vậy, những chất vấn này trở thành một “con đường thực sự chuẩn bị dẫn đến đức tin”.¹⁰⁸ Sự chú tâm đến tầm quan trọng của lối sống Ki-tô hữu liên quan đến Lời Loan báo Đầu tiên sẽ giúp vượt qua nguy cơ coi Ki-tô giáo chỉ đơn thuần là một tổng hợp của các giáo thuyết.

Khi chúng ta đời sống của người Sa-lê-diêng và công việc tông đồ làm nảy sinh nơi những người chúng ta gặp gỡ và nơi những người quan sát chúng ta ước muốn đặt những câu hỏi về ý nghĩa cuộc sống, chúng có thể giúp họ tìm kiếm chân lý, lúc đó sự hiện diện của chúng ta thực sự trở thành muối và ánh sáng đích thực (Mt 5, 13-16) và nó khác hẳn với một sự hiện diện “không hương vị” (Mt 5, 13). Thực vậy, chúng ta đời sống của từng Ki-tô hữu, hoặc của các gia đình Ki-tô hữu, cung cách sống của các SDB và FMA, của các cộng đoàn tu sĩ và toàn thể cộng đoàn tín hữu, hình ảnh về các tổ chức dòng tu hay về Giáo hội trong tất cả mọi hình thái diễn tả công khai, đều là hình thức của Lời Loan báo Đầu tiên, hoặc cũng là yếu tố làm cản trở cho lời loan báo này.¹⁰⁹ Điều này có nghĩa là mọi tín hữu và cộng đoàn Ki-

108 GIOVANNI PAOLO II, *Enciclica Fides et Ratio*, n. 67.

109 ANDRÉ FOSSION, “Proposta della Fede e Primo Annuncio”, *Catechesi* 78, no.4 (2008-2009): 29-34; 30; LUCA BRESSAN, “Quali Esperienze di Annuncio Proporre?”, *Notiziario dell'Ufficio Catechistico Nazionale* 36, no.1 (2007), 61-68.

tô hữu cần sống tâm tình hoán cải liên tục trong hành trình hướng tới sự thánh thiện. Điều này bắt đầu trước hết từ chính gia đình, và cũng là Hội Thánh tại gia. Chứng tá đời sống của cha mẹ và môi trường giáo dục trong gia đình khơi dậy sự hứng thú của trẻ em, để biết rõ hơn về Đức Giê-su Ki-tô và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển niềm tin của trẻ, từ đó họ sống các lời được dạy và trở thành những nhân chứng khả tín.

ĐỨC ÁI

Ngay cả khi chứng tá đời sống là cần thiết, thì điều ấy vẫn chưa đủ. Nó cần phải được chuẩn bị trước, được đồng hành và dõi theo với lòng bác ái, bởi vì chứng tá của lòng bác ái gọi lên những chất vấn, thách thức trí tuệ ôm áp những câu hỏi về ý nghĩa cuộc sống và về tôn giáo. Mặt khác, việc thực hành đức ái đi đôi với lối sống khả tín của từng Ki-tô hữu, gia đình Ki-tô hữu và toàn thể cộng đoàn Giáo hội. Chứng tá của đời sống và của đức ái được xảy ra trong những diễn tả văn hóa của những thời khắc quan trọng trong đời sống nhân loại, hoặc là trong tất cả các lối biểu hiện tương quan hoặc xã hội-chính trị của đời sống hàng ngày.

“Chính anh em hãy cho họ ăn!”. Một Ki-tô hữu thực sự sẽ nhận ra Đức Giê-su nơi những người đói rách, tù tội, đau ốm, trần truồng, nơi những người phải nuôi cả gia đình nhưng lại không có công ăn việc làm. Nhìn thấy Đức Giê-su trong

những người cô đơn, buồn chán, trong những người đã phạm sai lầm đang cần những lời khuyên, trong những người đang cần một ai đó bước chung với họ một đoạn đường để họ cảm thấy mình được đồng hành.¹¹⁰ Chúng tá Ki-tô hữu cũng được thể hiện qua việc phục vụ cho sự hòa giải, cho sự công bằng và hòa bình, thông qua việc bận tâm dành cho những người bị áp bức, cho người không có tiếng nói, bị loại trừ, thông qua việc đấu tranh cho công lý và hòa bình, và nỗ lực cho sự phát triển toàn diện của con người, cho sự hòa giải và cho việc xây dựng một xã hội nhân bản hơn.¹¹¹ Trong thực tế, những hành động của lòng xót thương là đặc điểm của dung mạo Đức Giê-su Ki-tô, Đấng hằng chăm sóc những “anh em bé mọn của mình” (Mt 25, 40) để trao cho họ cõi lòng gần gũi và trìu mến của Thiên Chúa.¹¹²

Đây là lý do tại sao chúng tá của lòng bác ái và sự phục vụ chân thành của mỗi Ki-tô hữu được sống với niềm tin, hy vọng và tình yêu và nhờ kinh nguyện, lại trở thành sự truyền thông chính kinh nghiệm của mình về Thiên Chúa. Chúng tá của đức ái và sự phục vụ chân thành được nhắc đến trong lời của Thánh Phan-xi-cô Át-si-di: “Hãy luôn luôn rao giảng, và khi nào thật cần thiết thì hãy dùng lời nói!”.

Ngoài ra, việc loan báo Đức Ki-tô trước hết là một hành vi bác ái vì làm cho người khác nhận biết tình yêu Thiên

110 FRANCESCO, Udiienza Generale, 30 giugno 2016.

111 GIOVANNI PAOLO II, *Ecclesia in Africa*, n. 44-45, 68, 77; Benedetto XVI, *Africae Munus*, n.15.

112 FRANCESCO, Udiienza Generale, 12 ottobre 2016.

Chúa dành cho từng người chúng ta.¹¹³ Do vậy, những nơi mà Giáo hội đang nỗ lực giúp đỡ người bệnh tật, đau khổ, người nghèo, người di dân và người bị loại trừ, nơi mà Giáo hội đang đấu tranh cho công lý, hòa bình và sự toàn vẹn của tạo thành, chính là những bối cảnh thuận lợi cho Lời Loan báo Đầu tiên. Nhưng có hai mối nguy hiểm cần tránh: Trước hết, đó là sự sao lãng trong Lời Loan báo Đầu tiên như mục tiêu cơ bản của những nỗ lực xã hội nơi chúng ta. Nếu thiếu mối bận tâm chính yếu là thúc đẩy Lời Loan báo Đầu tiên, thì những công cuộc xã hội của chúng ta sẽ biến thành việc từ thiện thuần túy và chúng ta chỉ là những nhân viên xã hội mà thôi. Tuy nhiên, đó chẳng phải là Giáo hội cũng không phải là một Dòng Tu, mà là một tổ chức phi chính phủ (ONG).¹¹⁴ Một mối nguy hiểm khác đó là làm cho chứng tá của đức ái bị lằm đường qua chủ trương nhiệt tình lôi kéo, khi mà ngang qua các công cuộc xã hội, người ta cung ứng vật chất hay thiện ích xã hội cho các đối tượng, để có được nơi họ sự hứng khởi bên ngoài trong việc đi theo Đức Giê-su.¹¹⁵

Chúng ta ý thức rằng trong bối cảnh đa tôn giáo, trong nhiều trường hợp, sự hiện diện của chúng ta chỉ giới hạn trong việc làm chứng tá cách trầm lặng trong cuộc sống và hành động ngang qua một đời sống Ki-tô hữu đích thực.¹¹⁶ Đây là

113 FRANCESCO, *Messaggio per la Giornata Missionaria Mondiale* (2016).

114 FRANCESCO, Omelia alla Casa Santa Martha, 24 aprile 2013.

115 PAOLO RICCA, "Il Primo Annuncio tra Afonia e Proselitismo", AA. *Primo Annuncio. Tra Afonia e Proselitismo. Le Religioni si Interrogano* (Livorno: Pharus, 2015) 62-66.

116 PAOLO VI, *Evangelii Nuntiandi*, n. 41.

thực tế của những ai đang âm thầm làm việc với những anh em Hồi Giáo, Ấn Giáo, hoặc thậm chí cả Phật Giáo. Đó là lý do giải thích vì sao mà Ki-tô giáo được diễn tả qua “phong cách sống” lại trở nên quan trọng đến thế, bởi nó là một hình thức của Lời Loan báo Đầu tiên. Trong ánh sáng đó, tình bạn hay cách thức tương quan rộng mở và đón tiếp với các dân tộc và văn hóa khác nhau, các tôn giáo khác nhau và với các chính thể xã hội khác nhau trở thành Lời Loan báo Đầu tiên.¹¹⁷ Như vậy, cuộc sống thường nhật giữa các dân tộc là một đấu trường của đối thoại, của sự đối thoại liên văn hóa, đối thoại liên tôn, đây cũng là nền tảng để xây dựng trên đó một cuộc đối thoại thần học và tâm linh. Vì vậy, chứng tá Ki-tô hữu trong đời sống hằng ngày trở thành một biểu hiện sống động của Đạo Công Giáo cho những ai chưa biết Đức Ki-tô. Như vậy, “phong cách” sống đời sống thường ngày cũng trở thành Lời Loan báo Đầu tiên và là một hành trình tiệm tiến dẫn đến niềm tin.¹¹⁸

SỰ HOÁN CẢI TRONG BỐI CẢNH ĐA TÔN GIÁO

Thiên Chúa muốn mọi người được cứu rỗi và đạt tới sự hiểu biết chân lý. Đức Giê-su Con của Người là Đấng Cứu độ duy nhất và “không một ai khác ngoài Ngài có ơn cứu

117 TC GEORGE, THERESA JOSEPH, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in South Asia* (Roma: SDB-FMA, 2013), 94.

118 GIOVANNI PAOLO II, *Fides at Ratio*, n. 67; CHRISTOPH THEOBALD, *Le Christianisme Comme Style*, vol. 1 (Cerf: Paris, 2007), 125-131, 188-189, 385-387; ANGELO FERNANDES, “Dialogue in the Context of Asian Realities”, *Vidyajyoti Journal of Theological Reflection* 55 (1991): 548.

độ” (Cv 4, 12). Tuy nhiên, nhờ hành động vô hình của Thánh Linh, Thiên Chúa có thể đem ơn cứu độ đến cho những người đã không biết đến Tin Mừng nhưng không phải do lỗi của họ, qua những con đường mà chỉ Thiên Chúa biết. Tuy thế, tất cả cần được hoán cải và trở về với Đức Ki-tô, được tháp nhập vào Ngài và vào Thân Thể của Ngài là Giáo hội, ngang qua Bí tích Rửa tội.¹¹⁹

Chủ đề hoán cải trong bối cảnh của Lời Loan báo Đầu tiên chắc chắn sẽ là một vấn đề khó khăn trong môi trường đa văn hóa và đa tôn giáo. Trong thực tế, Lời Loan báo Đầu tiên luôn tôn trọng tự do của lương tâm. Không bao giờ được dùng bạo lực ép buộc tự do lương tâm của con người và cũng đừng bao giờ để ai đó bị thay đổi bởi sự nhiệt tình lôi kéo người khác nơi chúng ta. Nhiệt tình lôi kéo là sự không tôn trọng những người mà chúng ta gặp gỡ, và nó cũng không phù hợp với linh đạo Sa-lê-diêng của chúng ta, một linh đạo có lối tiếp cận dựa trên những yếu tố nền tảng là lý trí và tình thương mến. Chúng ta ý thức rằng chân lý không phải là sở hữu của riêng ai, và cũng không thể áp đặt nó cho người khác. Trái lại, nó là một hồng ân chỉ được hé lộ trong một cuộc gặp gỡ của tình yêu đang khi cùng nhau tiến bước hướng tới sự thâm nhuần chân lý mỗi ngày một hơn.¹²⁰ Trong hành trình

119 *Ad Gentes*, n.7; CONGREGAZIONE PER LA DOTTRINA DELLA FEDE, *Nota Dottrinale su alcuni Aspetti dell'Evangelizzazione* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana: 2007), n.10; PONTIFICO CONCILIO PER IL DIALOGO INTERRELIGIOSO, *Dialogo e Annuncio* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1991), n. 29.

120 BENEDETTO XVI, *Ecclesia in Medio Oriente*, n. 27; PONTIFICO CONCILIO PER IL DIALOGO INTERRELIGIOSO, *Dialogo e Annuncio*, n. 41, 79.

này “chính hoạt động của Thánh Thần đã mở ra và chuẩn bị cõi lòng của con người để họ đón nhận chân lý Tin Mừng”.¹²¹ Tuy nhiên, “chúng ta không được rút rè khi Thiên Chúa mở ra cho chúng ta cánh cửa để chúng ta công bố một cách minh nhiên Đức Giê-su Ki-tô là Đấng cứu thế, và như lời giải đáp cho tất cả mọi chất vấn nền tảng của nhân loại”.¹²²

Một sự hoán cải đích thực thì đưa tới việc nhận thức đúng đắn về Thiên Chúa, và đến lượt mình, hướng đến việc mở ra cho mỗi tương quan qua lại với người khác. Đây là sự hoán cải trở về với Thiên Chúa, là yếu tố quan trọng nền tảng và là yếu tố không thể thiếu được đối với Lời Loan báo Đầu tiên. Tuy vậy, cũng cần phải nhấn mạnh rằng sự hoán cải đích thực tùy thuộc vào lời mời gọi của Thiên Chúa trong nội tâm và vào quyết định tự do của mỗi người. Do đó, các Giám mục Á châu khẳng định rằng “cuộc đối thoại nhắm đến việc hoán cải người khác về với niềm tin và truyền thống tôn giáo của mình là bất lương và vô đạo đức”.¹²³

Quả vậy, một cuộc đối thoại liên tôn chân thành và đích thực không thể có mục đích nhằm hoán cải người khác, cho dầu chúng ta cũng không ngoại trừ hoàn toàn trường hợp này. Và nếu xảy đến một sự hoán cải chân thành thì điều đó

121 CONGREGAZIONE PER LA DOTTRINA DELLA FEDE, *Nota Dottrinale su alcuni Aspetti dell'Evangelizzazione*, n.4.

122 FEDERATION OF ASIAN BISHOPS CONFERENCES, “V Plenary Assembly”, 4.3 in Gaudencio Rosales, Cayetano G. Arevalo (a cura di), *For All Peoples of Asia*, vol. I (Quezon City: Claretian Publications, 1997), 282.

123 BISHOPS' INSTITUTE FOR INTERRELIGIOUS AFFAIRS V/3, “Working for Harmony in the Contemporary World”, 6 in Franz-Josef Eilers (a cura di), *For All Peoples of Asia*, vol. II (Quezon City: Claretian Publications, 1997), 158.

là hồng ân của Thiên Chúa chứ không phải là hoa trái đến từ của nỗ lực của con người.

Trái lại, trong mối tương quan liên tôn, mọi người đều được mời gọi hoán cải trở về với Thiên Chúa và với truyền thống tôn giáo của mình cách sâu sắc hơn, ngang qua việc làm giàu lẫn cho nhau và hiệp thông trong tinh thần với những người theo các tôn giáo khác. Như vậy, ngang qua lời loan báo lần đầu tiên, chúng ta chia sẻ “kinh nghiệm niềm tin tôn giáo và tình yêu của Đức Giê-su, không phải là để lôi kéo, nhưng đơn giản chỉ là chia sẻ những gì chúng ta là, với tình bạn trong sáng và với tinh thần hiệp nhất. Cho dầu vậy, người tín hữu cũng không thể bỏ qua khi có thể đem Tin Mừng cứu độ đến với những ai khao khát lắng nghe và đón nhận nó một cách tự do”.¹²⁴

CON ĐƯỜNG ĐỂ DÔI THEO

Qua kinh nghiệm chúng ta biết rằng những người đau khổ vì nghèo vật chất lại thường giàu có hơn về những diễn tả tôn giáo và văn hóa, qua những biểu tượng và lễ nghi của họ. Đồng thời, chúng ta ý thức rằng không thể công bố Đức Giê-su cho người nghèo mà lại không giúp họ bớt khổ cực

124 FEDERATION OF ASIAN BISHOPS CONFERENCES, “VIII Plenary Assembly”, 97 in Franz-Josef Eilers (a cura di), *For All Peoples of Asia*, vol. IV (Quezon City: Claretian Publications, 2007), 36; PAOLO VI, *Evangelii Nuntiandi*, n. 53: “Không phải vì kính trọng và quý mến các tôn giáo đó, không vì vấn đề đã nêu lên quá phức tạp mà Giáo hội phải thình lạng không rao giảng Đức Kitô cho những người không Công Giáo. Ngược lại, Giáo hội nghĩ rằng, những người này có quyền biết sự phong phú của mầu nhiệm Đức Kitô (Ep 3,8), trong đó Ta tưởng rằng toàn thể nhân loại có thể tìm thấy một cách đầy đủ tất cả những gì họ đang mò mẫm tìm tòi về Thiên Chúa, về con người, về định mệnh của con người, về sự sống và sự chết, về chân lý”. ”.

hơn, để họ có thể sống phẩm giá của mình như những người con của Chúa. Chúng ta cũng ý thức rằng, rất nhiều người trong họ quý chuộng những phục vụ nhằm nâng cao phẩm giá mà chúng ta đã thực hiện cho họ, nhưng họ lại chẳng quan tâm để hiểu biết hơn về Đức Giê-su, và thật không may, chúng ta cũng không lưu ý để gọi lên nơi họ những chất vấn thâm sâu về ý nghĩa của đời sống con người.¹²⁵ Tại nhiều nơi chúng ta làm việc, chúng ta không thể loan báo Tin Mừng một cách minh nhiên. Nhiều lần chúng ta buộc phải yên lặng, và hiện diện cách âm thầm. Trong những bối cảnh này, chứng tá của chúng ta là một lời loan báo sâu sắc.¹²⁶ Để cho chứng tá của đời sống và của lòng bác ái trở thành Lời Loan báo Đầu tiên, chúng ta cần phải hoán cải não trạng và thay đổi cơ cấu:

- từ thái độ coi nghèo đói như sự cản trở cho việc loan báo Tin Mừng, và những người nghèo chỉ như đối tượng của các công cuộc xã hội của chúng ta, đến một thái độ biết nhìn người nghèo mà chúng ta đang phục vụ như cơ hội để hiểu Tin Mừng và những công cuộc xã hội của chúng ta (*kế hoạch phát triển nông thôn, nhà ở, y tế, giáo dục và đào tạo nghề nghiệp*) như không gian và cơ may để cổ vũ cho Lời Loan báo Đầu tiên;¹²⁷

125 JOSEPH PHUOC, ALMA CASTAGNA, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, 115; 118.

126 “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”, 206.

127 JOSEPH PHUOC, ALMA CASTAGNA, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, 115; TC GEORGE, THERESA JOSEPH, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a

- từ các hoạt động và sáng kiến xã hội quay cuồng đến một tinh thần chiêm niệm biết lưu tâm đến cái là hơn là cái làm và sự thành công, nhờ vậy chúng ta trở thành Tin Mừng sống động cho các anh chị em thuộc các tôn giáo khác;¹²⁸

- từ thái độ tương đối và ôn hòa cách ngây thơ với những người thường hay lui tới các công cuộc của chúng ta nhưng theo tôn giáo khác (gồm người trẻ và người lớn), tới một nền giáo dục toàn diện (cho các nhà giáo dục và người trẻ), khởi đi từ những yếu tố tích cực, trong khi vẫn lưu ý tới lời nhắn nhủ và minh họa mà Chúa Giê-su đưa ra: “Hãy khôn ngoan như con rắn và đơn sơ như chim bồ câu” (Mt 10, 16);¹²⁹

- từ một thái độ coi những người đi theo tôn giáo khác là đối tượng để loan báo Tin Mừng, tới một thái độ biết đánh giá cao các truyền thống tôn giáo của họ và những gì Thiên Chúa đã làm cho họ: đặc biệt là khuynh hướng chiêm niệm vốn dẫn đến sự thinh lặng, ly thoát khỏi bản thân, chăm sóc và có lòng trắc ẩn với người khác, và chúng ta cần biết rằng đây là những nguồn lực tạo điều kiện cho Lời Loan báo Đầu tiên;¹³⁰

- từ một nỗ lực cho rằng các Sa-lê-diêng và người Con Đức Mẹ Phù Hộ sẽ học biết cách làm việc với những tín hữu thuộc tôn giáo khác trong khi thực hiện sứ mệnh, tới

Renewed Missionary Praxis”, 94.

128 RUNITA BORJA, PIERGIORGIO GIANAZZA, “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio in Vista di una Rinnovata Prassi Missionaria”, 154.

129 IBID, 158, 159.

130 ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 177; TC GEORGE, THERESA JOSEPH, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis”, 94.

một não trạng biết chuẩn bị những chương trình cho mọi giai đoạn đào luyện ban đầu và đào tạo chuyên môn, để những anh chị em này có khả năng đạt đến những kế hoạch giáo dục và mục vụ thích hợp;¹³¹

131 RUNITA BORJA, PIERGIORGIO GIANAZZA, “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio in Vista di una Rinnovata Prassi Missionaria”, 159, 160.

CHƯƠNG VII

LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN VÀ ĐOÀN SỬNG SA-LÊ-DIÊNG

“HÃY NÓI RỘNG LỀU NGƯỜI ĐANG Ở!”

Trong sách ngôn sứ I-sai-a chương 54 đã lấy lại một biểu tượng đắt giá của ngôn sứ Hô-sê, Ê-dê-ki-en, Giê-rê-mi-a, và hình dung ra rằng Ít-ra-en sắp cử hành cuộc kết hôn với Thiên Chúa. Do bởi sự bất trung của mình, Ít-ra-en phải cô đơn, không con cái và phải thẹn thùng xấu hổ. Nhưng giờ đây, qua giao ước, cô là hiền thê của Thiên Chúa và là một người mẹ có nhiều con cái. Chính Thiên Chúa là Đấng đã làm cho Ít-ra-en trở nên phong phú. Vì vậy mà cô phải nói rộng lều vì lắm cháu nhiều con: *“Hãy nói rộng lều người đang ở, căng các tấm bạt ra, đừng hẹp lòng hẹp dạ. Nối dây thừng dài thêm, đóng cọc lều cho chắc, vì người sẽ tràn ra hai bên tả hữu, dòng dõi người sẽ thừa kế các dân tộc và đến ở trong các thành bỏ hoang”* (Is 54, 2-3). Trong Kinh Thánh, lều là nơi gặp gỡ của Thiên Chúa với dân của Ngài và là một không gian sống động để gặp gỡ và đối thoại. Lều được dùng để giúp người ta che nắng che mưa và nghỉ ngơi để tiếp tục bước đi trên hành trình của mỗi người. Vì thế điều quan trọng là lều phải đủ rộng để đón tiếp tất cả mọi người.

Niềm tin của chúng ta vào Đức Giê-su Ki-tô, Con Thiên Chúa, Đấng đã cắm lều ở giữa chúng ta (Ga 1, 14), Đấng mời gọi những người Sa-lê-diêng và những người Con Đức Mẹ Phù Hộ, mở rộng chân trời truyền giáo của mình để Lời Loan báo Đầu tiên trở nên mối quan tâm chính yếu nhất của đời sống thánh hiến của chúng ta như một nhà giáo dục và một nhà loan truyền Tin Mừng. Chú tâm vào Lời Loan báo

Đầu tiên chắc chắn sẽ làm cho công việc mục vụ của chúng ta trở nên hiệu quả hơn giữa giới trẻ.

NHÌN VÀO NGUỒN CỘI CỦA CHÚNG TA

Tất cả mọi phong cách sư phạm của Don Bosco đều hướng đến việc kiến tạo tinh thần gia đình như một môi trường giáo dục không thể thiếu, để cổ vũ cho Lời Loan báo Đầu tiên giữa những thanh thiếu niên nghèo và bị bỏ rơi của thành phố Torino. Don Bosco đã làm cho các thanh thiếu niên của Ngài có cảm giác rằng họ không bước vào một ngôi trường, nhưng là một gia đình được một người cha đồng hành hướng dẫn, luôn ao ước những điều đem lại lợi ích về tinh thần và vật chất cho con cái của ngài. Thực vậy, Don Bosco luôn nói nguyện xá là nhà chứ không chỉ như một ngôi trường. Ở đó, ngài đã khơi lên nơi người trẻ lòng khao khát Thiên Chúa, và cho họ cảm nhận một Thiên Chúa rất gần gũi, yêu thương hằng tỏ mình ra và dẫn dắt mỗi người trên hành trình niềm tin. Don Bosco đã không phân biệt Lời Loan báo Đầu tiên và việc dạy giáo lý, nhưng bất cứ khi nào gặp một thiếu niên, cha liền mời em hướng đến đời sống Kitô hữu. Như thế cha đã đưa giáo lý vào cuộc sống của các thanh thiếu niên.¹³²

Trong lá thư gửi từ Roma năm 1884, Don Bosco viết rằng cần phải “phá vỡ rào cản chết chóc của sự thất vọng và thay vào đó là sự tin tưởng mãnh liệt... Nhờ vào những lời

¹³² DICASTERO PER LA PASTORALE GIOVANILE SALESIANA, *La Pastorale Giovanile Salesiana. Quadro di Riferimento* (Roma: SDB, 2014), 143.

rỉ tai bất ngờ trong khi các thanh thiếu niên đang vui chơi, mà biết bao nhiêu cuộc hoán cải đã xảy ra. Ai biết mình được yêu sẽ biết yêu, và ai được yêu sẽ có tất cả, đặc biệt là từ người trẻ. Sự tín nhiệm này sẽ tạo ra một dòng điện giữa người trẻ và các bề trên. Khi cõi lòng rộng mở thì người ta sẽ bộc bạch mọi nhu cầu và bày tỏ cả những giới hạn của họ”.¹³³

Cũng vậy, ở Mornese, Mẹ Maria Domenica Mazzarello đã hòa mình với các thanh thiếu nữ ở vùng quê đó, để giúp họ thực hành đời sống đức tin. Khi cha Pestarino xin các chị trong hội Con Đức Mẹ Vô Nhiễm giúp các bà mẹ trong giáo xứ biết cách giáo dục con cái sống niềm tin, thì Maria Mazzarello đã hết sức chăm chú cho việc dạy giáo lý, bởi chị xác tín rằng đời sống đức tin của các thiếu nữ và của toàn thể gia đình lệ thuộc vào người mẹ. Thật vậy, giáo dục đức tin cho các thanh thiếu nữ, nhất là những em không được chăm sóc và bị bỏ rơi là điều đã được ghi khắc sâu xa vào cõi lòng của Maria Mazzarello, trước khi chị trở thành một nữ tu Dòng Con Đức Mẹ Phù Hộ.

Mẹ Mazzarello dạy giáo lý ngang qua những cuộc đối thoại thông thường, phương pháp sư phạm thì đơn sơ, việc thực hành chính là kinh nguyện và tương quan với Thiên Chúa. Giáo lý của Mẹ dựa trên Lời Chúa và tập trung chủ yếu vào những gì người trẻ yêu thích và dựa vào kinh nghiệm của họ với Đức Giê-su. Với Mẹ Mazzarello, việc dạy giáo lý

133 JOHN BOSCO, “Lá thư gửi từ Roma cho Cộng thể Sa-lê-diêng của Nguyễn xá ở Torino-Valdocco”, in ISTITUTO STORICO SALESIANO, *Fonti Salesiane. 1. Don Bosco e la Sua Opera* (Rome: LAS, 2014), 444-451.

lệ thuộc chủ yếu vào môi trường sống chứ không chỉ là vấn đề truyền đạt hay là phương pháp.

Tiểu sử kể lại rằng Maria Mazzarello đã có sáng kiến đưa vào Nguyên xá những điệu nhảy để làm át đi những ảnh hưởng tiêu cực của ngày lễ hội hóa trang. Việc dạy các thiếu nữ khiêu vũ là điều chưa từng nghe nói ở vùng quê Mornese thời bấy giờ. Mẹ Mazzarello đã làm điều đó vì Mẹ nhận thấy đó là cách để giúp các thiếu nữ vui vẻ hạnh phúc mà không làm mất lòng Chúa. Sau đó, với gợi ý của cha Costamagna, Mẹ đã tổ chức những buổi văn nghệ và cả dân làng Mornese cũng được mời tham dự. Phong cách giáo dục được Mẹ Mazzarello và các FMA tiên khởi khơi lên tại Mornese đã luôn là một bí quyết, một nghệ thuật để dẫn dắt các thanh thiếu nữ đến với Chúa Ki-tô.

Vì thế, với Don Bosco và Mẹ Mazzarello, mọi sự đều có thể là cơ hội thích hợp để loan báo Tin Mừng cứu rỗi. Chính các ngài cũng coi môi trường giáo dục là yếu tố vô cùng quan trọng. Nơi đó, con người, hoạt động, lời nói có thể khơi lên trong mọi sự ý thức về sự hiện diện của Thiên Chúa; và điều này có thể được diễn ra nơi Nguyên xá, nơi trường học, nơi cộng đoàn, nơi công xưởng, thậm chí cả nơi giải trí, sân chơi và các cuộc đi đạo.¹³⁴

134 GLORIA ELENA GARCIA PEREIRA, “Las Oportunidades y los Desafíos del Primer Anuncio para SDB y FMA en América Latina y Caribe”, 134-135, 139-140; 146; ISTITUTO FIGLIE DI MARIA AUSILIATRICE, *Perché Abbiamo Vita, Vita in Abbondanza. Linee Orientative della Missione Educativa delle FMA* (LDC: Turin, 2005) 30.

HỆ THỐNG GIÁO DỤC DỰ PHÒNG

Don Bosco rất coi trọng kinh nghiệm của người trẻ. Cha đã lấy những kinh nghiệm sống của họ làm yếu tố nền tảng để xây dựng Hệ thống Giáo dục Dự phòng của ngài, và đã đem lại rất nhiều hiệu quả. Đức Thánh Giáo Hoàng Gio-an Phao-lô II đã tóm tắt trong những lời ngắn gọn sau:

“Người ta có thể nói rằng nét đặc trưng trong “thiên tài” của Don Bosco liên quan đến đường lối giáo dục mà chính ngài đã định nghĩa là “Hệ Thống Giáo Dục Dự Phòng”. Cách nào đó, điều này chứng minh cho sự khôn ngoan sự phạm của ngài, và nó đã làm nên sứ điệp mang tính ngôn sứ, được truyền lại cho các thế hệ sau và cho toàn thể Giáo hội. Rất nhiều nhà giáo dục cũng như những nhà nghiên cứu sự phạm đã rất quý chuộng phương pháp giáo dục này. Thuật ngữ “Dự phòng” mà ngài sử dụng cần được hiểu không chỉ ở mức độ hạn hẹp của ngôn từ, nhưng được nhìn trong sự phong phú đặc trưng trong nghệ thuật giáo dục của cha thánh. Trước tiên cần phải quan tâm đến ý muốn dự đoán trước được các kinh nghiệm tiêu cực làm phân tán sức lực của người trẻ, hoặc làm họ phải khổ sở trong một thời gian dài để có thể phục hồi. Hạn từ này cũng có ý nói đến những trải nghiệm thâm thúy, những trực giác sâu sắc, những chọn lựa chính xác, những tiêu chuẩn có phương pháp và mang tính giáo dục tích cực, có khả năng đề xuất những điều tốt đẹp ngang qua những kinh nghiệm phù hợp, hấp dẫn và thu hút vẻ đẹp cao quý và lớn lao của người trẻ. Thuật ngữ này

*cũng bao hàm nghệ thuật giúp người trẻ trưởng thành từ “bên trong” qua việc giúp họ có được sự tự do nội tâm, cho dẫu phải vượt qua những điều kiện cũng như những hình thức bên ngoài; nghệ thuật chiếm hữu cõi lòng người trẻ để hướng họ về điều thiện với sự hài lòng và vui tươi, nỗ lực giúp họ sửa chữa những sai phạm và chuẩn bị họ cho tương lai ngang qua một sự đào tạo vững chắc về bản chất”.*¹³⁵

HỆ THỐNG GIÁO DỤC DỰ PHÒNG NHƯ LÀ LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN

Trọng tâm của Hệ thống Giáo dục Dự phòng của Don Bosco là chiều kích tôn giáo. Trong thực tế, không thể hiểu được tình yêu của Don Bosco dành cho giới trẻ nếu không tìm về động lực sâu xa và mãnh liệt của ngài: Là vì phần rỗi đời đời của họ. Trong giấc mơ chín tuổi, lần đầu tiên Don Bosco được bày tỏ cho biết ơn gọi của ngài chính là đưa những người trẻ đến với Thiên Chúa, qua sự thuyết phục và tình mến thương sự phạm, chỉ cho họ thấy “sự tuyệt mỹ của nhân đức và sự xấu xa của tội lỗi”. Nhưng, chính trong Nguyên xá Valdocco, ngài mới có thể kiểm chứng được tính hiệu quả của phương pháp giáo dục này.

Sự hiện diện là yếu tố nền tảng của Hệ thống Dự phòng. Nhà giáo dục hiện diện như một dấu chỉ, chứng tá của tình yêu hướng về Thiên Chúa và hướng về nhân loại. Ngang qua sự hiện diện, mối tương quan đối thoại *Tôi - Bạn* được hình

¹³⁵ GIOVANNI PAOLO II, *Letter Juvenum Patris* (Vatican City: Libreria Editrice Vaticana, 1988), n.8.

thành. Mỗi tương quan này nằm ở trọng tâm trong việc thực hành mục vụ giáo dục.¹³⁶ Giáo dục và loan báo Tin Mừng cho người trẻ được diễn ra ngang qua mỗi tương quan và sự trao đổi, tình bạn và sự đối thoại, những đề xuất và lời loan báo. Tất cả những điều này làm nên một môi trường giáo dục, nơi mà người trẻ cảm nếm được vẻ đẹp và sự hấp dẫn của đời sống Ki-tô hữu, được diễn tả trong niềm vui yêu thương và niềm vui được phục vụ Thiên Chúa: *Hãy phụng sự Thiên Chúa trong niềm vui!*¹³⁷

Don Bosco biết rõ từng người trẻ của ngài, không chỉ biết tên và biết tính tình, nhưng còn biết cả nội tâm của từng em. Đối với các thanh thiếu niên, ngài chính là “*người bạn trung tín của tâm hồn*”, ngài biết rõ phải nói với từng người những điều đem lại lợi ích cho linh hồn họ. Môi trường đó tràn ngập sự tín nhiệm, lòng tin tưởng, những lời nói ngắn gọn nhưng chính xác, chất lượng - *trong khoa sư phạm Sa-lê-diêng vẫn hay được gọi là những lời rỉ tai* – trở thành vũ khí thâm thấu tâm trí và soi sáng cõi lòng người trẻ. Ta nói đến những lời mà Don Bosco đã nói riêng với từng người trẻ vào những giây phút bất ngờ nhất (giây phút chơi ở ngoài sân). Vì vậy, những lời rỉ tai có thể là lời thì thầm về Tin Mừng vào trái tim người trẻ làm kích hoạt nơi họ sự hào hứng được hiểu biết về Đức Giê-su và Tin Mừng của Ngài. Đó thực sự là phương

136 MARIA AROKIAM KANAGA, “Meaning, Opportunities and Challenges of the Salesian Presence among Muslims”, in *Salesian Presence among Muslims*, 131-132.

137 PIERA RUFFINATTO, “Il Sistema Preventivo Spazio del Primo Annuncio in Stile Salesiano” in *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 184-186, 196-199.

cách tối ưu để cổ võ Lời Loan báo Đầu tiên, nhưng với điều kiện là người thực hiện phải là người có lối sống nhất quán với những gì mình loan báo.¹³⁸

MỤC VỤ GIỚI TRẺ ĐƯỢC SINH ĐỘNG BỞI LỜI LOAN BÁO ĐẦU TIÊN

Mục vụ giới trẻ là một hoạt động chủ chốt của cộng đoàn Giáo dục - Mục vụ muốn giúp người trẻ có được sự trưởng thành cá nhân và đạt tới mức độ hiệp thông với Đức Giê-su Ki-tô trong Giáo hội.¹³⁹ Cha Pascual Chávez, cựu Bề Trên Cả, đã chỉ ra cho anh em Sa-lê-diêng thấy rằng “hoạt động mục vụ của chúng ta còn rất yếu về khía cạnh truyền giáo, nghĩa là chúng ta không lưu tâm đến Lời Loan báo Đầu tiên, hay là lời loan báo được canh tân trong Tin Mừng”. Chính vì vậy, ngài đã mời gọi là hãy suy tư về mục vụ giới trẻ hầu có thể cống hiến chất lượng giáo dục và truyền giáo cho những đề xuất giáo dục-mục vụ, để có thể đưa người trẻ đến gặp gỡ Đức Giê-su.¹⁴⁰ Kết quả của những suy tư này đã trở thành *Khung tham chiếu* tóm lược vô cùng hữu ích, một tầm nhìn chung của mục vụ Sa-lê-diêng để trả lời cho những thách đố của thời đại hôm nay.¹⁴¹ Tuy nhiên, theo như

138 IBID, 193-195.

139 ISTITUTO FIGLIE DI MARIA AUSILIATRICE, *Perché Abbiamo Vita, Vita in Abbondanza*, 5, 37.

140 PASCUAL CHAVEZ VILLANUEVA, “La Pastorale Giovanile Salesiana” in *ACG* 107 (2010), 23.

141 FABIO ATTARD, “Presentazione”, *La Pastorale Giovanile Salesiana. Quadro di Riferimento*, 9.

Ubaldo Montisci nhận xét thì thật không may là trong đó mới chỉ có “năm lần đề cập đến Lời Loan báo Đầu tiên”.¹⁴² Ngay cả trong *Những chỉ dẫn cho Sứ mệnh Giáo dục của FMA*, tuy đã đặt “lời loan báo minh nhiên của Đức Giê-su” làm trọng tâm nhưng tài liệu cũng chỉ đề cập một lần đến Lời Loan báo Đầu tiên.¹⁴³

Hãy nói rộng chỗ trong lều của chúng ta! Điều này đòi hỏi một sự hoán cải mang tính truyền giáo thực sự trong toàn bộ mục vụ giới trẻ, nhằm phục vụ cho Lời Loan báo Đầu tiên và lời loan báo được canh tân của Tin Mừng! Trong ánh sáng này, cần phải có nỗ lực đôi mươi để tái suy tư, xây dựng và thử nghiệm những đường hướng khác nhau, thậm chí cả những gì còn tiềm ẩn mà đang gây cản trở cho niềm mong đợi và hy vọng của những người trẻ trong các trung tâm của chúng ta. Những giai đoạn hình thành nhân cách trong độ tuổi thanh thiếu niên và giai đoạn hình thành sự thân mật thâm sâu nơi người trẻ, là thời gian họ dễ được thu hút bởi những chất vấn về chân lý và ý nghĩa cuộc sống. Cũng từ đó, những nền tảng vững chắc của niềm tin được xây dựng để họ sống như những con người trưởng thành. Vì thế điều cần thiết là xây dựng một môi trường với những cơ sở thích hợp, nơi mà các mối tương quan liên vị được chăm sóc, người trẻ có thể lui tới để làm những gì chúng yêu thích (thể thao, âm

142 UBALDO MONTISCI, “La Pastorale Giovanile e la Città: la Sfida e la Gioia del Primo Annuncio”, nota 68, p.160.

143 ANTONIA COLOMBO, “Presentazione”, *Perché Abbiamo Vita, Vita in Abbondanza*, 5.

nhạc, họp nhóm, đi đạo ...), hoặc là để học tập hầu thăng tiến bản thân; một nơi mà người trẻ được hít thở những giá trị Tin Mừng và được gặp gỡ những con người có niềm xác tín sâu xa về những giá trị, mà đồng thời họ cũng là những chứng nhân.

Do đó, cần phải đào tạo các nhà giáo dục loan truyền Tin Mừng, cần giúp họ nâng cao phẩm chất tinh thần để họ có thể là những người có một ý thức truyền giáo sống động và một kinh nghiệm sống niềm tin sâu sắc, có khả năng tường thuật lại đời sống của chính mình về đức tin, về tình yêu, về niềm hy vọng và về tình bác ái. Do đó, việc đào tạo các nhà giáo dục loan báo Tin Mừng là một điều thiết yếu, nhất là cần phải nâng cao về tri thức thiêng liêng để họ có thể trở thành những người có ý thức truyền giáo mãnh liệt và có kinh nghiệm đức tin sâu sắc, có khả năng tường thuật lại kinh nghiệm niềm tin, niềm trông cậy và lòng mến của chính mình.¹⁴⁴

CON ĐƯỜNG ĐỂ DẪI THEO

Để mục vụ giới trẻ của chúng ta được sinh động bởi Lời Loan báo Đầu tiên, và việc thực hành hệ thống Giáo dục Dự phòng trở thành phương cách để đẩy mạnh lời loan báo này thì cần phải hoán cải ở cả ba chiều kích: Chiều kích nhân học, chiều kích thiêng liêng và chiều kích sự phạm. *Hoán cải*

¹⁴⁴ ISTITUTO FIGLIE DI MARIA AUSILIATRICE, *Perché Abbiamo Vita, Vita in Abbondanza*, 161, 171, 173-174, 175-179.

nhân học đòi hỏi mỗi người SDB và FMA phải cảm thấy lo âu trước thực tế của biết bao người trẻ không còn nghe Tin Mừng nữa, và họ chỉ giữ đạo cách đơn thuần như một yếu tố văn hóa mà thôi. Các SDB và FMA đi tìm những người trẻ nơi những vùng ngoại biên vì họ thâm tín rằng dù vất vả và lao nhọc, nhưng những người trẻ này vẫn có một trái tim rộng mở cho Tin Mừng, và như những nhà giáo dục đã được thánh hiến, họ cũng có một Đấng nào đó để trao ban: Chúa Giê-su Ki-tô. *Hoán cải thiêng liêng* đích thực dẫn đến sự canh tân và củng cố ơn gọi của chúng ta để nên như *một người bạn trung tín của tâm hồn* và như một nhà giáo dục đức tin, làm sao để mỗi cuộc gặp gỡ với giới trẻ phải mang tính giáo dục và đậm chất Tin Mừng. Sau cùng là *hoán cải mục vụ*, điều này có nghĩa là giữ gìn nhiệt huyết và lòng hăng say tông đồ, làm sao để công việc giáo dục-mục vụ của chúng ta được sinh động hóa bởi Lời Loan báo Đầu tiên và trở thành một phương cách hữu hiệu để đem Tin Mừng đến cho người trẻ.¹⁴⁵ Để hiện thực hóa điều này, chúng ta cần phải thay đổi não trạng và sửa đổi cơ cấu của chúng ta:

- từ một sự hiện diện giữa những người trẻ như một thói quen đến sự hiện diện đầy sự chú tâm đến những cơ hội khác nhau để cổ vũ cho Lời Loan báo Đầu tiên;¹⁴⁶

145 PIERA RUFFINATTO, “Hệ thống Dự phòng, Không gian của Lời Loan báo Đầu tiên theo Phong cách Sa-lê-diêng” trong *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*, 199-202.

146 JOSEPH PHUOC, ALMA CASTAGNA, “Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a renewed Missionary Praxis”, 114, 119; “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”, 208.

- từ mỗi bận tâm đến việc quản lý các công cuộc với vai trò điều hành của chúng ta, tới sự chú tâm và cố võ cho những giá trị văn hóa tích cực, cùng với Giáo hội địa phương, làm sao để những giá trị này làm phong phú việc áp dụng Hệ thống Dự phòng;¹⁴⁷

- từ việc hộ trợ những người trẻ như một thói quen đến việc hộ trợ theo tinh thần Sa-lê-diêng, như cách thức đồng hành với người trẻ trong những chọn lựa của đời sống của họ, hầu cộng tác với Chúa Thánh Thần trong việc gọi lên trong họ sự hứng khởi để biết Đức Giê-su và Tin Mừng của Ngài;¹⁴⁸

- từ một “tiêu chí mục vụ thoải mái kiểu ‘từ trước đến giờ người ta vẫn làm thế’,”¹⁴⁹ đến việc trở nên những người nam, người nữ đầy đức tin và lòng can đảm, được hun đúc bởi lửa nhiệt tình *Da Mihi animas* (*Xin cho con các linh hồn*). Đó là những con người luôn sống tinh thần truyền giáo thường trực, có khả năng suy tư, thực hành và trải nghiệm những đường hướng mới phục vụ cho Lời Loan báo Đầu tiên giữa những người trẻ.¹⁵⁰

147 RUTH DEL PILAR MORA, ALEXIUS MULONGO, “Emerging Insights and Perspectives during the Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis in Africa and Madagascar”, 128-129; RUNITA BORJA, PIERGIORGIO GIANAZZA, “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio in Vista di una Rinnovata Prassi Missionaria”, 158.

148 ANA MARIA FERNANDEZ, ISABEL MADRID CISNEROS, RAFAEL ANDRÉS BORGES, “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”, 175, 176, 178.

149 FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, n. 33.

150 “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio”, 209-210.

LỜI KẾT

Đức Trinh nữ Maria được thụ thai bởi quyền năng của Chúa Thánh Thần (Lc 1, 35; Mt 18.20) đã là “một thời khắc tuyệt hảo trong lịch sử cứu độ”.¹⁵¹ Mẹ đã không chỉ trở thành đền thờ của Chúa Thánh Thần, mà Mẹ còn “để cho Ngài dẫn dắt, trải qua một hành trình đức tin, dẫn mình phục vụ và trở sinh hoa trái”.¹⁵² Tiếng xin vâng của Mẹ đã thực sự rộng mở cho kế hoạch của Thiên Chúa và “cho con người của Đức Giê-su, cho tất cả công trình và sứ mệnh của Ngài”.¹⁵³

Trong Tin Mừng theo thánh Luca, ngay lập tức sau lời truyền tin của sứ thần Gáp-ri-en, Mẹ Maria đã lên đường đi thăm viếng người chị họ Ê-li-sa-bét (Lc 1, 26-57). Sứ thần đã tỏ cho Mẹ một “dấu chỉ” để khẳng định về những gì đã được loan báo: “Kìa bà Ê-li-sa-bét, người họ hàng với bà, tuy già rồi, mà cũng đang cưu mang một người con trai: Bà ấy vẫn bị mang tiếng là hiếm hoi, mà nay đã có thai được sáu tháng” (Lc 1,26). Ở Ain Karim, Maria đã đích thân thăm tin là “Không có gì mà Thiên Chúa không thể làm được” (Lc 1,37).

151 PAOLO VI, *Esortazione Apostolica Marialis Cultus* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1974), n. 26.

152 FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, n. 287.

153 GIOVANNI PAOLO II, *Enciclica Redemptoris Mater* (Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1987), n. 39.

Để kết lại những suy tư trên Lời Loan báo Đầu tiên, chúng ta hãy chiêm ngắm Đức Maria để nhận được sức mạnh từ Mẹ, người đã vội vã lên đường đến nhà bà Ê-li-sa-bét để loan báo Tin Mừng – Đức Giê-su Ki-tô là Đấng Cứu Thế. Hành trình của Mẹ chính là một hành trình truyền giáo đích thực. Mẹ “vội vã lên đường băng qua vùng đồi núi” đã trở thành hình ảnh biểu tượng của Giáo hội, ngay sau biến cố Chúa Thánh Thần Hiện xuống, đã vội vã lên đường để đem Tin Mừng đến tận cùng cõi đất. Trong buổi sáng của ngày lễ Hiện xuống, đang khi cầu nguyện, nhờ Chúa Thánh Thần, Giáo hội chứng kiến giây phút khởi đầu của hành trình Phúc Âm Hóa.¹⁵⁴

Trên hành trình đến nhà của bà Ê-li-sa-bét ở Ain Karim, Mẹ Maria đã không đắn đo về khoảng cách đường dài, cũng không đo lường thời gian, không ngại ngần về những bất tiện rủi ro có thể gặp. Mẹ là “nữ tỳ của Chúa”, Mẹ trở thành người giới thiệu Thiên Chúa ngang qua tình yêu và sự phục vụ của mình. Trên cuộc hành trình đó, Mẹ đã ôm ấp Đức Giê-su trong cung lòng của mình, Mẹ “lưu giữ tất cả những điều ấy và suy đi ngẫm lại” (Lc 2,19). Mẹ đã bước đi “vội vã” nhưng lại luôn ở lại với Thiên Chúa trong lòng. Đôi chân của Mẹ thoăn thoắt bước qua những nẻo đường đồi núi cũng chính là hình ảnh phản ánh hành trình của niềm tin. Dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, Mẹ Maria đã bước đi từ tiếng xin vâng ngoan thuận với thánh ý của

154 PAOLO VI, *Evangelii Nuntiandi*, n. 82.

Thiên Chúa, sau lời loan báo của sứ thần và niềm vui đã tuôn tràn trong tâm hồn khi Mẹ cất lên bản Magnificat, Mẹ đã trở thành sứ giả đem Chúa đến cho những người khác. Chính hành trình niềm tin hướng về Thiên Chúa ở trong lòng đã điều hướng mọi hành động bên ngoài của Mẹ, và làm cho tất cả trở nên có ý nghĩa. Nơi Mẹ, chúng ta nhìn thấy hình ảnh của những người đang nỗ lực sống Lời Loan báo Đầu tiên, những con người có khả năng hòa hợp giữa chiêm niệm và hoạt động, hòa hợp giữa niềm tin và lối sống. Hành trình của Mẹ cũng là biểu tượng của hành trình đức tin của mỗi người Ki-tô hữu, những người trước tiên biết thuận theo kế hoạch của Thiên Chúa và sau đó trở thành môn đệ truyền giáo của Ngài.

Hành trình của Mẹ Maria đạt đến đỉnh điểm trong cuộc gặp gỡ với bà Ê-li-sa-bét: Cả hai người phụ nữ mang trong mình những mâu nhiệm không thể diễn tả thành lời. Cuộc hội ngộ này đã dẫn họ bước vào ngưỡng cửa của Cựu Ước và Tân Ước, giữa thời gian Thiên Chúa mặc khải ngang qua các dấu chỉ và các công trình của Ngài, với thời gian Ngài mặc khải chính mình ngang qua Ngôi Lời Nhập Thể. Sự nâng đỡ lẫn nhau của họ đã trở thành không gian nơi Thiên Chúa mặc khải chính mình và thực hiện những điều vĩ đại. Bà Ê-li-sa-bét ôm trong cung lòng của mình thánh Gioan Tẩy giả, người sẽ đi loan báo và chuẩn bị cõi lòng con người để đón Thiên Chúa tối cao, còn Mẹ Maria lại là người cưu mang trong lòng mình chính Thiên Chúa tối cao. Thật vậy,

chúng ta đã được chạm tới “thời kỳ viên mãn” (Gl 4, 4).¹⁵⁵

Thánh sử Lu-ca đã khép lại trình thuật từ biến cố Truyền Tin đến thời thơ ấu của Đức Giê-su (Lc 2, 8-20, 51) bằng câu: “Mẹ Maria đã giữ tất cả những điều này trong lòng” (Lc 2,51). Từ giây phút Mẹ chiêm niệm về toàn bộ biến cố đã xảy ra, Mẹ đã thấu hiểu được công trình vĩ đại của Thiên Chúa trên cuộc đời của Mẹ và “nhận ra những dấu chân của Chúa Thánh Linh trong những sự kiện lớn lao, cũng như trong cả những gì bé nhỏ đời thường. Đó chính là sự chiêm niệm về mầu nhiệm của Thiên Chúa trong thế giới, trong lịch sử, trong cuộc sống hàng ngày của mỗi người và của tất cả mọi người”.¹⁵⁶

Trong Tin Mừng của mình, Thánh Gioan trao cho chúng ta những lời cuối cùng được viết về Đức Maria ở Cana, những lời duy nhất được gửi đến mọi người, như thể một “di chúc tâm linh”. Ngang qua lời mời gọi các đầy tớ trong tiệc cưới ở Cana “Hãy làm tất cả những gì Thầy nói”, Mẹ Maria đã diễn tả ý niệm căn bản cho mỗi người, đó là hãy mở tâm hồn cho Đức Giê-su, vì chỉ mình Ngài mới có “những lời ban sự sống đời đời” (Ga 6, 68). Tuy nhiên, chính lệnh truyền vẫn tất này đã thực sự trở thành Lời Loan báo Đầu tiên. Thật vậy, khi chúng ta đọc những

155 MARIA KO HA FONG, “Marie se leva et Partit en Hâte vers la Région Montagneuse”, *Journées d'Etudes sur la Première Annonce du Christ en Afrique et à Madagascar*, 179-186; IDEM, “Mary the ‘First Evangelised’ and the ‘First Evangeliser’”, in *The Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in the Three-fold Context of South Asia*, 146-147.

156 FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, n. 288.

lời cuối cùng này của Mẹ Maria trong sự liên kết với những lời cuối cùng của Đấng Phục Sinh, chúng ta thấy rõ rằng Đức Maria chính là người dẫn chúng ta đến với Đức Giê-su: “Anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần” (Mt 28, 19). Tại Cana, đức tin sâu sắc của Mẹ được diễn tả trong tiếng xin vâng đã trở thành một lời mời gọi đầy xác tín đối với người khác. Chính nơi Đức Maria, ta nhận ra rằng chỉ khi kết hợp với Chúa một cách sâu sắc và cá vị, chúng ta mới có thể dẫn người khác đến với Chúa.¹⁵⁷

Trên thập tự giá Chúa Giê-su đã trao cho chúng ta chính Mẹ của Ngài (Ga 19, 26-27), để Mẹ trở thành người Mẹ trên hành trình của chúng ta. Thật vậy, Mẹ Maria đã luôn nâng đỡ Giáo hội, Mẹ ở gần và luôn đồng hành với chúng ta, Mẹ cùng ta chia sẻ mọi gian khó và luôn bảo vệ chúng ta bằng tình yêu của Chúa. Mẹ chính là nguồn cảm hứng và gương mẫu của tình mẫu tử mà tất cả các môn đệ truyền giáo cần phải nuôi dưỡng nơi mình.¹⁵⁸

Tự bản chất Giáo hội là một nhà truyền giáo. Giáo hội được mời gọi không ngừng chiêm ngắm mẫu gương là Đức Maria để biết tỏ lộ một cách hữu hiệu về Thiên Chúa ẩn mình, không chỉ ngang qua lời loan báo nhưng còn ngang qua chứng tá của tình yêu và tinh thần phục vụ, nhờ đó khơi

157 MARIA KO HAFONG, “Mary the ‘First Evangelised’ and the ‘First Evangeliser’”, 148-150.

158 FRANCESCO, *Evangelii Gaudium*, 285-286; GIOVANNI PAOLO II, *Redemptoris Missio*, n.92

lên sự hào hứng muốn biết về Con Một Thiên Chúa, nhất là nơi những ai đang sống ở những vùng ngoại biên hiện sinh trong xã hội của chúng ta.

Đối với Don Bosco, Đức Trinh Nữ Maria là người hướng dẫn và là Đấng Phù Hộ cho mọi hoạt động của Ngài ở giữa giới trẻ. Đức Trinh nữ Maria đã trao phó các thanh thiếu nữ cho Mẹ Mazzarello coi sóc. Những điều này đã ghi khắc một cách sâu đậm về căn tính đoàn sủng và thiêng liêng của các nhóm thuộc về gia đình Sa-lê-diêng. Trong khi tiếp tục bước đi trong hành trình của niềm tin, chúng ta hãy tận hiến bản thân cho Mẹ, để cho đầu phải vượt qua sa mạc của thời đại hôm nay, chúng ta vẫn đáp lại sứ mệnh dẫn thân cho Lời Loan báo Đầu tiên với tâm hồn quảng đại.¹⁵⁹

Với lời kinh nguyện trên môi và với niềm hy vọng trong cõi lòng, cùng với tất cả những người trẻ được trao phó, chúng ta hãy cầu xin Mẹ ở với chúng ta như Mẹ đã ở cùng cộng đoàn Ki-tô hữu tiên khởi trong ngày chờ đợi Thánh Thần Hiện xuống (Cv 1,14). Mẹ chính là người phù trợ và là người dẫn đường của chúng ta. Chúng ta hãy cầu nguyện lẫn cho nhau để có được sự hòa quyện giữa đời sống kinh nguyện và đời sống hoạt động, để ngang qua chúng ta, Chúa Thánh Thần có thể gọi lên trong trái tim của muôn vàn bạn trẻ lòng khao khát muốn được biết, được bước theo người con yêu dấu trong cung lòng của Mẹ là Đức Giê-su Ki-tô!

159 *Carta D'Identità della Famiglia Salesiana* (2012), art 11, 37.

PHỤ CHƯƠNG

NHỮNG TÓM KẾT MANG TÍNH THỰC HÀNH CỦA NHỮNG NGÀY NGHIÊN CỨU TỪ (2010-2015)

**Sứ mệnh Sa-lê-diêng tại những vùng ngoại biên
và Lời Loan báo Đầu tiên ở Châu Âu hôm nay**

Praga, 4-10 tháng 11 năm 2010

SDB

1. Mở thêm các điểm hiện diện mới ở các nước châu Âu, những nơi vẫn chưa có sự hiện diện Sa-lê-diêng, nhằm khơi lên ý thức truyền giáo và lòng nhiệt thành tông đồ nơi các SDB ở châu Âu.

2. Đẩy mạnh và ưu tiên cho mục vụ gia đình, đặc biệt quan tâm đến việc dạy giáo lý cho các gia đình.

3. Đồng hành sát cạnh và hỗ trợ những nhà truyền giáo mới được gởi đến theo kế hoạch của châu Âu, để giúp họ hòa nhập vào môi trường sống.

4. Các giám tỉnh vùng châu Âu cùng nhau đẩy mạnh suy

tư đề có một đường hướng hoạt động chung, liên quan đến việc các anh em SDB châu Âu đã phân định và nhận ra mình có ơn gọi truyền giáo ở châu lục này.

5. Cùng cố những tiến trình giúp cho việc mục vụ trở thành lời loan báo Tin Mừng nhờ đó mục vụ giới trẻ Sa-lê-diêng được kiện toàn.

6. Mỗi tỉnh dòng tự nghiên cứu để bắt đầu một kế hoạch cụ thể, trong đó ưu tiên cho Lời Loan báo Đầu tiên về Đức Ki-tô Giê-su.

**Sứ mệnh Sa-lê-diêng và
Lời Loan báo Đầu tiên về Chúa Ki-tô
trong bối cảnh của ba vùng thuộc miền Nam Á**

Kolkata 7-11 tháng 8 năm 2011

FMA

Để kiến tạo một não trạng mới trong tâm trí và cõi lòng của các chị em, dưới ánh sáng của Lời Loan báo Đầu tiên:

1. Làm cho mọi công việc mục vụ đều trở thành lời loan báo về Đức Giê-su.

2. Đào tạo các “nhà truyền giáo” (kể cả các chị em đang trong giai đoạn đào luyện) – ban đầu cũng như trường kỳ - có

được một kinh nghiệm sâu sắc về Thiên Chúa, về Lời Chúa, và biết rộng mở cho các thực tại địa phương.

3. Chuẩn bị những người giáo dân biết cộng tác với chúng ta trong việc loan báo Đức Giê-su.

4. Tập trung vào Lời Loan báo Đầu tiên khi chúng ta tổ chức những cuộc viếng thăm các gia đình và làng mạc.

5. Làm cho chiều kích Maria trở nên sống động trong công cuộc truyền giáo.

6. Diễn tả thái độ kính trọng và khoan dung với những người thuộc tôn giáo khác, can đảm loan báo về Đức Giê-su với thái độ thận trọng.

7. Truyền đạt nội dung và kinh nghiệm của những *ngày nghiên cứu và học tập* này cho các chị em trong cộng đoàn địa phương, và trong tỉnh dòng, nhấn mạnh trên chiều kích truyền giáo muôn dân. Trong kỳ họp liên tỉnh PCI vào thời điểm thuận tiện sẽ được trình bày các bản tóm kết cuối cùng.

8. Học tập những đường hướng của Giáo hội liên quan đến Lời Loan báo Đầu tiên (*đặc biệt là tài liệu để chuẩn bị cho Thượng Hội đồng Giám Mục sắp tới trên đề tài về Lời Loan báo Đầu tiên*).

9. Lời Loan báo Đầu tiên được xem như là yếu tố để lượng giá.

10. Tìm cách để lượng giá những lãnh vực mục vụ hiện diện trong các tỉnh dòng của chúng ta, xem có hoạt động theo đường hướng của Lời Loan báo Đầu tiên không.

SDB

Để thúc đẩy các hoạt động cụ thể và ưu tiên cho Lời Loan báo Đầu tiên tại các tỉnh dòng Sa-lê-diêng ở vùng Nam Á:

1. Cần một cuộc họp cấp tỉnh như là một phần của chương trình trong việc thực hiện những gì đã được đề xuất. Điều này nên được thực hiện ngang qua SPCSA. PDMA có thể tổ chức cũng như trình bày đề tài trong cuộc gặp gỡ với các phụ trách cộng đoàn.

2. Tính ưu việt của Lời Loan báo Đầu tiên cần phải được phản chiếu trong Kế hoạch Mục vụ Giáo dục (PEPS) của mỗi cộng đoàn. Điều này cần được Giám tỉnh đồng hành xem xét trong những lần kinh lý hàng năm.

3. Thành lập và đồng hành với các nhóm truyền giáo ở những môi trường khác nhau của chúng ta.

4. Hình thành một mạng lưới với các thành viên khác trong gia đình Sa-lê-diêng và các dòng tu khác trong khu vực để cùng nhau chia sẻ những kinh nghiệm và phương pháp giúp thành công trong việc thực hiện Lời Loan báo Đầu tiên.

5. Sẽ đem lại nhiều lợi ích nếu chúng ta thực hiện một

ngiên cứu ở cấp độ quốc gia để lượng giá tầm ảnh hưởng của Lời Loan báo Đầu tiên tại những môi trường khác nhau của chúng ta.

6. Cần phải giúp cho các gia đình nhận thức rằng không thể lấy lý do muốn trở thành những bậc cha mẹ có trách nhiệm để biện minh cho việc không muốn sinh nhiều con cái.

7. Cần phải thăng tiến sự cộng tác và điều hành giữa bốn lãnh vực (Mục vụ giới trẻ, Truyền thông xã hội, Đào luyện và Truyền giáo).

8. Các trưởng ban sinh động truyền giáo (DIAM) cần phải thành lập các nhóm có chung một tầm nhìn về Lời Loan báo Đầu tiên.

9. Các bề trên giám tỉnh, một cách định kỳ phải gửi các anh em đến “Sacred Heart College” ở Shillong, Meghalaya để học về chuyên ngành truyền giáo.

10. Có thể tổ chức một khóa học ngắn trên đề tài về Lời Loan báo Đầu tiên một cách định kỳ ở cấp độ quốc gia (ở cấp khu vực được tổ chức ở Bangalore hoặc ở Shillong).

11. Trong các kỳ họp với các cha Giám đốc cộng đoàn cần phải nhấn mạnh và quảng bá Lời Loan báo Đầu tiên.

12. Cần phải nhấn mạnh đến Lời Loan báo Đầu tiên

trong các khóa học dành cho các SDB trẻ ở trong các giai đoạn đào luyện ban đầu.

13. Việc trình bày một cách chuẩn xác về truyền giáo cần được đưa vào chương trình học của các thầy thần học và Phó tế.

**Sứ mệnh Sa-lê-diêng và
Lời Loan báo Đầu tiên về Chúa Ki-tô,
trong bối cảnh của ba vùng thuộc miền Đông Á**

Sampran, 14-18 tháng 8 năm 2011

FMA

1. Trong tất cả các lãnh vực của sứ mệnh, chúng ta kiến tạo một bầu khí, nơi mà người ta được sống tình yêu của Chúa Ki-tô cách thực sự.

2. Truyền tải nội dung và kết quả của cuộc họp cho các chị em trong Tỉnh dòng với sự hỗ trợ của Ban Cố Vấn tỉnh và nhóm sinh động truyền giáo.

3. Tiếp tục suy tư trên Lời Loan báo Đầu tiên, đặc biệt là nỗ lực đào sâu hơn các tài liệu của các Giáo hội địa phương, nỗ lực tìm hiểu những sáng kiến của các tổ chức khác đang hoạt động trong lãnh vực này với mục đích kiến tạo một mạng lưới hoạt động.

4. Đào tạo và đồng hành với những người trẻ Công Giáo để họ trở nên những nhà truyền giáo cho các bạn trẻ khác.

SDB

1. Chúng ta cần phải nỗ lực khơi lên niềm khao khát được biết Đức Giê-su. Chúng ta cần phát triển khả năng về (ngôn ngữ, công nghệ thông tin, kiến thức rộng về văn hóa, tôn giáo và các khía cạnh chính trị - xã hội, vv) và chuẩn bị bản thân bằng thái độ nhập cuộc.

2. Để thúc đẩy sự hiểu biết về cuộc sống và bản chất của truyền giáo, việc đào luyện về lãnh vực truyền giáo cần được sắp xếp trong chương trình đào luyện ban đầu.

3. Củng cố vai trò của cố vấn đặc trách về lãnh vực truyền giáo trong Tỉnh dòng. Việc sinh động truyền giáo ở cấp tỉnh dòng được thực hiện trên hai hướng, truyền giáo trong nước và truyền giáo muôn dân; cần nhấn mạnh tầm quan trọng của sứ mệnh truyền giáo trong nước.

4. Giúp cho cá nhân cũng như cộng đoàn ý thức hơn rằng cần phải sống đời sống chúng ta như là một Ki-tô hữu, đó là cách thức duy nhất để loan báo Chúa Ki-tô cho những người khác.

5. Củng cố các thành viên của Gia đình Sa-lê-diêng (các cộng tác viên, thiện nguyện viên, các thành viên của Phong trào giới trẻ Sa-lê-diêng v.v...) để họ có thể trở thành những

tác nhân của Lời Loan báo Đầu tiên.

6. Sử dụng cách thích hợp các môi trường truyền thông của chúng ta (trường học, Nguyên xá, Trung tâm thanh thiếu niên, v.v...) như những địa điểm cổ vũ cho Lời Loan báo Đầu tiên và mở ra cho các biên cương mới của mục vụ tông đồ.

**Sứ mệnh Sa-lê-diêng
và Lời Loan báo Đầu tiên về Chúa Ki-tô
Trong bối cảnh của các tôn giáo
và văn hóa truyền thống, và những nền văn hóa
đang trong tiến trình tục hóa**

Port Moresby, 21-25 tháng 11 năm 2011

FMA

1. Đào sâu kinh nghiệm cá nhân về Chúa Giê-su, nhờ đó có thể loan báo sứ điệp của Ngài, nghĩa là làm chứng bằng cuộc sống về Lời Loan Báo “đầu tiên và đích thực” của Đức Giê-su.

2. Dưới viễn tượng truyền giáo, nghiên cứu và suy tư, ở mức độ cá nhân và cộng đoàn, trên các tài liệu của Giáo hội (phổ quát và địa phương) và của Hội dòng.

3. Từ viễn tượng truyền giáo, suy tư trên chính kinh nghiệm sống của bản thân.

4. Ở mức độ cá nhân cũng như cộng thể, đọc lại hoạt động mục vụ của chúng ta dưới ánh sáng của sứ mệnh truyền giáo.

SDB

Để đối diện với nhu cầu của lời mời gọi và những thách thức của Lời Loan báo Đầu tiên ở châu Đại Dương, trong bối cảnh tôn giáo và văn hóa truyền thống, cũng như văn hóa đang trong tiến trình tục tục hóa, chúng ta cần phải thay đổi não trạng và cách thức loan báo Tin Mừng:

1. từ việc chỉ thực hiện sứ mệnh trong các cơ sở giáo dục của chúng ta và nơi các giáo xứ, **để đến với người trẻ để tiếp cận với họ ở nơi họ đang hiện diện** (ngang qua nguyên xá ngày lễ hoặc trung tâm trẻ, v.v...)

2. từ việc chia sẻ niềm tin ở các địa điểm chính thức (giáo xứ, trung tâm giáo dục tôn giáo, tĩnh tâm, v.v...) đến việc **ý thức rõ hơn rằng các hoạt động chính là cơ hội để thực hiện Lời Loan báo Đầu tiên** (Cộng đoàn Giáo hội Nền tảng, các nhóm trẻ, v.v...)

3. từ sự thiếu hiểu biết về văn hóa (truyền thống, hậu hiện đại, tục hóa v.v...) đến **nỗ lực để hiểu biết các nền văn hóa của những người dân và niềm tin tôn giáo của họ**, ngang qua thái độ lắng nghe kiên nhẫn và tin tưởng, gặp gỡ họ trong mức độ của họ.

4. từ việc thiếu **tiếp xúc với các gia đình đến việc gần gũi với họ hơn**, mời gọi sự cộng tác của họ vì Lời Loan báo Đầu tiên được thực hiện trước hết trong gia đình.

5. từ việc chính chúng ta là những nhà truyền giáo (truyền giáo muôn dân, thực hiện Lời Loan báo Đầu tiên, điều hành công việc mục vụ, loan truyền Tin Mừng) đến việc **nỗ lực đào tạo giáo dân** trở nên những người đồng hành trong sứ mệnh truyền giáo của chúng ta, trở nên những người đồng trách nhiệm cổ vũ cho Lời Loan báo Đầu tiên và cho sứ mệnh loan báo Tin Mừng, nhất là nơi các gia đình, qua việc sống Hệ thống Giáo dục Dự phòng như cách thức để làm chứng cho một lối sống đậm chất Tin Mừng.

Sự hiện diện của người Sa-lê-diêng giữa những người Hôi Giáo

Roma, 30 tháng 7 đến 4 tháng 8 năm 2012

FMA

Những FMA tham dự những ngày học tập và nghiên cứu về sự hiện diện của người Sa-lê-diêng ở giữa những người Hôi giáo đã nhận mạnh một số điểm cần lưu ý để tiếp tục và đào sâu những nghiên cứu này:

1. Có tiếng nói trong Ban Cố Vấn tỉnh, trong các buổi

hợp của Tỉnh dòng và trong các Hội Nghị liên tỉnh.

2. Cổ động các Giám tỉnh, để họ đưa ra một cái nhìn toàn cảnh về những thực tế liên quan đến chủ đề.

3. Cần có thêm kiến thức về Hội Giáo ở cấp độ châu Âu.

4. Đánh giá sự hiện diện của điều phối viên sinh động Truyền giáo như một “tiếng nói” quan trọng trong Ban Cố Vấn và trong các ban ngành của Tỉnh dòng.

5. Ý thức về thực tại và sự phong phú của giáo phận, nơi mà ta đang sống với những người Hội giáo nhập cư và cố gắng tìm cách để cộng tác và hội nhập.

6. Làm việc trên nội dung của những ngày nghiên cứu trong lãnh vực đào luyện ban đầu (ở Torino, vào năm tới, trong Thánh viện sẽ có những ứng sinh đến từ vùng Trung Đông).

7. Khuyến khích các chị em bén nhạy với sứ mệnh truyền giáo ở những môi trường đạo Hồi ngang qua các bài viết và những cuộc gặp gỡ với các chứng nhân (x. Louis Massignon).

8. Tăng cường việc học văn hóa địa phương sẽ giúp chúng ta đối thoại với những anh em Hồi Giáo.

9. Nhận biết rằng hiện tượng di dân và Hồi giáo như là “nơi chốn mục vụ” cấp bách.

Ngoài ra, các chị em còn gợi ý thêm một số điều:

1. Khuyến khích các cuộc họp tương tự khác.
2. Giả thiết về các cuộc họp cho FMA và SDB hoạt động ở châu Âu và đối chiếu với những người Hồi giáo di cư.
3. Cần phải nói đến chủ đề về Hồi giáo trong việc chuẩn bị cho Tổng Tu Nghị thứ 23 của FMA.

SDB

Các kết luận này có lưu ý đến thực tế của từng tham dự viên trong những ngày nghiên cứu và học tập. Tại cuộc họp có 30 SDB được chia làm 4 nhóm làm việc trong những ngày này (châu Âu, Trung Đông - Bắc Phi, châu Phi cận Sahara, Đông Nam Á).

1. Những gì chúng ta có thể mang về các Tỉnh dòng của chúng ta ở cấp độ hoạt động:

- Kế hoạch Giáo dục Mục vụ (PEPSI) và điều phối tỉnh dòng: Các tỉnh dòng ý thức về những kết luận chung, lên kế hoạch và đưa ra những chỉ dẫn trong Tu Nghị Tỉnh 2012-2013.
- Dành thời gian để đưa các kết luận chung hội nhập vào bối cảnh thực tế trong Tỉnh dòng.
- Gửi các kết luận của những ngày học tập và nghiên cứu cho tất cả các Giám tỉnh (tổng số là 87).

- Tận dụng cơ hội trong những Tu Nghị Tỉnh sắp tới để nói về những biên cương mới.

- Hãy tìm cách để tham gia vào ủy ban làm việc cho lãnh vực đối thoại liên tôn của các Hội đồng Giám mục (châu Phi cận Sahara ...), để tiếp cận trực tiếp với kinh nghiệm và nguồn lực của các Giáo hội địa phương, và cũng là để chia sẻ với họ kinh nghiệm của chúng ta.

- Tổ chức các cuộc họp tương tự giữa các Tỉnh dòng (như đã thực hiện ở AFO-AFW trong năm 2010).

- Thu thập tất cả những gì đã được chia sẻ ở các nhóm khác nhau, đặc biệt là những gì liên quan đến công cuộc, thực hành và sáng kiến cụ thể.

- Tạo cơ hội cho các tham dự viên được chia sẻ trong các Tỉnh dòng (với Ban Cố vấn, các Giám đốc, Ban Mục vụ Giới trẻ, các cộng đoàn địa phương, những kỳ tĩnh tâm năm và tĩnh tâm quý).

- Cần có một số SDB trẻ có khả năng đối thoại với các anh em Hội giáo, những người có thể giúp hướng dẫn việc đối thoại ở các Tỉnh dòng.

- Chia sẻ kết luận của những ngày học tập và nghiên cứu trong khóa học dành cho các tân truyền giáo.

- Ở cấp địa phương, mời các chuyên viên hoặc các lãnh

đạo Hồi giáo đến chia sẻ với chúng ta.

- Đưa mục vụ giới trẻ giữa những người Hồi giáo vào trong mục vụ giới trẻ của 30 Tỉnh dòng; cần thiết phải làm việc với các đặc trách và ban mục vụ giới trẻ của các Tỉnh dòng.

- Việc đào tạo các anh em truyền giáo có tầm quan trọng ở mức độ nào với chúng ta? Chính sự cấp bách đã tạo nên hoàn cảnh như thế này. Chúng ta cần phải được biết về các trung tâm đào tạo ở các vùng các nước chứ không phải chỉ có ở PISAI –Roma (Hyderabad-Ấn Độ).

- Đưa môn “Đạo Hồi nhập môn” vào trong chương trình đào luyện ban đầu của các anh em.

- Tập trung thu thập những kinh nghiệm tích cực hầu nâng đỡ, khích lệ và gia tăng động lực cho các anh em đang làm việc giữa những người Hồi giáo.

- Tầm quan trọng của bản tin truyền giáo “Cagliero 11”: Tận dụng nó một cách tốt nhất và đưa vào đề tài nói về sự hiện diện giữa những người Hồi giáo. Chúng ta được mời gọi cách đặc biệt diễn tả kinh nghiệm của chúng ta về đời sống truyền giáo, những việc thực hành hữu ích và cụ thể.

- Chúng ta phải cẩn thận để không chỉ hài lòng là “nhà chính trị chính hiệu” như sự mong đợi của giới truyền thông, nhưng điều quan trọng phải là “ngôn sứ chính hiệu” như Đức Giê-su ước muốn.

2. Làm thế nào để có thể củng cố công việc của chúng ta trong mạng lưới (giữa các thành viên tham gia, giữa các Tỉnh dòng và trong Hội dòng)?

- Để đảm bảo sự liên tục của những suy tư về sự hiện diện giữa những người Hôi giáo, chúng ta cần *một điểm quy chiếu*.

- Đính kèm vào các tài liệu cuộc họp, tập tin cá nhân của những SDB đang hoạt động giữa những người Hôi giáo (hồ sơ cá nhân và các yếu tố cụ thể) để tạo điều kiện cho hành trình tiếp theo đem lại nhiều hoa trái.

- Trình bày cách cụ thể hơn: Trao đổi trực tiếp và trao đổi kinh nghiệm chứ không chỉ dừng lại ở lãnh vực kỹ thuật số. Ví dụ, trong dự án châu Âu sứ mệnh của chúng ta là cho những người nhập cư và cùng với những người nhập cư. Theo hướng này chúng ta cần một *nền tảng (platform)* để thông tin (x. www.sdb.org/AGORA - không gian dành riêng hoặc *Salesian digital library* SDL – Thư viện Kỹ thuật số Sa-lê-diêng- không gian mở).

- Trao đổi và có những cuộc họp định kỳ giữa các tỉnh dòng, những vùng gần nhau và các khu vực có bối cảnh tương tự.

3. Đề xuất cụ thể cho một số Tỉnh dòng

- AFW - Nigeria: khuyến khích các anh em SDB và các

cộng đoàn địa phương làm kinh nghiệm ở các khu vực phía bắc, nơi mà chúng ta chưa hiện diện (chỉ một số trại hè).

- MOR – chúng ta đừng mong đợi có được hoa trái tức thời trong các điểm hiện diện của chúng ta nơi môi trường của đạo Hồi. Đôi khi chúng ta bị giới hạn trong việc đếm xem có bao nhiêu người được rửa tội và coi đó như là hoa trái duy nhất trong sứ mệnh của chúng ta.

- INK – Cổ cố lòng sùng kính Đức Maria và các thánh (lòng đạo đức bình dân) như một cách thức của tiền Phúc Âm Hóa. Ví dụ, đền thờ Bangalore, ở Ấn Độ.

- SLK - Azerbaigian: Cần gửi những anh em không phải là người slovacchi giúp cho việc hội nhập văn hóa Tin Mừng và đoàn sủng, để đem lại nhiều hiệu quả hơn trong công việc mục vụ.

- ITM - Indonesia: Điều quan trọng là giúp cho các anh em ở Indonesia trở nên những nhà truyền giáo hơn nữa.

- FIS - Mindanao: Những ngày học tập này giúp cho các anh em SDB ở đây mở ra cho sứ mệnh truyền giáo giữa những người Hồi Giáo này sẽ giúp những người được ủy thác mở cửa cho các nhiệm vụ giữa những người Hồi giáo (hơn 2 cộng đoàn với 9 thành viên, mới chỉ có 10% của Tỉnh dòng).

- AFE – Điểm hiện diện ở Sudan: Nâng cao cảm thức của các anh em SDB ở miền nam Sudan về sự hiện diện của những người Hồi giáo ở phía bắc Sudan.

Lời Loan báo Đầu tiên ở Châu Phi và Madagascar

Addis Abeba, 5-9 tháng 11 năm 2012

FMA

Đối với FMA, các kết luận của những Ngày Học tập và Nghiên cứu có thể tóm lại như sau:

1. Trong sự nhất trí với Giám Tỉnh nhiệt tình truyền tải nội dung của các ngày nghiên cứu này đến toàn Tỉnh dòng. Làm nổi bật tất cả những nỗ lực cho Lời Loan báo Đầu tiên trong Năm Đức Tin này.

2. Xem xét các khía cạnh của việc truyền giáo trong Kế hoạch của Tỉnh dòng.

3. Tổ chức các cuộc gặp gỡ cộng đoàn trên đề tài về Lời Loan báo Đầu tiên, để khởi động việc sinh động truyền giáo trong từng bối cảnh thực tế.

4. Nhấn mạnh trên chất lượng của đời sống chứng tá cá nhân cũng như cộng đoàn vì đó là nền tảng của Lời Loan báo Đầu tiên.

Để duy trì liên tục kết quả của những ngày học tập, FMA đề xuất:

1. Lên kế hoạch cho những buổi gặp gỡ đào luyện ở các Tỉnh dòng của các SDB và FMA đã tham dự các Ngày

ngiên cứu và học tập.

2. Giữ liên lạc với các thành viên tham dự này để chia sẻ suy tư, nội dung và kinh nghiệm về Lời Loan báo Đầu tiên ngang qua những phương tiện truyền thông có sẵn.

3. Về lâu dài, xây dựng một kế hoạch cơ bản cho các tỉnh dòng SDB và FMA để thực hiện một sự kiện tương tự như những ngày nghiên cứu này, nghĩa là, nói về bản chất của việc truyền giáo và đánh giá những công việc chúng ta đã cùng nhau thực hiện.

SDB

1. Những gì chúng ta có thể đem về cho các Tỉnh dòng của chúng ta trên phương diện thực tế?

a. Ở cấp độ “**ý thức về Lời Loan báo Đầu tiên**” trong đào luyện và sinh động của SDB:

- Sử dụng các phương tiện trong tầm tay của các tỉnh dòng của chúng ta (*Newsletter, Bollettino Salesiano, Bollettini di Animazione Missionaria*) đặc biệt cho việc đào luyện và cho việc sinh động của SDB;

- Chia chủ đề về những năng động lực của Lời Loan báo Đầu tiên cho từng tháng.

- Các Tu Nghị tỉnh tiếp theo là cơ hội tốt để nâng cao

cảm thức về Lời Loan báo Đầu tiên, cùng với một số đề xuất cụ thể để cổ võ Lời Loan Báo này trong các lãnh vực mục vụ khác nhau của chúng ta.

b. Cử hành Năm Đức Tin và Ngày Truyền giáo Sa-lê-diêng năm 2013 là cơ hội để nâng cao cảm thức về tầm quan trọng của Lời Loan báo Đầu tiên.

- Chia sẻ những kinh nghiệm về Lời Loan báo Đầu tiên trong các môi trường giáo dục và mục vụ của chúng ta với những người trẻ và người lớn (giáo xứ, nguyện xá, công cuộc xã hội, trường học, linh hoạt viên, giáo lý, phụ huynh, giáo viên, nhà giáo dục, tình nguyện viên, nhóm truyền giáo) hoặc chuẩn bị những cử hành trên đề tài về Lời Loan báo Đầu tiên.

- Việc đẩy mạnh Lời Loan báo Đầu tiên có thể là khởi điểm tốt cho việc sinh động truyền giáo ở các Tỉnh dòng trong khu vực, khi có sự thu hút thì sẽ làm phát sinh lòng nhiệt thành truyền giáo.

c. Soạn một số tài liệu đơn giản trên Lời Loan báo Đầu tiên (để các cộng tác viên người đời và người trẻ sử dụng).

- Nội dung có thể là: Lời Loan báo Đầu tiên là gì? Trình bày cách thức để thực hiện Lời Loan báo Đầu tiên. Hướng dẫn cách đơn giản làm sao để Lời Loan báo Đầu tiên

trở thành lối sống và hành động (làm cho khái niệm về cuộc sống hàng ngày trở nên đơn giản và thiết thực).

- Soạn các tài liệu để hướng dẫn các hoạt động là việc đem lại nhiều lợi ích cho tất cả chúng ta đều đang làm việc trong các hoàn cảnh khác nhau (giáo xứ, đào luyện, truyền thông xã hội, các địa điểm truyền giáo ở nông thôn cũng như thành thị).

2. Làm thế nào để tăng cường mạng lưới hoạt động giữa các tham dự viên trong các tỉnh dòng và Hội dòng?

a. Đào tạo truyền giáo trường kỳ: Trong những Ngày Nghiên cứu và Học tập đã nổi lên ý tưởng là trong tương lai cần phải nghĩ đến việc có “*Một trung tâm đào tạo trường kỳ trong khu vực*” hoặc ít nhất là bắt đầu thành lập nhóm suy tư gồm 3 SDB châu Phi cùng khu vực ngôn ngữ, có thể khởi động một tiến trình suy tư có phê bình về nền văn hóa châu Phi và nghiên cứu cách thức hội nhập văn hóa của Tin Mừng và đoàn sủng. Với tư cách là một nhóm đại biểu cho việc sinh động truyền giáo của các Tỉnh dòng, chúng tôi cần phải tạo thành mạng lưới giữa ban đã hoạt động CIVAM (Đào luyện – Mục vụ giới trẻ) và với ban đang tiếp tục hoạt động CONFORM.

b. **Mạng lưới** giữa các thành viên tham dự có thể được trở nên dễ dàng bởi:

- Việc tiếp xúc cá nhân thông qua e-mail (mức tối thiểu), để khuyến khích chúng ta tiếp tục hành trình.
- Nhờ kết nối *internet*, tốt nhất là nên lưu tất cả tài liệu trong máy chủ của Tỉnh dòng và tạo điều kiện truy cập (đưa lên và tải xuống) thông qua các đường links.
- Tạo một BLOG sinh động truyền giáo hoặc, có thể tạo một trang *Facebooks*.

c. Radio là một phương tiện quan trọng của Lời Loan báo Đầu tiên. Một mạng lưới khác có thể làm phong phú thêm các phương tiện đã có trước đó: **Stazioni Radio Salesiane**, **Trasmissioni Radio Internet**, **Radio Don Bosco (MDG)** **Sudan Tony(AFE)** v.v...

Từ Lời Loan báo Đầu tiên tới việc trở nên người môn đệ truyền giáo ở Mỹ châu và Caraibi

Los Teques, 20-25 tháng 11 năm 2013

FMA

Các kết luận thực hành của FMA có thể được tóm tắt như sau:

1. Lời Loan báo Đầu tiên đòi hỏi một cuộc gặp gỡ cá vị với Đức Giê-su và một cam kết nhất quán để lớn lên trong đức tin. Để sống Lời Loan báo Đầu tiên thì cần phải đi vào

các bối cảnh văn hóa. Thiên Chúa hiện diện trong các nền văn hóa! Ngoài ra, cũng cần phải đi ra ngoài, để đến với người dân, không phải chỉ chờ đợi mọi người đến với mình; vượt qua nỗi sợ hãi và những trở ngại; gia tăng động lực truyền giáo và làm cháy lên nhiệt tình truyền giáo trong các Tỉnh dòng.

2. Chúng ta được kêu gọi sống trong trạng thái truyền giáo thường trực: Làm thế nào để sự hiện diện của chúng ta có thể nói với mọi người, khơi lên những chất vấn. Tất cả những điều này khởi đi từ những cuộc gặp gỡ cá vị với Đức Giê-su và với các chị em.

3. Chúng ta hãy suy tư: Trong việc sinh động truyền giáo, làm thế nào để tiếp tục duy trì những gì chúng ta đã nghiên cứu và học tập trong những ngày này? Làm thế nào để có thể trở thành nhân chứng cho những người trẻ? Chúng ta cần có một sự đào tạo chuyên biệt về lãnh vực truyền giáo, để giúp tăng trưởng trong toàn thể Hội dòng những niềm xác tín đích thực.

4. Kiện cường công việc làm với Gia đình Sa-lê-diêng; đổi mới bản thân trong nhiệt tình truyền giáo mà nhiều khi, với thời gian và do những khó khăn gặp phải, nó đã bị phai mờ. Làm mới lại bản thân trong ước muốn loan báo với niềm vui trong sự lắng nghe những người trẻ, cộng đoàn và những người cùng chia sẻ sứ mệnh với chúng ta. Biết đâu đây lại là thách đố lớn nhất của chúng ta.

5. Đoàn sủng vẫn luôn sống động! Việc chia sẻ những kinh nghiệm và cống hiến chúng từ bằng cuộc sống là những lời loan báo trước cách thâm lặng, nhưng lại rất ý nghĩa.

6. Đẩy mạnh tinh thần truyền giáo nơi người trẻ, trong giai đoạn đào luyện ban đầu và nơi tất cả chúng ta. Nhìn lại những đề xuất đào luyện ban đầu, cần lưu ý để không chỉ đề cập đến khía cạnh truyền giáo của ơn gọi chúng ta, nhưng cần tạo điều kiện cho Lời Loan báo Đầu tiên cho các FMA. Chúng ta cần phải đón nhận kinh nghiệm gặp gỡ cá vị và có sức giải phóng với Đức Giê-su, để sống kinh nghiệm về Lời Loan báo Đầu tiên giữa những người trẻ đang phân định và tìm kiếm ơn gọi.

Để duy trì tính liên tục của những ngày học tập và nghiên cứu, các FMA đề xuất:

1. Chuyển tải những suy tư được thực hiện trong ngày học tập: Vào trong giai đoạn đào luyện ban đầu, vào các đường hướng giáo dục của các Tỉnh dòng và trong những kinh nghiệm chúng ta đề xuất cho những người trẻ đang trong giai đoạn phân định và chọn lựa ơn gọi, trong những tiến trình và những khóa học mà Tỉnh dòng cống hiến (tĩnh tâm tháng, tĩnh tâm năm và các kế hoạch cộng đoàn...); trong các khóa đào tạo các sinh động viên trong lãnh vực mục vụ ở cấp địa phương.

2. Trong cấp độ cộng đoàn, cần lưu tâm đến chúng ta

của cuộc sống, kinh nghiệm và sứ mệnh đối với cả các nữ tu cũng như người đời. Tận dụng những kinh nghiệm – giới hạn trong thực tế đời sống của chúng ta để đồng hành và đề xuất những hành trình mới như là câu trả lời hay giải pháp thay thế, trong những thời khắc này cần đặc biệt đặt ưu tiên cho những cuộc gặp gỡ cá vị với Đức Giê-su.

3. Để giúp thay đổi não trạng trong cái nhìn về Lời Loan báo Đầu tiên và về sứ mệnh phổ quát của Giáo hội và Hội dòng, chúng ta phải coi tất cả những nơi hiện diện của chúng ta là “nhà để truyền giáo”. Ở mức độ cá nhân cũng như cộng đoàn cần phải giáo dục cách sử dụng các phương tiện truyền thông, làm sao để nó phục vụ cho việc loan báo Tin Mừng chứ không phải chỉ để thỏa mãn những nhu cầu cá nhân. Chúng ta cần phải được Phúc Âm hóa và phải Tin Mừng hóa các môi trường sống của chúng ta. Đề xuất những kinh nghiệm mới và chương trình đào tạo để có thể ra khỏi những mô hình cũ và mở rộng cõi lòng cho những chân trời mới, bằng cách thay đổi não trạng đã làm cản trở chúng ta đi về phía trước trong sứ mệnh truyền giáo và không giúp chúng ta gặp gỡ Chúa Ki-tô.

4. Tạo thuận lợi cho những kinh nghiệm trẻ trung trong các Tỉnh dòng, nhờ đó dẫn đến một kinh nghiệm truyền giáo sâu sắc. Trở nên một ngôi nhà rộng mở, cho phép người trẻ lui tới để chia sẻ cuộc sống; đây là một cách rất quan trọng để loan báo Đức Giê-su.

5. Mời gọi Ban Cố Vấn Tỉnh của FMA và SDB tạo không gian để thực hiện đề xuất hướng đến việc đào tạo và suy tư trên Lời Loan báo Đầu tiên, hỗ trợ các hoạt động cụ thể. Hoạt động mục vụ cùng với các anh em SDB.

6. Đẩy mạnh những ngày học tập và nghiên cứu trên đề tài liên văn hóa (theo từng vùng, Tỉnh dòng...) để đồng hành với những tiến trình hội nhập văn hóa đang diễn ra trong các Tỉnh dòng, trong các vùng miền có người nhập cư là những người đến từ các dân tộc khác để chúng ta có thể giúp đỡ và giáo dục lẫn nhau trong tinh thần hỗ tương. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc đào tạo các ban ngành trong Tỉnh dòng. Giữ liên lạc vào xây dựng mạng lưới để tiếp tục lưu giữ những gì chúng ta đã học tập để hội nhập Lời Loan báo Đầu tiên vào thực tế đời sống của chúng ta.

7. Đưa vào chương trình giảng dạy chiều kích truyền giáo và bản sắc của các dân tộc. Khuyến khích việc hội nhập văn hóa vào các nghi thức phụng vụ ngang qua việc hiểu biết về các nền văn hóa và tâm linh của họ.

8. Kiểm thảo ở cấp tỉnh để lượng giá mức độ của chúng ta trước sứ mệnh truyền giáo và việc thực hiện Lời Loan báo Đầu tiên trong tất cả các công cuộc của chúng ta, bởi vì chúng ta thực sự cần phải chuyển mình và hoán cải. Đưa ra các đề xuất cụ thể về các kinh nghiệm về lãnh vực đào tạo và truyền giáo (các nhóm, công việc tình nguyện ...) cho các chị em và cho người trẻ v.v...

9. Tăng cường đề xuất những nhà *Truyền giáo Nhi đồng* trong các Tỉnh dòng của chúng ta.

SDB

1. Tận dụng những khoảnh khắc của việc đào luyện trường kỳ để giúp các anh em SDB thấu hiểu và đào sâu hơn tầm quan trọng của Lời Loan báo Đầu tiên để sống ơn gọi Sa-lê-diêng của mình với tinh thần truyền giáo thường trực.

2. Tái khám phá sự hiện diện Sa-lê-diêng ở sân chơi như một cơ hội để thực hiện Lời Loan báo Đầu tiên.

3. Tái khám phá việc phục vụ và hoạt động thiện nguyện như là cơ hội để thực hiện Lời Loan báo Đầu tiên cho người trẻ, và ngang qua họ, cũng cho cả gia đình của họ nữa.

4. Cổ vũ sự hiệp lực giữa các ban: Mục vụ giới trẻ, truyền thông xã hội và sinh động truyền giáo để thúc đẩy sự chú tâm hơn nữa đến Lời Loan báo Đầu tiên, đặc biệt là trong các nhóm trẻ của chúng ta.

5. Mời một số bạn trẻ đến làm kinh nghiệm về đời sống cộng đoàn trong chính cộng đoàn Sa-lê-diêng của chúng ta như là một cơ hội để thực hiện Lời Loan báo Đầu tiên.

6. Cử hành tuần lễ Truyền giáo hoặc là Ngày Truyền giáo Sa-lê-diêng như là cơ hội để thực hiện Lời Loan báo Đầu tiên.

7. Cổ vũ kinh nghiệm mới nơi các gia đình truyền giáo.

Lời Loan báo Đầu tiên về Chúa Ki-tô ở nơi thành thị

Roma, ngày 15-21 tháng 11 năm 2015

FMA

Trong tất cả các Ngày Nghiên cứu và Học tập được thực hiện trong lục niên trước, các nữ tu FMA đã tóm tắt các lựa chọn như sau.

1. Đào sâu hơn kinh nghiệm gặp gỡ cá vị với Đức Giê-su để có thể loan báo sứ điệp của Ngài, ngang qua chứng tá của đời sống cá nhân và cộng đoàn với một tinh thần truyền giáo thường trực.

2. Cùng với người trẻ, chúng ta củng cố việc đào luyện trên chiều kích truyền giáo ở mọi cấp độ (giai đoạn đào luyện ban đầu, giai đoạn đào luyện trưởng kỳ và cộng đoàn giáo dục).

3. Đưa vào kế hoạch của Tỉnh dòng chiều kích truyền giáo của ơn gọi chúng ta và lượng giá tất cả các hoạt động mục vụ trong quan điểm này.

4. Gia tăng phẩm chất hoạt động truyền giáo của chúng ta trong một mạng lưới với Gia đình Sa-lê-diêng và các tổ chức dân sự cũng như tôn giáo khác.

SDB

Cấp Hội dòng:

1. Phổ biến cho toàn thể Hội dòng biết về tính thiết thực của Lời Loan báo Đầu tiên ngang qua việc sử dụng các không gian hiện có: các trang *web* (*sdb.org*); Hãng truyền thông Sa-lê-diêng (ANS); những tài liệu nghiên cứu trên Lời Loan báo Đầu tiên (*Các Tài liệu làm việc*); những dàn bài trong Nghị quyết từ những Ngày học tập.

2. Tận dụng những ngày Truyền thống Sa-lê-diêng để nói về Lời Loan báo Đầu tiên ngang qua việc sử dụng các phương tiện truyền thông (*video clip*), lưu giữ các kinh nghiệm về những ngày nghiên cứu trên Lời Loan báo Đầu tiên ở nơi thành thị.

Cấp Khu vực:

Tận dụng những buổi họp trong khu vực của các Đại diện Tỉnh dòng trong lãnh vực sinh động truyền giáo (DIAM) để giúp họ chuyển tải tất cả cho các Tỉnh dòng trong vùng.

Cấp Tỉnh dòng:

DIAM đại diện các ban (Đào luyện, Mục vụ giới trẻ, Truyền thông xã hội) để ngang qua sự hiệp lực có thể giúp các anh em hiểu rõ hơn về Lời Loan báo Đầu tiên, tận dụng *Bollettino* Sa-lê-diêng, *video clip* và những sáng kiến khác

tùy theo bối cảnh, hoặc ngang qua việc sử dụng một ngôn ngữ thích hợp làm cho âm vang Lời Loan báo Đầu tiên này đến Tỉnh dòng và ban cố vấn, những buổi Buona Notte, những ngày học tập với gia đình Sa-lê-diêng và tất cả các cộng đoàn địa phương v.v...

LÁ THƯ GỎI TỪ ROMA NĂM 1884

Trong lá thư này đã ghi chú rất nhiều về môi trường Sa-lê-diêng, Don Bosco kể về giấc mơ của ngài được diễn ra trong hai đêm liên tiếp. Chủ đề là Nguyễn Xá Valdocco với nhiều thanh thiếu niên và bầu khí giáo dục tại đó: Trước hết là bầu khí hạnh phúc của những ngày đầu tại Nguyễn xá, và rồi, đến năm 1884 bầu khí ấy đã thay đổi. Đặt tầm quan trọng cho nền sư phạm, giấc mơ nhấn mạnh đến giá trị của môi trường giáo dục, nó không thể thiếu cả trong việc cổ võ cho Lời Loan báo Đầu tiên, chúng tôi trích dẫn toàn bộ bản văn. Những tiêu đề là do chúng tôi thêm vào.

Roma ngày 10 tháng 5 năm 1884

Các con rất yêu mến của Cha trong Chúa Giêsu Kitô,

Dù xa hay gần cha luôn nghĩ đến các con. Cha chỉ có một ao ước, đó là được nhìn thấy các con hạnh phúc cả ở đời này lẫn đời sau. Chính tư tưởng này, ước vọng này đã thúc đẩy cha viết thư cho các con. Nay, các con thân yêu của cha, lòng cha trĩu nặng khi phải xa các con. Cha buồn vì không được thấy các con, không được nghe thấy tiếng các con. Các con không thể tưởng tượng được lòng cha buồn khổ đến chừng nào. Suốt tuần qua cha những ao ước viết cho các con những dòng chữ này, nhưng vì quá bận rộn nên cha không thể viết được. Tuy chỉ còn vài ngày nữa cha sẽ về với các con, song cha muốn về trước với các con ít nhất qua lá

thư này. Đây là những lời của người đã hết lòng yêu mến các con trong Chúa Giêsu Ki-tô. Cha tự nhận thấy có bốn phận phải nói với các con mọi điều cách tự do như một người cha. Chắc chắn các con sẽ cho phép cha làm việc này, có phải không? Vì vậy các con hãy chú ý lắng nghe và đem ra thực hành những lời cha sắp nói đây.

Nguyễn xá đầu tiên năm 1870

Như cha đã nói với các con, tâm trí luôn nghĩ đến các con và chỉ các con mà thôi. Cách đây mấy hôm, sau khi đọc mấy kinh thường lệ trước khi đi ngủ, những kinh mà người mẹ tốt lành đã dạy cha. Trong lúc ấy, cha không biết rõ rằng mình đang chia trí hay thiu thiu ngủ, thì trước mắt cha thành linh xuất hiện hai cựu học viên trong Nguyễn Xá. Một trong hai người tiến lại gần cha và chào cha cách vồn vã thân ái:

– Ôi Don Bosco! Cha có nhận ra con không?

– Có chứ! – Cha trả lời.

– Và cha vẫn còn nhớ về con sao? Người ấy thêm.

– Phải, không chỉ về mình con mà cha còn nhớ tất cả các học sinh khác nữa. Con là Valfre đã ở Nguyễn Xá trước năm 1870.

– Thừa cha, bây giờ cha có muốn gặp các thanh thiếu niên ở Nguyễn Xá hồi đó không? – Valfre tiếp tục nói.

– Có chứ, cha thật sự vui sướng được gặp lại họ – Cha trả lời.

Valfre liền chỉ cho cha thấy tất cả các học sinh thời đó, với tầm vóc và tuổi tác y hệt lúc bấy giờ. Cha thấy mình như đang trong giờ chơi của Nguyễn Xá thời xưa. Quang cảnh thật sinh động, náo nhiệt và vui vẻ. Có đĩa chạy, đĩa nhảy, đĩa quay dây. Ở đây vài em chơi nhảy xa, chỗ kia vài em chơi nhảy vòng, hay đá bóng. Chỗ này có một nhóm học sinh đang say sưa nghe một cha kể chuyện. Ở chỗ khác, một thầy tư giáo đang hăng hái tổ chức trò chơi “con lừa bay và nghề của tôi” cho học sinh. Khắp nơi vang lên tiếng cười tiếng hát. Bất cứ nơi nào có các thầy các cha, đều có các thanh thiếu niên vây quanh nô đùa vui vẻ, biểu lộ tình thân mật và tín nhiệm sâu đậm. Cha đang ngây ngất vì vui sướng, thì Valfre nói với cha:

– *Cha thấy không? Nếu có sự thân thiện, sẽ có lòng mến, và khi đã có lòng mến, tất nhiên sẽ có sự tin tưởng. Tin tưởng là chìa khoá mở lòng, và thanh thiếu niên sẽ không ngần ngại cởi mở tâm hồn với các thầy dạy, người hộ trực và Bề trên. Các em sẽ thành thật khi xưng tội và trong giao tiếp hằng ngày, sẽ dễ dàng với những đòi hỏi của người mà các em biết rằng họ rất yêu mến các em.*

Nguyễn Xá năm 1884

Giữa lúc đó anh cựu học viên có bộ râu trắng đi cùng với Valfre tiến lại gần cha và nói:

– Thừa cha Bosco, cha có muốn xem lại các em hiện đang sống trong Nguyễn Xá lúc này ra sao không? – Anh cựu học sinh này tên là Giuse Buzzetti.

– Có chứ! Bởi vì hơn một tháng nay cha chưa thấy chúng - Cha trả lời.

Và Buzzetti liền chỉ cho cha xem. Cha nhìn thấy Nguyễn Xá và chúng con đang chơi đùa. Nhưng cha không còn nghe thấy tiếng hò la và tiếng hát xướng vui vẻ của các con, không còn thấy bầu khí náo nhiệt như cha đã thấy trong quang cảnh trước đó nữa. Cha thấy xót xa trong lòng khi thấy trong cử chỉ và gương mặt của nhiều học sinh tỏ ra vẻ chán nản, ỉu xiu, lơ đãng, khinh khỉnh.

Bên cạnh những học sinh vô tư, vui đùa, chạy nhảy náo nhiệt, cha thấy không ít em ở một mình, đứng dựa cột, chìm đắm trong những ý nghĩ đen tối, một số khác ở cầu thang, trên hành lang hay sau vườn để tránh những trò chơi chung, số khác lại đi chậm rãi và thì thầm với nhau, chúng đưa mắt ranh mãnh nghi ngờ nhìn chung quanh, thỉnh thoảng lại phá lên cười, nhưng nụ cười ré lên ấy kèm theo ánh mắt làm cho thấy rằng không phải hoài nghi gì nữa, mà ta có thxác tín rằng nếu thánh Lu-y ở đó, chắc ngài sẽ phải đỏ mặt vì hổ thẹn. Cả trong số những em đang chơi đùa, có nhiều em tỏ ra uể oải, miễn cưỡng, không thấy sự hào hứng trong các trò chơi.

– Sao, cha đã thấy hết các học sinh của cha chưa? - Anh cựu học sinh ấy nói với cha.

- Có, cha đã thấy tất cả – Cha buồn rầu thở dài trả lời.
- Các học sinh bây giờ khác xa chúng con ngày xưa quá nhỉ! Anh cựu học sinh thốt lên.
- Thế đấy! Các học sinh bây giờ thật biếng nhác trong giờ giải trí! Rồi từ đó chúng sẽ dần lạnh nhạt với các Bí tích, bỏ các việc thực hành đạo đức trong nhà thờ và ở bên ngoài, là những điều mà qua đó Chúa Quan Phòng đã ban cho chúng vô số ơn phần hồn, phần xác cũng như trí tuệ. Đây cũng là lý do khiến nhiều học sinh đã không đáp lại ơn gọi, tỏ ra bạc bẽo với bề trên, bí mật, lảm bảm và nhiều hậu quả đáng khiến trách khác.

Thiếu vắng điều tốt

- Cha hiểu con muốn nói gì rồi - Cha trả lời - Nhưng thế nào để có thể lấy lại niềm phấn khởi, hoạt bát, vui vẻ và cởi mở cho các người trẻ như thời xa xưa ấy được?
- Với tình yêu cha ạ!
- Với tình yêu sao? Thế các trẻ của cha chưa được yêu mến đủ sao? Con biết rằng cha đã yêu mến chúng biết bao. Con biết hơn bốn mươi năm cha đã chịu nhiều đau đớn, cực nhọc vì chúng, cho đến bây giờ, cha vẫn còn đang chịu bao đau khổ, lao lực, mệt nhọc, nhục mạ, chống đối, bách hại, chỉ vì để mang lại cơm ăn, nhà ở, thầy dạy và nhất là để lo cho sức khỏe linh hồn của chúng. Cha đã làm những gì cha biết và có thể để yêu

thương chúng, và suốt đời cha chỉ có một tình thương duy nhất đó.

– *Nhưng, thưa cha, con không có ý nói về cha?*

– *Thế thì về ai? Có phải những người thay mặt cha không? Về các giám đốc, quản lý, giáo sư, hộ trực chẳng? Con không thấy họ vất vả dạy học, làm việc, hy sinh những năm tươi trẻ nhất của mình để lo lắng cho các học sinh mà Chúa Quan Phòng gọi đến sao?*

– *Có, con thấy và biết rõ, nhưng còn thiếu một điều quan trọng.*

– *Vậy còn thiếu điều gì thế?*

– *Yêu mến các học sinh mà thôi chưa đủ, nhưng còn phải làm thế nào để chúng nhận biết được rằng chúng ta yêu mến chúng.*

– *Thế chúng không có mắt à? Chúng không đủ trí khôn sao? Chúng không thấy được rằng tất cả những gì làm cho chúng đều chỉ vì tình yêu mến chúng sao?*

– *Như thế chưa đủ cha ạ!*

– *Vậy phải làm sao nữa?*

– *Phải yêu mến học sinh trong chính những gì chúng ưa thích, phải tham dự vào những điều phù hợp với sở thích của tuổi trẻ. Có như thế mới giúp chúng học thích yêu mến những điều tự nhiên chúng không ưa mấy như giữ kỷ luật, học hành, hãm mình, những điều này chúng*

sẽ học bằng vào nhiệt tình của lòng yêu thương.

Người Sa-lê-diêng “linh hồn của giờ chơi”

- Con hãy cắt nghĩa rõ hơn.
- Cha hãy quan sát những học sinh trong giờ chơi.
- Cha chăm chú nhìn và trả lời: - Có gì đặc biệt đâu mà nhìn?
- Cha đã từng bao năm kinh nghiệm giáo dục thanh thiếu niên vậy mà cha không nhận ra sao? Cha nhìn kỹ hơn đi! Các tu sĩ Sa-lê-diêng đang ở đâu?

Cha quan sát và cha thấy rất ít các cha và các thầy hòa mình với các học sinh, chơi với chúng lại còn ít hơn nữa. Các bề trên không còn là linh hồn của giờ chơi. Đa số đi đi lại lại, nói chuyện với nhau, không chút bận tâm tới học sinh. Một số khác điềm nhiên nhìn trẻ chơi với vẻ bàng quan, có những người canh chừng xa xa, xem ai có phạm lỗi, họa hiềm lắm mới có người biết nhắc nhở, nhưng đầy đe dọa. Vài tu sĩ Sa-lê-diêng muốn tiếp xúc với nhóm thanh thiếu niên nào đó, nhưng cha thấy chúng khôn khéo tìm cách xa lánh các thầy và các bề trên của chúng.

Lúc ấy, người bạn của cha nói: — Ngày trước, trong Nguyên Xá cha đã chẳng thường xuyên ở giữa các người trẻ và đặc biệt trong giờ chơi sao? Cha còn nhớ những năm hạnh phúc đó chứ? Thật là hạnh phúc như ở Thiên đàng, một thời mà chúng con luôn nhớ lại với biết bao tình thương

mến, bởi khi ấy tình yêu là luật sống giữa chúng ta, và giữa cha và chúng con có gì bí mật cả.

– *Đúng vậy, hồi đó mọi sự đều là niềm vui đối với cha. Thanh thiếu niên háo hức đến gần cha, muốn nói chuyện cùng cha, và nao nức nghe lời cha khuyên bảo để đem ra thực hành. Nhưng bây giờ con thấy đây, những cuộc gặp khách liên tục, và rồi biết bao công việc khác và cả sức khoẻ không cho phép cha làm như thế nữa.*

– *Vâng, con hiểu. Cha không thể, nhưng tại sao các tu sĩ Sa-lê-diêng lại không bắt chước cha? Tại sao cha không nhân mạnh, không đòi hỏi các tu sĩ của cha phải đối xử với thanh thiếu niên như chính cha đã đối xử?*

– *Có chứ, cha đã nói đến vỡ cả phổi, nhưng tiếc thay, nhiều người không muốn dần thân hy sinh như trước nữa.*

– *Vì bỏ qua điều bé nhỏ, nên họ đánh mất điều to tát, điều “to tát” đây chính là công lao vất vả của họ. Hãy yêu thích những gì thanh thiếu niên yêu thích, rồi chúng sẽ ưa thích những gì Bề Trên thích. Có như thế Bề Trên mới nhẹ bớt gánh nặng. Nguyên nhân đảo lộn bầu khí hiện tại của Nguyện xá chính là vì có một số thanh thiếu niên mất lòng tin nhiệm nơi Bề trên. Ngày trước chúng cởi mở, yêu mến và mau mắn vâng phục Bề Trên. Nhưng ngày nay, các bề trên chỉ như bề trên chứ không còn là người cha, người anh hay người bạn nữa; vì thế chúng sợ hãi và ít yêu mến các ngài. Vậy, nếu muốn có sự một*

lòng một ý vì yêu mến Chúa Giêsu, thì cần phải phá tan bức tường ngăn cách, đổ kị này và thay vào đó bằng sự thân tình, tín nhiệm. Có như thế, việc vâng phục mới hướng dẫn thanh thiếu niên như người mẹ dịu dặt con mình; khi ấy, bình an và niềm vui ngày xưa sẽ trở lại ngự trị trong Nguyễn Xá.

– Nhưng làm sao để có thể phá đổ bức tường ngăn cách đó?

– Phải thân thiết với thanh thiếu niên, nhất là trong giờ chơi. Thiếu thân thiết sẽ thiếu yêu thương, thiếu yêu thương tất nhiên sẽ thiếu tín nhiệm. Ai muốn được yêu mến, thì cần phải tỏ ra rằng mình yêu mến. Chúa Giêsu Kitô đã trở nên bé nhỏ với những người bé nhỏ và đã mang lấy thân phận hèn yếu của chúng ta. Chính Ngài là vị thầy của sự thân thiện. Bao lâu thầy giáo còn an vị trên bục giảng, bấy lâu vẫn còn là một vị thầy dạy mà thôi, nhưng một khi hòa mình để chơi cùng thanh thiếu niên, thầy sẽ trở thành như một người anh.

Nếu chỉ giảng trên tòa giảng, người đó chỉ làm vừa đủ bốn phận không hơn không kém, nhưng nếu một lời trong giờ chơi, thì đó là một lời của người có lòng thương mến. Biết bao thanh thiếu niên hoán cải vì các lời rĩ tai mà các em chợt nghe được đang lúc hăng hái vui chơi giải trí!

Lòng trìu mến và sự giám sát

Ai biết mình được yêu sẽ đáp lại tình yêu, và ai được

yêu mến sẽ được mọi sự, nhất là nơi thanh thiếu niên. Sứ tin nhiệm này là dòng điện lưu hành giữa các thanh thiếu niên và Bề Trên. Thanh thiếu niên sẽ cởi mở, giải bày những ưu tư lầm lỗi của mình. Chính nhờ có tình yêu này mà Bề Trên chịu đựng mọi lao nhọc, nhàm chán, vô ơn, quấy phá, thiếu sót, lơ đãng của tuổi thiếu niên. Chúa Giêsu đã không bẻ gãy cây sậy dập nát, cũng chẳng dập tắt tim đèn còn leo lét. Ngài là gương mẫu của các con. Chớ gì đừng ai làm việc vì hư danh; phạt để trả thù, chỉ vì lòng tự ái bị tổn thương; đừng ai bỏ việc hộ trục vì ghen tương, sợ người khác nổi trội hơn mình; đừng nói hành người khác để được trẻ yêu mến và quý trọng, họ gạt bỏ các bề trên và những người như thế chỉ nhận được khinh bỉ và nịnh bợ giả dối. Đừng ai để lòng mình bị đánh cắp bởi một thụ tạo và để mình bị quyến luyến mà lơ đi tất cả các trẻ khác. Đừng ai vì yêu mến sự tiện nghi mà không chuyên chú thực hành nhiệm vụ cảnh báo; đừng ai vì tìm sự kính trọng nhân loại mà không dám sửa bảo những kẻ mình phải sửa bảo. Chỉ khi nào có tình yêu chân thật, ta mới tìm vinh danh Chúa và phần rỗi các linh hồn. Khi tình yêu trở nên nguội lạnh, mọi sự sẽ trục trặc. Tại sao phải thay thế tình yêu bằng những luật lệ lạnh lùng?

Tại sao các Bề Trên lại sao nhãng việc tuân giữ các quy tắc mà Don Bosco đã răn dạy? Tại sao lại dần thay thế hệ thống chủ trương lấy sự tỉnh thức cùng tình yêu để ngăn ngừa trước những lỗi phạm, bằng một hệ thống dễ dãi hơn, mau lẹ hơn với người ra lệnh, bằng cách nêu lên những luật

lệ, lấy hình phạt mà áp đặt. Cách này chỉ làm gia tăng oán ghét và tạo nên nhiều bất mãn; nếu chênh mảng áp đặt việc tuân giữ luật lệ, chúng càng tạo nên sự khinh khi đối với Bề trên và là cơ cho nhiều lỗi phạm trầm trọng khác.

Nhà giáo dục là tất cả cho mọi người

Thiếu tình thân thiện, chắc chắn sẽ xảy ra những hậu quả như thế. Vậy nếu muốn Nguyễn Xá sống lại niềm hạnh phúc thuở nào, hãy áp dụng hệ thống giáo dục xưa kia: Bề Trên trở nên mọi sự cho hết mọi người, sẵn sàng lắng nghe mọi nỗi nghi ngờ hay than vãn của thanh thiếu niên, mở to đôi mắt của người cha hiền để chăm nom đến hạnh kiểm của chúng, mở rộng trọn cõi lòng tìm kiếm lợi ích thiêng liêng và vật chất cho mọi thanh thiếu niên được Chúa Quan Phòng trao phó.

Lúc ấy, cõi lòng mới không khép kín nữa và những giấu diếm độc hại mới không còn ngự trị nữa. Chỉ trong trường hợp vô luân, Bề trên mới cứng rắn, không dung thứ. Thà liều đuổi một em vô tội còn hơn giữ lại một em gây gương mù. Các thầy hộ trực có bốn phận phải trình báo lên cho Bề Trên tất cả những gì mình biết là xúc phạm đến Chúa.

Lúc đó cha hỏi tiếp: — Nhưng làm sao để có được tình thân thiện, yêu mến và tín cẩn như thế?

- Phải xác đáng tuân giữ các nội quy của nhà.
- Chỉ vậy thôi sao?

— Món ngon lành nhất trong bữa ăn là gương mặt vui vẻ.

Trong khi anh cựu học viên kết lời, cha đưa mắt tiếp tục quan sát cuộc chơi với nỗi buồn nặng trĩu xâm chiếm tâm trí cha, dần trào lên tới cực độ, không thể chịu nổi và cha đã giật mình và thức giấc. Khi tỉnh lại cha thấy mình đang đứng cạnh giường. Đôi chân sưng vù khiến cha đau đớn không thể đứng thẳng được. Trời cũng đã khuya nên cha phải lên giường và nhất quyết ghi lại những lời này cho các con thân yêu của cha.

Cha ao ước được bao giờ thấy lại những giấc mơ như thế này nữa, vì chúng làm cho cha kiệt sức. Ngày hôm sau cha thấy rụng rời cả thân mình và chiều đến cha chỉ mong sao giờ đi nghỉ tới thật nhanh. Nhưng vừa đặt mình xuống giường cha lại mơ. Cha thấy mình ở giữa sân chơi với các học sinh hiện sống tại Nguyễn Xá và với anh cựu học viên hôm trước. Cha liền hỏi anh: — Điều con nói với cha, cha sẽ nói lại cho các tu sĩ Sa-lê-diêng; nhưng cha phải nói gì với các thanh thiếu niên của Nguyễn Xá?

Anh cựu học viên đáp: — Cha hãy dạy chúng biết nhìn nhận những công lao khó nhọc và các bề trên, giáo sư và hộ trực đã hy sinh chịu đựng vì yêu mến chúng. Nếu không vì yêu mến chúng, các ngài đã không hy sinh đến thế. Dạy chúng nhận biết rằng khiêm nhường đích thực là nguồn phát sinh mọi sự bình an; rằng chúng phải cố gắng chịu đựng những khuyết điểm của người khác vì trên đời này không có gì là hoàn hảo, chỉ trên Thiên đàng mới có mà thôi. Hãy

dạy chúng đừng xâm xì, bởi vì điều này làm cho tâm hồn ra chai đá, và nhất là hãy liệu sao để luôn sống trong ơn nghĩa Chúa. Ai không có sự bình an với Chúa, không thể sống bình an với chính mình và người khác.

– *Phải chăng con muốn nói có vài em trong số thanh thiếu niên của cha không có sự bình an với Thiên Chúa?*

– *Đúng vậy, đây chính là đầu mối của tâm trạng buồn bực trong Nguyễn Xá, một trong những nguyên nhân mà cha đã biết, và cha phải tìm cách cứu chữa. Thật vậy, chỉ có kẻ có những bí mật phải giữ kín, những kẻ sợ rằng những bí mật này một khi bị tiết lộ sẽ khiến chúng phải hổ thẹn, nhục nhã, mới là những kẻ không tin vào ai. Ai không sống trong bình an với Chúa, sẽ luôn áy náy bồn chồn, buồn phiền, khó chịu khi phải vâng phục, giận dỗi vô cớ, bất mãn mọi sự vì họ không có tình yêu, nên tưởng là các bề trên không yêu mến họ.*

– *Ôi con thân yêu! Thế con không thấy các thanh thiếu niên trong Nguyễn xá vẫn thường đi xưng tội, rước lễ đó sao?*

– *Đúng, nhều em đi xưng tội thật, nhưng có một khuyết điểm căn bản nơi hầu hết các em là thiếu kiên quyết trong điều dốc lòng. Chúng xưng tội, nhưng cứ xưng đi xưng lại cùng một thiếu sót, cùng chính dịp tội, cùng một thói xấu, cùng chính sự bất tuân, cùng một lỗi bổn phận. Cứ như thế kéo dài tháng này qua tháng khác, có*

khi tới hàng năm, có khi tới lúc ra trường. Xưng tội như thế đem lại rất ít lợi ích hay hoàn toàn vô ích; do vậy, chẳng đem lại bình an, và nếu phải ra trước tòa Phán xét của Chúa trong tình trạng này, chắc chắn là điều nghiêm trọng.

- Có nhiều em như thế trong Nguyên Xá không?*
- Chỉ có con số ít so với số thanh thiếu niên đông đảo trong nhà. Cha xem đi - Và anh ta chỉ cho cha xem.*

Cha để ý nhìn và thấy rõ ràng từng em một trong số những thanh thiếu niên này. Nhưng trong số ít này cha nhìn thấy những điều tận thâm sâu trong tâm hồn em và điều làm cha lấy làm đau xót. Cha không muốn ghi lại trên thư này tất cả những gì cha thấy, nhưng khi về đến nhà, cha sẽ nói riêng cho từng em đó mọi sự. Ở đây, cha chỉ khuyên chúng con một điều là phải cầu nguyện, dốc lòng cương quyết, nêu gương sáng không những bằng lời nói mà bằng cả việc làm, để mọi người thấy vẫn còn có những Comollo, Đaminh Savio, Besucco, Sacardi đang sống giữa chúng ta.

Sau cùng, cha hỏi người bạn của cha: - Con còn có điều gì để nói với cha nữa không?

- Cha hãy giảng cho mọi người, lớn cũng như nhỏ, phải luôn nhớ mình là con của Đức Maria Phù Hộ Rất Thánh, Chính Mẹ đã quy tụ họ lại đây, để đem họ rời xa những cạm bẫy nguy hiểm của thế gian, hầu họ yêu mến*

nhau như anh em, và để họ tôn vinh Thiên Chúa và Đức Mẹ bằng những lối hành xử tốt đẹp của họ. Chính Đức Mẹ là Đấng đã ban cho họ của ăn, các phương tiện học hành, bằng biết bao ân huệ và những sự lạ lùng khôn kể xiết. Họ hãy nhớ mình đang ở trong những ngày áp lực người Mẹ Rất Thánh của họ, và nhờ sự trợ lực của Mẹ, họ hãy phá tan hàng rào nghi kỵ giữa thanh thiếu niên và bề trên mà ma quỷ đã dựng nên để phá hủy linh hồn của một số người trong họ.

– *Liệu chúng ta có thành công trong việc phá tan hàng rào này không?*

– *Vâng, chắc chắn thành công, với điều kiện là mỗi thanh thiếu niên, lớn cũng như nhỏ, phải sẵn sàng làm một vài hãm mình vì yêu mến Mẹ Maria và đem ra thực hành những điều con vừa nói. Thỉnh thoảng đưa mắt nhìn các thanh thiếu niên của cha, và trước cảnh tượng đáng thương của những người trẻ đang tiến tới vực thẳm mà cha nhìn thấy, lòng cha se thắt lại và đau đớn đến nỗi giật mình thức giấc. Cha đã thấy nhiều điều quan trọng và muốn kể lại cho các con, nhưng thời giờ và hoàn cảnh không cho phép.*

Những ngày thương mến và tin tưởng quay trở lại

Cha kết thúc bức thư ở đây. Các con có biết người cha già đáng thương này mong đợi điều gì sau bao nhiêu năm

tiêu hao vì các con không? Chẳng có gì ngoài một điều duy nhất là các con hãy hết sức để làm sống lại những ngày tháng hạnh phúc vui vẻ của thời xa xưa ở Nguyễn Xá. Đó là những ngày chan hòa tình thương và lòng tín nhiệm Kitô hữu giữa các thanh thiếu niên và các bề trên, những ngày thông cảm và chịu đựng lẫn nhau vì tình yêu Chúa Giêsu Kitô, những ngày tâm tình rộng mở, đơn sơ, trong sáng, những ngày của đức ái và niềm vui thật đối với mọi người, Cha cần sự an ủi của chúng con. Chúng con hãy cho cha niềm hy vọng và hãy hứa cùng cha là sẽ thực hành tất cả những gì cha ao ước vì lợi ích cho linh hồn chúng con. Chúng con chưa ý thức được đầy đủ hạnh phúc lớn lao của chúng con là được sống trong Nguyễn Xá. Trước mặt Chúa, cha có thể đảm bảo với các con rằng: Một người trẻ chỉ cần bước vào bất cứ một nhà Sa-lê-diêng nào là tức khắc, Đức Trinh Nữ Rất Thánh sẽ phù trợ em cách riêng. Vì thế, chúng ta hãy nhất trí với nhau về điều này. Đức ái của người ra lệnh và đức ái của người phải vâng phục sẽ làm ngự trị giữa chúng ta tinh thần của Thánh Phanxico Sale. Ôi các con thân yêu của cha, cha sắp sửa phải vĩnh biệt các con để về cõi đời đời.

[Ghi chú của Thư ký: Tôi đây, cha Bosco ngừng đọc, mắt ngài đầm lệ, không phải vì hối tiếc, song vì yêu thương trào ra từ khóe mắt, nghẹn ngào trong tiếng nói, sau một lúc ngài mới tiếp tục] Vì thế, hỡi các linh mục, các tư giáo, các thanh thiếu niên rất yêu mến, khi từ giã các con, cha muốn để lại cho các con chính con đường mà Chúa muốn mỗi người chúng ta cùng đi.

Chính vì mục đích này mà Đức Thánh Cha đã thương mến ban phép lành của ngài cho hết thảy các con, khi cha đến gặp ngài ngày thứ sáu, mừng 9 tháng 5 vừa rồi. Đúng ngày lễ Mẹ Phù Hộ các Giáo hữu, cha sẽ về với các con và sẽ cùng các con sum vầy trước tượng Mẹ yêu dấu. Cha ao ước lễ Mẹ sẽ được tổ chức hết sức long trọng, xin cha Lazzero và cha Marchisio lo liệu để các con được vui vẻ cả ở nhà com nữa. Lễ Mẹ Maria Phù Hộ phải giúp chúng ta tiên hưởng lễ vĩnh cửu mà tất cả chúng ta sẽ cùng nhau cử hành một ngày kia trên Thiên đàng.

Roma ngày 10.5.1884

*Người cha yêu dấu của các con trong Chúa Giêsu Kitô
Lm. Gioan Bosco*

THƯ MỤC

TÀI LIỆU GIÁO HỘI

Concilio Vatican II. Costituzione Pastorale sulla Chiesa nel mondo contemporaneo *Gaudium et Spes*.

Concilio Vatican II. Costituzione Dogmatica sulla Chiesa *Lumen Gentium*.

Concilio Vatican II. Decreto sull'attività missionaria della chiesa *Ad Gentes* .

BENEDETTO XVI. *Esortazione Postsinodale Africae Munus*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2011.

BENEDETTO XVI. *Enciclica Deus Caritas Est*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2006.

BENEDETTO XVI. *Esortazione Apostolica Ecclesia in Medio Oriente*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2012.

BENEDETTO XVI. *Esortazione Apostolica Verbum Domini*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2010.

FRANCESCO. Udienza Generale, 30 giugno 2016.

FRANCESCO. *Esortazione Apostolica Evangelii Gaudium*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2013.

FRANCESCO. *Esortazione Postsinodale Amoris Laetitia*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2016.

FRANCESCO. *Messaggio per la Giornata Missionaria Mondiale* (2016).

FRANCESCO. Omelia alla Casa Santa Martha. 24 aprile 2013.

FRANCESCO. Udienza Generale. 12 ottobre 2016.

GIOVANNI PAOLO II. *Enciclica Fides et Ratio*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1998.

GIOVANNI PAOLO II. *Enciclica Redemptoris Mater*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1987.

GIOVANNI PAOLO II. *Enciclica Redemptoris Missio*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1990.

GIOVANNI PAOLO II. *Enciclica Salvorum Apostoli*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1985.

GIOVANNI PAOLO II. *Esortazione Apostolica Catechesi Tradendae*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1979.

GIOVANNI PAOLO II. *Esortazione Apostolica Ecclesia in Africa*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1999.

GIOVANNI PAOLO II. *Esortazione Apostolica Ecclesia in America*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1999.

GIOVANNI PAOLO II. *Esortazione Apostolica Ecclesia in Europa*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2003.

GIOVANNI PAOLO II. *Esortazione Apostolica Ecclesia in Oceania*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2001.

GIOVANNI PAOLO II. *Lettera Iuvenum Patris*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1988.

PAOLO VI. *Esortazione Apostolica Evangelii Nuntiandi*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1975.

PAOLO VI. *Esortazione Apostolica Marialis Cultus*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1974.

CONGREGAZIONE PER IL CLERO. *Direttorio Generale per la Catechesi*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1997.

CONGREGAZIONE PER IL CULTO DIVINO E SULLA DISCIPLINA

DEI SACRAMENTI. *Direttorio su Pietà Popolare e Liturgia. Principi e Orientamenti*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2002.

CONGREGAZIONE PER LA DOTTRINA DELLA FEDE. *Nota Dottrinale su alcuni Aspetti dell'Evangelizzazione*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana: 2007.

CONSIGLIO PONTIFICIO DELLA CULTURA. *Per una Pastorale della Cultura*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1999.

PONTIFICIO CONCILIO PER IL DIALOGO INTERRELIGIOSO. *Dialogo e Annuncio*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 1991.

PONTIFICIO CONSIGLIO DELLA PASTORALE PER I MIGRANTI E GLI ITINERANTI. *Istruzione Erga Migrantes Caristas Christi*. Vatican: Libreria Editrice Vaticana, 2004.

CONFERENCIA GENERAL DEL EPISCOPADO LATINOAMERICANO Y DEL CARIBE. *V Conferencia General. Documento Conclusivo*. Lima: Conferencia Episcopal Peruana, 2007.

UNITED STATES CONFERENCE OF CATHOLIC BISHOPS. Committee on Evangelization and Catechesis. *Disciples Called to Witness. The New Evangelization* (Washington D. C: USCCB, 2012.

CONFERENCE DES ÉVÊQUES DE FRANCE. *Texte National pour la Orientation de la Catéchèse en France. Principes d'Organisation*. Paris: Cerf, 2006. Pag. 53 di 57.

FEDERATION OF ASIAN BISHOPS CONFERENCES. “V Plenary Assembly”. A cura di GAUDENCIO ROSALES, CAYETANO G. AREVALO. *For All Peoples of Asia*, vol. I. Quezon City: Claretian Publications, 1997. 273-289.

FEDERATION OF ASIAN BISHOPS CONFERENCES, “VIII Plenary Assembly”. A cura di Franz-Josef Eilers. *For All Peoples of Asia*, vol. IV. Quezon City: Claretian Publications, 2007. 1-61.

FEDERATION OF ASIAN BISHOPS CONFERENCES. Bishops' Institute for Interreligious Affairs V/3, "Working for Harmony in the Contemporary World." A cura di FRANZ-JOSEF EILERS. *For All Peoples of Asia*. vol. II. Quezon City: Claretian Publications, 1997. 143-153.

VESCOVI DELLE DIOCESI LOMBARDE. "La Sfida della Fede: il Primo Annuncio." *Regno – Documenti*. vol. 21 (2009): 716-730.

NGHIÊN CỨU

ALBANESE, GIULIO. "Evangelizzazione Urbana. Città terra di Missione". A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città*. Roma: SDB-FMA, 2016. 73 - 85.

ARENS, EDMUND. "Dall'Istruzione all'Interazione. Cambiamento di Paradigma nella Comunicazione della Fede nella Cultura Moderna". A cura di CORRADO PASTORE, ANTONIO ROMANO. *La Catechesi dei Giovani e i New Media*. Elledici: Torino, 2015. 15 - 26.

AROCHA, ANTONIO L. "Del Primer Anuncio y la Educación a la Fe". A cura di MAIKE LOES. *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*. Roma: SDB-FMA, 2014. 107-121.

ATTARD, FABIO. "Presentazione". *La Pastorale Giovanile Salesiana. Quadro di Riferimento*. Roma: SDB, 2014. 8-9.

AUDUSSEAN, JEAN. LÉON-DUFOUR, XAVIER. "Prêcher". A cura di XAVIER LÉON-DUFOUR. *Vocabulaire de Théologie Biblique*. Seconda ed. Cerf: Paris, 1970. 1006-1011.

BARTOLOMÉ, JUAN JOSÉ. "‘Rivelare suo Figlio in me’, Origine e Causa della Missione Paolina". A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio Sulla Presenza Salesiana tra i Musulmani*. Roma: SDB-FMA, 2013. 179-184.

BARTOLOMÉ, JUAN JOSÉ. “Lasciarsi Conquistare da Cristo, il Cuore dell’Esperienza Cristiana di Paolo”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio Sulla Presenza Salesiana tra i Musulmani*. Roma: SDB-FMA, 2013. 191-196.

BIANCARDI, GIUSEPPE. “Un Catechista in Uscita: Geremia Bonemelli”. *Catechista* 85/6 (2015-2016): 41-60.

BIEMME, ENZO. “L’Annonce de l’Évangile dans l’Espace de la Gratuité” in JEAN-PAUL LAURENT (a cura di), *L’Évangélisation: Une Annonce Gracieuse, Cahiers Internationaux de Théologie Pratique, Série “Actes” n. 9* (2016): 11 -22.

BIEMME, ENZO. FOSSION, ANDRE. *La Conversion Missionnaire de la Catéchèse : Proposition de la Foi et Première Annonce*. Bruxelles: Lumen Vitae, 2009.

BIEMME, ENZO. *Il Secondo Annuncio*. Bologna: EDB, 2011.

BISSOLI, CESARE. “Come Annunciare Cristo ai cercatori di Dio?”. *Notiziario dell’Ufficio Catechistico Nazionale* 36, no. 48-52. .1 (2007)

BISSOLI, CESARE. “Il Primo Annuncio nella Comunità Cristiana delle Origini”. A cura di CETTINA CACCIATO. *Il Primo Annuncio tra “Kerygma” e Catechesi*. LDC: Torino, 2010. 11 - 23.

BORJA, RUNITA. GIANAZZA, PIERGIORGIO. “Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio in Vista di una Rinnovata Prassi Missionaria”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio sulla Presenza Salesiana tra i Musulmani*. Rome: SDB-FMA, 2013. 153 -160.

BOSCO, GIOVANNI. “Lettera da Roma alla Comunità Salesiana dell’Oratorio di Torino-Valdocco”. ISTITUTO STORICO SALESIANO, *Fonti Salesiane. I. Don Bosco e la Sua Opera*. Roma: LAS, 2014. 444 - 451.

BRESSAN, LUCA. “Quali Esperienze di Annuncio Proporre?”. *Notiziario*

dell'Ufficio Catechistico Nazionale 36, no61-68. .1 (2007).

BROWN, COLIN. "Proclamation". A cura di COLLIN BROWN. *New Testament Theology*. Vol. III. Grand Rapids: Zondervan Corporation, 1978. 44 -68.

CARO, MILVA. "Pastorale Interculturale a Favore dei Giovani e dei Migranti". A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città*. Roma: SDB-FMA, 2016. 195-120.

Carta D'Identità della Famiglia Salesiana, n.d. (2012).

CASAROTTO, GIOVANNI "Una Pastorale Kerygmatica per il Rinnovamento Ecclesiale (EG 164)". *Catechesi* 85/1 (2015-2016): 64-72.

CHAVEZ VILLANUEVA, PASCUAL. "La Pastorale Giovanile Salesiana". *ACG* 107 (2010). 3 - 59.

COLOMBO, ANTONIA. "Presentazione". Istituto Figlie di Maria Ausiliatrice. *Perché Abbiamo Vita. Vita in Abbondanza. Linee Orientative della Missione Educativa delle FMA*. Torino: Elledici, 2005. 3-13.

CURRÒ, SALVATORE. "Catechesi come Processo". *Catechesi* 81/1 (2011-2012): 32-39.

CURRÒ, SALVATORE. BIEMME, ENZO. "Il Secondo Annuncio e... Oltre. Dialogo su Questioni Catechetiche Attuali". *Catechesi* vol. 81/ 5 (2011-2012): 33-44.

DA CRUZ POLICARPO, JOSÉ . "La Conversione Missionaria della Catechesi". *Catechesi* 78/3 (2008-2009): 20-28.

DEL PILAR MORA, RUTH. MULONGO, ALEXIUS. "Emerging Insights and Perspectives during the Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis in Africa and Madagascar". A cura di MAIKE LOES. *Study Days on the Initial Proclamation of Christ in Africa and Madagascar*. Roma: SDB-FMA, 2014. 125-130.

DICASTERO PER LA PASTORALE GIOVANILE SALESIANA. *La Pastorale Giovanile Salesiana. Quadro di Riferimento*. Roma: SDB, 2014.

DOTOLO, CARMELO. “La Città e il Secolarismo Oggi: Sfide e Opportunità per il Primo Annuncio”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Il Primo Annuncio in Città*. Roma: SDB-FMA, 2016. 123-132.

FERNANDES, ANGELO. “Dialogue in the Context of Asian Realities”. *Vidyajyoti Journal of Theological Reflection* 55 (1991): 545-560.

FERNANDEZ, ANA MARIA. MADRID CISNEROS, ISABEL. BORGES, RAFAEL ANDRÉS. “Ensancha sin Miedo el Espacio de tu Tienda”. A cura di MAIKE LOES. *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*. Roma: SDB-FMA, 2014. 163-180.

FOSSION, ANDRE. “La Désirabilité de la Foi Chrétienne comme Condition de l’Évangélisation et de l’Initiation à l’Expérience Chrétienne”. *Revue Théologique de Louvain*. Vol 44 (2013): 33-54.

FOSSION, ANDRÉ. “Proposta della Fede e Primo Annuncio”. *Catechesi* 78, no. 4 (2008-2009): 29-34.

GALLI, CARLOS MARÍA. “La Pastoral Urbana en la Iglesia Latinoamericana”. *Revista Teología* vol. 47/102 (2010): 73-129.

GALLI, CARLOS MARÍA. “La Teología Pastoral de Aparecida. Una de las Raíces Latinoamericanas de Evangelii Gaudium”. *Gregorianum* 96/1 (2015): 25-50.

GALLI, CARLOS MARÍA. “La Teología Pastoral de Evangelii Gaudium en el Proyecto Misionero de Francisco”. *Revista Teología* vol. 51/114 (2014): 23-59.

GARCIA PEREIRA, GLORIA ELENA. “Las Oportunidades y los Desafíos del Primer Anuncio para SDB y FMA en América Latina y el Caribe”. A cura di MAIKE LOES. *Jornadas de Estudio del Primer*

Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe. Roma: SDB-FMA, 2014. 73-85.

GARDNER, HOWARD. DAVIS, KATIE. *The App Generation. How Today's Youth Navigate Identity, Intimacy and Imagination in a Digital World*. New Haven: Yale University Press, 2013.

GEORGE, TC. JOSEPH, THERESA. "Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis". A cura di Alfred Maravilla. *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in South Asia*. Roma: SDB-FMA, 2013. 93-95.

GONZÁLEZ ORDOSGOITTI, ENRIQUE ALÍ. "La Complejidad Religiosa de América Latina. La Grande Como Texto y Contexto para una Nueva Evangelización". A cura di MAIKE LOES. *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*. Roma: SDB-FMA, 2014. 57-73.

HERVEAU, JOSEPH. *Moment 3. Le Bulletin de la Première Annonce*, n. 1 (aprile 2012).

ISTITUTO FIGLIE DI MARIA AUSILIATRICE. *Perché Abbiamo Vita, Vita in Abbondanza. Linee Orientative della Missione Educativa delle FMA*. Torino: LDC, 2005.

KANAGA, MARIAAROKIAM. "Significato, Opportunità e Sfide della Presenza Salesiana tra i Musulmani". A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio Sulla Presenza Salesiana tra i Musulmani*. Roma: SDB-FMA, 2013. 127-141.

KIPOY, POMBO. "Evangelizzazione, Tradizione ed Inculturazione". *Catechesi* 78/2 (2008-2009): 22-32.

KO HA FONG, MARIA. "Marie se Leva et Partit en Hâte vers la Région Montagneuse". A cura di MAIKE LOES. *Journées d'Etudes sur la Première Annonce du Christ en Afrique et à Madagascar*. Roma:

SDB-FMA, 2014. 179-185.

KO HA FONG, MARIA. “¿Comprenden lo que Acabo de Hacer con Ustedes?”. A cura di MAIKE LOES. *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*. Roma: SDB-FMA, 2014. 211-217.

KO HA FONG, MARIA. “Courage! Lève-toi, il t’Appelle!” A cura di MAIKE LOES. *Journées d’Etudes sur la Première Annonce du Christ en Afrique et à Madagascar*. Roma: SDB-FMA, 2014. 159-167.

KO HA FONG, MARIA. “¿Cuántos Panes Tienen? Vayan a Ver”. A cura di MAIKE LOES. *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*. Roma: SDB-FMA, 2014 205-210.

KO HA FONG, MARIA. “Ecco l’Agnello di Dio!” “Abbiamo trovato il Messia!” “Che cosa cercate?” “Venite e Vedrete”. *Missione Salesiana in Situazione di Frontiera e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi*. Roma: SDB-FMA, 2013. 21-30.

KO HA FONG, MARIA. “Gesù Percorreva tutte le Città e i Villaggi” A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città*. Roma: SDB-FMA, 2016. 245-252.

KO HA FONG, MARIA. “Go Up and Join that Chariot!” A cura di ALFRED MARAVILLA, *Study Days and the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in East Asia*. Rome: SDB-FMA, 2013. 175-183.

KO HA FONG, MARIA. “L’Incontro di Gesù con tre Personaggi in Situazione Diversa” *Missione Salesiana in Situazione di Frontiera e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi*. Rome: SDB-FMA, 2013. 44-55.

KO HA FONG, MARIA. “Mary the ‘First Evangelised’ and the ‘First Evangeliser’”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *The Salesian Mission*

and the Initial Proclamation of Christ in the Three-fold Context of South Asia. Rome: SDB-FMA, 2013. 145-150

KO HA FONG, MARIA. “Paolo, Missionario della Città”. A cura di A. MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città*. Roma: SDB-FMA, 2015. 253-259.

MARAVILLA, ALFRED. “Dio Vive in Questa Città”. A cura di A. MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio in Città*. Roma: SDB-FMA, 2016. 13-46.

MARAVILLA, ALFRED. “El Primer Anuncio como Fundamento del Discipulado Misionero”. A cura di MAIKE LOES. *Jornadas de Estudio del Primer Anuncio al Discipulado Misionero en América y el Caribe*. Roma: SDB-FMA, 2014. 43-56.

METTE, NORBERT. “Comunicazione del Vangelo nell’Era Digitale, in Particolare con la Generazione che Cresce. *La Catechesi dei Giovani e i New Media*. Elledici, Torino, 2015. 27- 41.

METZ, JOHANN BAPTIST. “Breve Apologia del Narrare”. *Concilium* 5 (1973): 649 - 676.

MONTISCI, UBALDO. “La Pastorale Giovanile e la Città: la Sfida e la Gioia del Primo Annuncio”. A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città*. Roma: SDB-FMA, 2016. 141-179.

MONTISCI, UBALDO. “Primo Annuncio: Verso un Concetto Condiviso”. *Missione Salesiana in Situazione di Frontiera e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi*. Roma: SDB-FMA, 2013. 32-40.

MONTISCI, UBALDO. COLUSI, LORENZINA. “Orrizonti di Primo Annuncio per la Famiglia Salesiana in Europa Oggi: Condizioni, Strategie, Metodologie, Contenuti”. *Missione Salesiana in Situazioni di Frontiera e Primo Annuncio Cristiano in Europa Oggi*. Roma: SDB-FMA, 2013. 89 -100.

MORLANS, XAVIER. *El Primer Anuncio. El Eslabon Perdido*. PPC: Madrid, 2009.

PASQUALETTI, FABIO. ALVATI, COSIMO. *Reti Sociali: Porte di Verità e di Fede. Nuovi Spazi di Evangelizzazione*. Roma: LAS, 2014.

PHUOC, JOSEPH. CASTAGNA, ALMA. "Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis". A cura di ALFRED MARAVILLA. *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in East Asia*. Roma: SDB-FMA, 2013. 113-121.

_. "Prospettive Emergenti nelle Giornate di Studio: La Città, Spazio e Opportunità per il Primo Annuncio". A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città*. Roma: SDB-FMA, 2016. 205-210.

RICCA, PAOLO. "Il Primo Annuncio tra Afonia e Proselitismo". AA. *Primo Annuncio. Tra Afonia e Proselitismo. Le Religioni si Interrogano*. Livorno: Pharus, 2015. 57 - 75.

ROMIO, ROBERTO. "Educazione Religiosa e Nuove Tecnologie della Comunicazione: Le buone pratiche. *Catechesi* 85/6 (2015-2016): 31-45.

RUFFINATTO, PIERA "Il Sistema Preventivo Spazio del Primo Annuncio in Stile Salesiano". A cura di ALFRED MARAVILLA. *Giornate di Studio sul Primo Annuncio di Cristo in Città*. Roma: SDB-FMA, 2016. 181-202.

RUSPI, WALTER. "Il Primo Annuncio: Dove Siamo? A che Cosa Tendiamo?". *Notiziario dell'Ufficio Catechistico Nazionale* 36. no7-16. .1 (2007).

SERVAIS, JACQUES. "Intervista al Papa Emerito Benedetto XVI. La Fede non è un'Idea ma la Vita". *L'Osservatore Romano* (17 marzo 2016). 4 -5.

SPADARO, ANTONIO. "Intervista a Papa Francesco". *La Civiltà Cattolica* n. 3918 (19 settembre 2013): 449 - 477.

SPADARO, ANTONIO. *Cyberteologia. Pensare il Cristianesimo al Tempo della Rete*. Milano: Vita e Pensiero, 2013.

TAYLOR, CHARLES. *The Secular Age*. Cambridge: Belknap Press, 2007.

THEOBALD, CHRISTOPH. *Le Christianisme Comme Style*. vol. 1. Cerf: Paris, 2007.

TONELLI, RICARDO. *La Narrazione nella Catechesi e nella Pastorale Giovanile*. LDC: Torino, 2002.

TORCIVIA, CARMELO. *Teologia della Catechesi. L'Eco del Kerygma*. Torino: Elledici, 2016.

TYVAERT, SERGE. "De la Première Annonce à la Nouvelle Évangélisation". *Cahiers Internationaux de Théologie Pratique*. Série "Recherches" n. 10 (2012).

VANDENBOSSCHE, STIJN. "Grandir dans la Foi toute la Vie: les Défis d'une Catéchèse Permanente". *L'Évangélisation: Une Annonce Gracieuse*, in *Cahiers Internationaux de Théologie Pratique*. Série "Actes" n. 9 (2016): 23- 39.

VECINA, PAMELA. CABRIDO, JOHN. "Emerging Insights and Perspectives during these Study Days in View of a Renewed Missionary Praxis". A cura di ALFRED MARAVILLA. *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in Oceania*. Roma: SDB-FMA, 2013. 103-108.

WILLIS, DAVID. "Initial Proclamation in Societies in the Process of Secularisation". A cura di ALFRED MARAVILLA. *Study Days on the Salesian Mission and the Initial Proclamation of Christ in Oceania*. Roma: SDB-FMA, 2013. 81-87.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	5
Lời ngỏ	9
Dẫn nhập	11
Chương 1: Lời Loan báo Đầu tiên trong Tân ước	15
Chương 2: Suy tư Thần học mục vụ trên Lời Loan báo Đầu tiên	27
Chương 3: Lời Loan báo Đầu tiên là gì	37
Chương 4: Lời Loan báo Đầu tiên trong những bối cảnh Ki-tô giáo	51
Chương 5: Kerygma và Lời Loan báo Đầu tiên	67
Chương 6: Chứng tá của đời sống và của lòng Bác ái như là Lời Loan báo Đầu tiên	78
Chương 7: Lời Loan báo Đầu tiên và Đoàn sủng Sa-lê-diêng	95
Lời kết	108
Phụ chương	115

Lời Loan báo Đầu tiên HỒM NAY

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập: Quang Thắng

Biên tập nội dung: Trần Thị Minh Như

Sửa bản in: Minh Như

Bìa: Phạm Văn Chính

In 3.000 bản, khổ 14x21 cm

tại Cty TNHH MTV Lê Quang Lộc

161 Lý Chính Thắng, P.7, Q.3, TP. Hồ Chí Minh

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 2833-2017/CXB/PH/14-48/PĐ

Cục xuất bản, In và Phát hành ký ngày 25 tháng 08 năm 2017

Quyết định về bản số: 528/QĐ-NXBPD, ngày 31 tháng 08 năm 2017

In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2017

ISBN: 978-604-63-2710-3

Liên kết xuất bản

BAN TRUYỀN THÔNG GIA ĐÌNH SA-LÊ-DIÊNG
ĐƠN BOSCO VIỆT NAM
54 đường số 5 - Linh Xuân - Thủ Đức
Tp. HCM - VIỆT NAM



ISBN 97860463527103



GIÁ: 35.000 đ